

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN (5+0)			
- Tên tiếng Anh: Basic Principles Of Maxism – Leninism			
- Mã học phần: DC078			
E-learning: có			
E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input checked="" type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đề án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 5			
+ Số tiết lý thuyết: 75			
+ Số tiết thực hành: 0			
- Tự học: 150 tiết			
+ Đọc tài liệu: 75 tiết			
+ Làm bài tập: 75 tiết			
+ Thực hiện project: 0			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: Không			
- Học phần học trước: Không			

2. Mô tả học phần

Ngoài chương mở đầu giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin và một số vấn đề chung của môn học, nội dung môn học được cấu trúc thành 3 phần với 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin; phần thứ hai có 3 chương trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; phần thứ ba có 3 chương, trong đó có 2 chương khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội và 1 chương khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.

3. Mục tiêu học phần

- Xác lập cơ sở lý luận để tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Hiểu rõ nền tảng tư tưởng của Đảng và dân tộc, từ đó xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.

- Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Chương trình môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. (*Ban hành theo Quyết định số 52 /2008/QĐBGDDT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

[2] Phạm Văn Sinh (2017), *Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* (Dành cho sinh viên không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), NXB Chính trị quốc gia.

Tài liệu không bắt buộc:

[3] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2007), *Giáo trình Triết học Mác - Lênin*, NXB Chính trị quốc gia..

[4] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2007), *Giáo trình Kinh tế học chính trị Mác - Lênin*, NXB Chính trị quốc gia.

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc và các hội nghị Ban chấp hành Trung ương các nhiệm kỳ.

Tài nguyên khác:

[6]. <http://dangcongsan.vn/>

[7]. <http://www.chinhphu.vn/>

[8]. Phim tư liệu và băng hình gắn với từng chuyên đề do giảng viên cung cấp.

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
DC078	NNLCB CNMLN	S	S	N	S	S	S	N	N	S	H	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được những nội dung cơ bản của hệ thống những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	ELO1 ELO2
	CELO2	Phân tích được các vấn đề của thực tiễn, đời sống trên quan điểm khoa học, biện chứng	ELO1 ELO2
	CELO3	Giải quyết một cách đúng đắn, linh hoạt, có hiệu quả đối với các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống	ELO1 ELO2
Kỹ năng	CELO4	Nhận ra được con đường tiến lên CNXH ở Việt Nam và các nước trên thế giới	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Nhận thấy được cơ sở lý luận để từ đó tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh	ELO4 ELO5

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
		và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền tảng tư tưởng của Đảng và dân tộc.	ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO7	Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1. Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Chuyên cần, tham gia các hoạt động của học phần	Suốt quá trình	10
Thảo luận nhóm	Các bài tập nhóm	Hàng tuần	15
A.2. Kiểm tra giữa kỳ			25
Kiểm tra trắc nghiệm, trả lời ngắn trên hệ thống trực tuyến: 40 phút	- Những nội dung cơ bản về thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin - Học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa - Những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng	Phần 1: Tuần 6; phần 2: Tuần 11; Phần 3 Tuần 15	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Trắc nghiệm, trả lời ngắn trên hệ thống trực tuyến: 45 phút	- Những nội dung cơ bản về thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin - Học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa - Những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng	Theo lịch PĐBCL	50

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương mở đầu NHẬP MÔN NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà	[1].tr1-5;

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	Chương I CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG	theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[2]
2	Chương I CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.6-8 [2]
3 (5+0)	Chương II PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.9-tr.12 [2]
4	Chương II PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT Chương III CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.9-tr.13 [2]
5	Chương III CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.14-15 [2]
6	Chương III CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.15-tr.17 [2]
7	Chương IV HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.19-tr.20 [2]
8	Chương IV HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ Chương V HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG ĐU	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà	[1].tr.19-tr.20 [2].tr.205-230

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
		theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	
9	<p align="center">Chương V HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG ĐU</p>	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.19- tr.20 [2]
10	<p align="center">Chương VI HỌC THUYẾT VỀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN VÀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC</p>	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.20- tr.23 [2]
11	<p align="center">Chương VI HỌC THUYẾT VỀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN VÀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC</p>	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.22- tr.23 [2]
12	<p align="center">Chương VII SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</p>	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.24- tr.27 [2]
13	<p align="center">Chương VII SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Chương VIII NHỮNG VẤN ĐỀ CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI CÓ TÍNH QUY LUẬT TRONG TIẾN TRÌNH CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</p>	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.27- tr.28 [2]
14	<p align="center">Chương VIII NHỮNG VẤN ĐỀ CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI CÓ TÍNH QUY LUẬT TRONG TIẾN TRÌNH CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Chương IX</p>	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.27- tr.28 [2]

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC VÀ TRIỂN VỌNG		
15	Chương IX CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC VÀ TRIỂN VỌNG	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1].tr.29- tr.30 [2]

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 150 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (< 14 tiết) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Bộ môn Lý luận chính trị, Trung tâm đào tạo kiến thức chung

- Địa chỉ và email liên hệ: khoallct@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0274.383.4958

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: TƯ DUY BIỆN LUẬN - SÁNG TẠO (3+0)			
- Tên tiếng Anh: Critical and Creative Thinking			
- Mã học phần: DC094			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input checked="" type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3+0			
+ Số tiết lý thuyết: 45			
+ Số tiết thực hành: 0			
- Project: 0			
- Tự học: 90 tiết			
+ Đọc tài liệu: 60 tiết			
+ Làm bài tập: 0 tiết			
+ Chuẩn bị bài thuyết trình: 30 tiết			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: không			

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp những kiến thức và thao tác kỹ thuật của tư duy biện luận và sáng tạo: khái niệm về tư duy biện luận và tư duy sáng tạo, cách nhận biết luận cứ, vấn đề ngôn ngữ và sự tác động của nó đến tư duy biện luận - sáng tạo; cách nhận biết các ngụy biện, cách phân tích các luận cứ và biểu diễn chúng thành sơ đồ, các nhận biết và đánh giá các dạng luận cứ khác nhau của lập luận diễn dịch và quy nạp, các quy trình và kỹ thuật của tư duy sáng tạo, và cuối cùng là cách xây dựng luận cứ cho bài văn lập luận. Ngoài ra, có những đơn vị bài học cung cấp bảng hướng dẫn thao tác tìm, chuẩn hóa và đánh ía từng loại luận cứ giúp người học hình thành những kỹ năng và thái độ tư duy cần thiết trong hoạt động học tập và làm việc của họ.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.

4. Nguồn học liệu

[1] Roy van den Brink-Budgen, 2015, Tư duy phản biện dành cho sinh viên. Đinh Hồng Phúc dịch, Nxb. Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

[2] Dương Thị Hoàng Oanh và Nguyễn Xuân Đạt, 2018, Tư duy biện luận ứng dụng. Nxb. Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

[3] Anthony Weston, 2012, Viết gì cũng đúng. Khánh Chương dịch. Nxb. Lao động- Xã hội.

[4] M. Neil Browne & Stuart M. Keeley, 2017, Phá tan sự ngụy biện, Tạ Thanh Hải dịch, Nxb. Lao Động

[5] Phạm Đình Nghiệm, 2015, Nhập môn logic học, Nxb. Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
DC094	Tư duy biện luận sáng tạo	S	S	N	S	S	S	N	N	S	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Mã HP	Chuẩn đầu ra học phần		CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được những khái niệm cơ bản về tư duy biện luận - sáng tạo	ELO1
	CELO2	Phân biệt được các khái niệm cơ bản về tư duy biện luận - sáng tạo	ELO2
Kỹ năng	CELO3	Áp dụng những kiến thức đã học để nhận diện và phân tích các luận cứ trong các đoạn văn khác nhau.	ELO4
	CELO4	Tổ chức kết nối những nội dung đã học một cách khoa học.	ELO6
	CELO5	Kết hợp sử dụng các công cụ của tư duy để đánh giá giá trị của các luận cứ	ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9, ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Chuyên cần, tham gia các hoạt động của học phần		10
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn hóa luận cứ - Biểu diễn luận cứ thành sơ đồ - Nhận biết luận cứ diễn dịch và luận cứ quy nạp - Nhận diện và phân tích ngụ biện - Đánh giá luận cứ mệnh đề 	Theo lịch của giảng viên hướng dẫn	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn hóa các luận cứ - Nhận biết các loại luận cứ - Nhận diện và phân tích ngụ biện - Kiểm tra và đánh giá các luận cứ diễn dịch và quy nạp 	Theo lịch của PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Giới thiệu chung	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], [2] và [3]
2	Phần 1. TƯ DUY BIỆN LUẬN Bài 2. Nhận biết luận cứ Bài 3. NGÔN NGỮ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], [4], [7] và [8]
3	Bài 4. NGỤY BIỆN - I Bài 5. NGỤY BIỆN — II	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], [4], [7] và [8]
4	Bài 6. PHÂN TÍCH LUẬN CỨ VÀ SƠ ĐỒ HÓA LUẬN CỨ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]

5	BÀI 7. CHUẨN BỊ ĐÁNH GIÁ LUẬN CỨ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] và [8]
6	Bài 8. ĐÁNH GIÁ LUẬN CỨ MỆNH ĐỀ Bài 9. LUẬN CỨ NHẤT QUYẾT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], [4], [7] và [8]
7	Bài 10. KHÁI QUÁT HÓA QUY NẠP Bài 11. LUẬN CỨ LOẠI SUY	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], [4] và [8]
8	Bài 12. LUẬN CỨ NHÂN QUẢ Phần II. TƯ DUY SÁNG TẠO Bài 13. QUY TRÌNH VÀ KỸ THUẬT TƯ DUY SÁNG TẠO	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], [2], [4], [5], [6] và [8].
9	Bài 14. VIẾT BIỆN LUẬN SÁNG TẠO - I Bài 14. VIẾT BIỆN LUẬN SÁNG TẠO - II	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], [3], [4], [5] và [6]

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 90 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- + Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (>9 tiết) sẽ không được dự thi.
- + Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- + Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0

điểm.

8.2. Đối với giảng viên

Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày .../...../2018

10. Phụ trách học phần

- Bộ môn Lý luận chính trị - Trung tâm đào tạo kiến thức chung

- Địa chỉ và email liên hệ: khoallct@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.383.4958**

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LOGIC HỌC ĐẠI CƯƠNG (1+1)			
- Tên tiếng Anh: General logic			
- Mã học phần: DC047			
E-learning: có			
E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input checked="" type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện Project:			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: Không			
- Học phần học trước: Không			

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp hệ thống các hình thức và quy luật cơ bản của tư duy : Ngoài chương mở đầu Đại cương về logic học giới thiệu khái lược về đối tượng và một số vấn đề chung của Logic học, còn có 05 chương: Những quy luật cơ bản của tư duy; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụ ý biện.

3. Mục tiêu học phần

- Trang bị cho sinh viên hệ thống các quy luật cơ bản của quá trình tư duy đúng đắn trong nhận thức khoa học và hoạt động thực tiễn.

- Sinh viên biết vận dụng những kiến thức đã học vào hoạt động nhận thức, hoạt động khoa học một cách đúng đắn.

- Sinh viên có đủ khả năng để thể hiện các lập luận của mình và đấu tranh, phản bác những luận điểm phản khoa học.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Như Hải, *Giáo trình Logic học đại cương*, Đại học Sư phạm, 2014.

Tài liệu không bắt buộc:

[2] Phạm Văn Sinh - Phạm Văn Quang (2017), *Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* (Dành cho sinh viên không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), NXB Chính trị quốc gia.

[3] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2004), *Giáo trình Triết học Mác - Lênin*, NXB Chính trị quốc gia.

Tài nguyên khác:

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
DC047	Logic học đại cương	S	S	N	S	S	S	N	N	S	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các hình thức và các quy luật cơ bản của tư duy	ELO1
	CELO2	Phân tích sai lầm logic của bản thân và chỉ ra được lỗi logic của người khác	ELO1
	CELO3	Ứng dụng để xây dựng văn bản một cách chặt chẽ, khoa học	ELO1, ELO2
Kỹ năng	CELO4	Thực hiện hoạt động nhận thức có hiệu quả	ELO4, ELO5, ELO6
	CELO5	Giải quyết được các tình huống nảy sinh trong thực tiễn	ELO4, ELO5, ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Kiểm tra quá trình			50
Tự học	Thực hiện các hoạt động học tập và làm bài tập	Suốt quá trình	10
Tham dự lớp	Tham dự lớp học	Suốt quá trình	20
Kiểm tra tự luận: 30 phút	Những nội dung cơ bản trong các nội dung: Những quy luật cơ bản của tư duy; Khái niệm; Phán đoán	Tuần 5	20
Kiểm tra cuối kỳ			50
Kiểm tra	Những nội dung cơ bản trong các nội	Theo lịch của	

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
tự luận: 90 phút	dung: Những quy luật cơ bản của tư duy; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và nguy biện	PĐBCL	50

8. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Phần mở đầu ĐẠI CƯƠNG VỀ LOGIC HỌC Chương 1 NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA TƯ DUY	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]. (Tr.5-22.) (diễn giải: đọc tài liệu [1] (trang 5 đến trang 22 [2] (Tr.3-14) [4] (tr.113-124)
2	Chương 1 NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA TƯ DUY	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]. (Tr.77-90) [2] (Tr.84-98) [4] (Tr.87-104)
3 (5+0)	Chương 2 KHÁI NIỆM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]. (tr.24-46) [2] (tr.15-49)
4	Chương 2 KHÁI NIỆM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]; (tr.24-46) [2] (Tr.15-49)
5	Chương 3 PHÁN ĐOÁN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]. (tr.46-64) [2] (50-83)
6 (5+0)	Chương 3 PHÁN ĐOÁN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]. (tr.46-64) [2] (50-83)
7	Chương 4 SUY LUẬN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại	[1] (tr. 90-135) [2] (Tr.99-170)

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
		lớp	
8	Chương 4 SUY LUẬN Chương 5 CHỨNG MINH, BÁC BỎ VÀ NGỤY BIỆN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1]. (tr. 90-135) [2] (Tr.99-170) (188-208)
9	Chương 5 CHỨNG MINH, BÁC BỎ VÀ NGỤY BIỆN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] (tr.65-89) [2] (Tr.188-208)

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 9 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày 28/6/2018.

10. Phụ trách học phần

- Bộ môn: Bộ môn Lý luận chính trị, Trung tâm đào tạo kiến thức chung

- Địa chỉ và email liên hệ: khoallct@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0274.383.4958

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN
LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT THẾ GIỚI

1. Thông tin tổng quát

Tên học phần: LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT THẾ GIỚI
Tên tiếng Anh: The history of the world's state and law
Mã học phần: LU166
E-learning: có
E-Portfolio: có
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
Số tín chỉ: 2 (1+1)
Số tiết lý thuyết: 15
Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết
Học phần tiên quyết: Không
Học phần học trước: Không

2. Mô tả học phần

Học phần Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới nghiên cứu hiện tượng nhà nước và pháp luật theo quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin; nghiên cứu giải quyết các vấn đề lý luận chung nhất về nhà nước và pháp luật; nguồn gốc, bản chất, các kiểu, chức năng của nhà nước và pháp luật; các nguyên tắc tổ chức bộ máy nhà nước, hình thức tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước. Trang bị cho SV những kiến thức về sự ra đời của các kiểu nhà nước và pháp luật trên thế giới. Nâng cao trình độ nhận thức SV trong lĩnh vực nhà nước và pháp luật. Đồng thời giúp SV có thái độ khách quan và khoa học trong nghiên cứu và trau dồi những vấn đề về nhà nước và pháp luật.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những lý luận chung về lịch sử hình thành của nhà nước thế giới, gắn với đó là sự ra đời, hoàn thiện của hệ thống pháp luật của các quốc gia trên thế giới. Bên cạnh đó, học phần giúp nhận thức và lý giải được những nguyên nhân đã dẫn đến sự hình thành, thay đổi của những quy định về tổ chức và hoạt động của các quốc gia qua các giai đoạn lịch sử.

Rèn luyện cho người học khả năng trình bày, so sánh và phân tích được các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Nhà nước cũng như của pháp luật của các quốc gia qua các giai đoạn phát triển của lịch sử.

Học phần giúp người học phát huy bản sắc, văn hóa pháp lý của dân tộc, góp phần vào việc bảo vệ nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

4. Nguồn học liệu

Giáo trình:

1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), *Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới*, NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

2. Lương Ninh (chủ biên), (2010), *Lịch sử Thế giới Cổ đại*, Nhà xuất bản Giáo dục.
3. Nguyễn Gia Phú, (chủ biên), (2010), *Lịch sử Thế giới trung đại*, Nhà xuất bản Giáo dục.
4. Vũ Dương Ninh (chủ biên), (2010), *Lịch sử Thế giới Cận đại*, Nhà xuất bản Giáo dục.
5. Nguyễn Anh Thái (chủ biên), (2009), *Lịch sử Thế giới hiện đại*, Nhà xuất bản Giáo dục.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU166	LS NN & PL Thế giới	S	S	N	S	S	S	N	N	S	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được những nguyên nhân và quá trình ra đời của nhà nước và pháp luật	ELO1 ELO2
	CELO2	Phân tích được khái niệm, bản chất của nhà nước và pháp luật; vai trò và chức năng của nhà nước và pháp luật; các kiểu nhà nước và pháp luật về lý thuyết và thực tế	ELO1 ELO2
	CELO3	Phân tích được khái niệm bộ máy nhà nước và các nguyên tắc chủ yếu chi phối việc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước	ELO1 ELO2
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng khả năng tư duy các vấn đề nhà nước và pháp luật một cách khoa học và khách quan	ELO5
	CELO5	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm; thuyết trình; khả năng tranh luận, phản biện các vấn đề về nhà nước và pháp luật	ELO4 ELO6
Năng lực tự chủ và trách	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9
			ELO10

nhiệm			
-------	--	--	--

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
--------------	----------	-----------	-----------

6. Đánh giá học phần

Đánh giá quá trình			50
A.1. Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Tham dự đầy đủ và có thái độ tích cực xây dựng nội dung bài học.	Tất cả các buổi	10
Làm bài tập	Bài tập 1: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam dưới thời Lê sơ Bài tập 2: Những điểm tiến bộ trong bộ luật Hồng Đức Bài tập 3: Những nội dung cơ bản của Hiến pháp 1992 quy định về tổ chức bộ máy Nhà nước Bài tập 4: Hiến pháp 1992 và Hiến pháp 2013	Theo lịch của giảng viên hướng dẫn	15
A.2. Kiểm tra giữa kỳ			25
Thuyết trình nhóm	<p>Nhóm chủ đề 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đề 1: Tổ chức bộ máy nhà nước phong kiến thời Lê Sơ (đầu thế kỷ XV - đầu thế kỷ XVI) - Chủ đề 2: Pháp luật thế kỷ thứ XV - Thế kỷ thứ XVIII - Chủ đề 3: Tổ chức bộ máy nhà nước dưới triều Nguyễn - Chủ đề 4: Pháp luật Việt Nam dưới triều nhà Nguyễn <p>Nhóm chủ đề 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đề 5: Cách mạng tháng Tám và sự ra đời của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước và pháp luật trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) - Chủ đề 6: Nhà nước và pháp luật trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước, thống nhất Tổ quốc (1954 - 1975) - Chủ đề 7: Tổ chức bộ máy nhà nước Việt Nam thời kỳ Đổi mới - Chủ đề 8: Pháp luật Việt Nam thời kỳ Đổi mới 	Theo lịch của giảng viên hướng dẫn	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tiểu luận	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức và quy trình điều hành bộ máy nhà nước Việt Nam trong một thời kỳ lịch sử nhất định (SV tự chọn) - Pháp luật và thực thi pháp luật Việt Nam trong một thời kỳ lịch sử nhất định (SV tự chọn) 	Kết thúc môn	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Phân Mở Đầu NHẬP MÔN LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT THẾ GIỚI Chương 1 QUÁ TRÌNH, ĐẶC ĐIỂM HÌNH THÀNH CỦA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT THẾ GIỚI	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i> , NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.
2	Chương 2: LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT THẾ GIỚI CỔ ĐẠI Chương 3: NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT TÂY ÂU THỜI KỲ TRUNG ĐẠI	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i> , NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.
3	Chương 4: NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT THẾ GIỚI CẬN ĐẠI Chương 5: NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT THẾ GIỚI THỜI KỲ HIỆN ĐẠI TỔNG KẾT MÔN HỌC	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i> , NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.

7.2. Thực hành

STT	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chia nhóm thảo luận về: Tổ chức bộ máy nhà nước phương Đông cổ đại có sự kết hợp giữa vương quyền và thần quyền? Nguyên nhân dẫn đến sự hình thành các nhà nước phương Đông và phương Tây thời kỳ cổ đại Vì sao pháp luật phương Đông cổ đại mang tính bất bình đẳng. Chứng minh sự bất bình đẳng này thông qua các bộ luật điển hình.	Hoạt động dạy: Gợi ý những chủ đề thuyết trình Hoạt động học: - Làm việc nhóm và thuyết trình theo phân công; - Các nhóm còn lại phản biện. Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của Sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i> , NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.

2	<p>Chia nhóm thảo luận về: Hãy chứng minh rằng thông qua 3 cuộc cải cách của Xôlông, Clixten và Pênclét, nền Cộng hòa Dân chủ Chủ nô của Athens được thiết lập và đạt tới mức độ hoàn chỉnh nhất. Hãy so sánh về tính chất dân chủ giữa nhà nước Athens và La Mã trong thời kỳ cổ đại. Vì sao pháp luật La Mã trong giai đoạn cộng hòa sơ kỳ lại không phát triển bằng pháp luật trong giai đoạn cộng hòa hậu kỳ</p>	<p>Hoạt động dạy: Gợi ý những chủ đề thuyết trình Hoạt động học: - Làm việc nhóm và thuyết trình theo phân công; - Các nhóm còn lại phản biện. Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của Sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận</p>	<p>Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i>, NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.</p>
3	<p>Chia nhóm thảo luận về: Các nhà nước cổ đại không có hay có tính dân chủ? Vì sao pháp luật cổ đại chỉ mang tính đẳng cấp không mang tính dân chủ? Nét tương đồng và khác biệt của các nhà nước phương Đông và phương Tây thời kỳ cổ đại?</p>	<p>Hoạt động dạy: Gợi ý những chủ đề thuyết trình Hoạt động học: - Làm việc nhóm và thuyết trình theo phân công; - Các nhóm còn lại phản biện. Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của Sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận</p>	<p>Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i>, NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.</p>
4-5	<p>Chia nhóm thảo luận về: Vì sao xã hội người Giécmanh từ thời kỳ cộng hòa nguyên thủy tiến thẳng sang xã hội phong kiến mà không trải qua giai đoạn chiếm hữu nô lệ. So sánh thân phận của nô lệ với nông nô. Hãy chứng minh sự ra đời của thành thị là một trong những tiền đề xóa bỏ chế độ phong kiến. Nêu những khác biệt của nền quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền trong giai đoạn đầu (thế kỷ V đến thế kỷ IX) và nền quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền ở giai đoạn cuối (thế kỷ XV-XVI) của chế độ phong kiến Tây Âu.</p>	<p>Hoạt động dạy: Gợi ý những chủ đề thuyết trình Hoạt động học: - Làm việc nhóm và thuyết trình theo phân công; - Các nhóm còn lại phản biện. Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của Sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận</p>	<p>Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i>, NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.</p>

	<p>Vì sao pháp luật phong kiến Tây Âu kém phát triển hơn so với hệ thống pháp luật Hy - La đã từng tồn tại trước đó.</p> <p>So sánh hình thức chính thể Quân chủ chuyên chế trung ương lập quyền của nhà nước phong kiến Trung Quốc và hình thức chính thể này của nhà nước phong kiến Tây Âu trong giai đoạn cuối (thế kỷ XV - XII).</p>		
6	<p>Chia nhóm thảo luận về: Phân tích những điều kiện tiền đề để tiến hành cách mạng tư sản dẫn đến sự hình thành nhà nước tư sản. Chứng minh rằng hình thức chính thể Quân chủ Nghị viện ở nhà nước Anh là kết quả của cuộc cách mạng tư sản không triệt để.</p> <p>Giải thích vì sao cuộc cách mạng tư sản của Mỹ được tiến hành dưới hình thức chiến tranh giành độc lập. Giải thích tại sao cách mạng tư sản Pháp được xem là cách mạng tư sản triệt để nhất. Hãy phân tích đặc trưng của pháp luật tư sản trong thời kỳ chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh.</p>	<p>Hoạt động dạy: Gợi ý những chủ đề thuyết trình</p> <p>Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc nhóm và thuyết trình theo phân công; - Các nhóm còn lại phản biện. <p>Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của Sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận</p>	<p>Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới</i>, NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.</p>

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên:

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 9 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ (thuyết trình)/thực hành (bài tập) không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Giảng dạy theo đúng kế hoạch, bám sát đề cương chi tiết.

- Đánh giá học phần theo đúng các rubrics đã đề ra.

- Chủ động giám sát tình hình học tập của sinh viên.

- Thường xuyên trao đổi; giải đáp kịp thời các thắc mắc của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày .../.../2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: Chính trị học

Khoa: Khoa học Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Lê Vy Hào

- Địa chỉ và email liên hệ: khoallct@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0948.357.554

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH (2+0)			
- Tên tiếng Anh: HO CHI MINH'S IDEOLOGY			
- Mã học phần: DC080			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input checked="" type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (2+0)			
+ Số tiết lý thuyết: 30			
+ Số tiết thực hành: 0			
- Tự học: 60 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 30 tiết			
+ Thực hiện Project: 0			
+ Hoạt động khác: 0			
- Học phần tiên quyết:			
- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin.			

2. Mô tả học phần

Nội dung học phần gồm 6 chương: Chương 1, trình bày về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chương 2 trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 3 đến chương 6 trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam.

3. Mục tiêu học phần

- *Về kiến thức*: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- *Về kỹ năng*: Hình thành cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.

- *Về thái độ*: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh* (dành cho bậc đại học - không chuyên ngành Lý luận chính trị), Hà Nội.

Tài liệu không bắt buộc:

[2] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2011), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3] *CD-ROM Hồ Chí Minh toàn tập* (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986 - 2016)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Tài nguyên khác:

[6] Bảo tàng Hồ Chí Minh điện tử, <http://www.baotanghochiminh.vn>.

[7] Trang điện tử về Hồ Chí Minh, <http://hochiminh.vn>.

[8] Trang điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, <http://dangcongsan.vn>

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
DC080	Tư tưởng Hồ Chí Minh	H	S	N	S	S	S	N	N	S	H	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Xác định các cơ sở khoa học của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh; cơ sở hình thành và quá trình hình thành và phát triển tư tưởng. Những tư tưởng nảy sinh trong các thời kỳ hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh từ trước ngày 5-6-1911 đến 9-1969, đặc biệt từ cuối năm 1920 đến năm 1969.	ELO1
	CELO2	Trình bày có hệ thống tư tưởng, đạo đức, văn hóa Hồ Chí Minh; xác định cơ sở lý luận những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và sự vận dụng những tư tưởng cơ bản của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay.	ELO1
Kỹ năng	CELO3	Phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, so sánh; biết thiết kế lòng ghép tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh.	ELO4 ELO5

	CELO4	Vận dụng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận duy vật biện chứng để giải thích cơ sở khoa học tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, từ đó có thể tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.	ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1. Đánh giá thái độ học tập			35
Tham dự lớp	Chuyên cần, thái độ học tập, tham gia các hoạt động của học phần	Suốt quá trình	10
Tự học	Bài tập cá nhân	Hàng tuần	10
Thảo luận nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở khoa học của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh; - Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; - Những quan điểm cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh; - Giá trị của những tư tưởng và sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay. 	Hàng tuần	15
A.2. Kiểm tra giữa kỳ			15
Trắc nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Bài kiểm tra 1: - Bài kiểm tra 2: - Bài kiểm tra 3: 	Theo Kế hoạch môn học	15
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
34 câu trắc nghiệm và 16 câu trả lời ngắn: 45 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Quá trình nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về tư tưởng Hồ Chí Minh; cơ sở hình thành và quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; - Những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam; - Giá trị và sự vận dụng những tư tưởng cơ bản của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay. 	Theo Kế hoạch của Phòng ĐBCL	50

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	<p>Chương 1: KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>Chương 2: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1; tr.5-18]; [2; tr.17-21] [1, tr.19-28]; [2, tr.21-46]; [3, tập 11, tr.159-177] [1, tr.28-41]; [2, tr.21-46]; [3, tập 11, tr.159-177]</p>
2	<p>Chương 3: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1, tr.42-53]; [2, tr.53-89]; [3, tập 4, tr.1-3; tập 11, tr.159-177]; [5, tr.37-60, 179-181]</p>
3	<p>Chương 4: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1, tr.72-80]; [2, tr.132-175]; [3, tập 3, tr.3; tập 8, tr.273-289; tập 11, tr.90-99; tập 12, tr.405-420; tập 15, tr.605-624]; [5, tr.157-174, 181-184]</p>
4	<p>Chương 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1, tr.99-103]; [2, tr.176-207]; [3, tập 9, tr.244-245; tập 13, tr.452-455; tập 15, tr.605-624]; [4, tr.156-166]; [5, tr.129-139, 180-181]</p>
5	<p>Chương 6: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1, tr.119-126]; [2, tr.409-460; tr.333-373; tr.374-408]; [3, tập 12, tr.470-471; tập 6, tr.115-131; tập 7, tr.351-369; tập 15, tr.605-624]; [4, 113-118, 123-132];</p>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
		luận tại lớp	[5, tr.56-57, 105-117, 179-180]
6	Chương 6: (tiếp theo)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1, tr.126-139]; [2, tr.409-460; tr.333-373; tr.374-408]; [3, tập 12, tr.470-471; tập 6, tr.115-131; tập 7, tr.351-369; tập 15, tr.605-624]; [4, 113-118, 123-132]; [5, tr.56-57, 105-117, 179-180]

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Có đủ giáo trình, tài liệu cơ bản của học phần;
- Tham dự học phần đủ thời gian quy định, tích cực tham gia xây dựng bài học, làm bài tập, thực hành theo yêu cầu của giảng viên;
- Điều kiện để được dự kiểm tra kết thúc học phần: (1) Vắng không quá 20% tổng số tiết lên lớp của học phần; (2) Có điểm kiểm tra quá trình.
- giờ tự học: ngoài giờ lên lớp trong thời khóa biểu, sinh viên phải đầu tư 60 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:
 - + Chuẩn bị bài học trước giờ học; đọc tài liệu tham khảo; xem xét củng cố bài học sau giờ học.
 - + Nghiên cứu làm bài tập, làm việc nhóm...
 - + Hoàn tất nhận ký việc tự học.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch lên lớp, đề cương, các vấn đề thực hành cung cấp cho người học ngay trong buổi lên lớp đầu tiên;
- Duy trì đúng tiến độ học phần theo thời khóa biểu;
- Công khai các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá đối với người học;
- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ các hoạt động của học phần như đã công bố với người học.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày 28/6/2018

10. Phụ trách học phần

- Bộ môn Lý luận chính trị, Trung tâm Đào tạo kiến thức chung
- Giảng viên:
- Địa chỉ và email liên hệ: trungtamdtkc@tdmu.edu.vn
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: ĐƯỜNG LỐI CM CỦA ĐẢNG CSVN (3+0)
- Tên tiếng Anh: THE REVOLUTIONARY LINES OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM
- Mã học phần: DC084
E-learning: có
E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3
+ Số tiết lý thuyết: 45
+ Số tiết thực hành: 0
- Tự học: 90 tiết + Đọc tài liệu: 45 tiết + Làm bài tập: 45 tiết + Thực hiện project: 0 + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Tư tưởng Hồ Chí Minh

2. Mô tả học phần

Học phần trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Đường lối CM của Đảng CSVN và những kiên thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo uộc đấu tranh giành chính quyền(1930 – 1945), Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Qua đó khẳng định thành công, nêu lên hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

3. Mục tiêu học phần

- Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018).

- Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng.

- Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), *Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia.

Tài liệu không bắt buộc:

[2] Học viện chính trị – hành chính quốc gia HCM (2001), *Quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng từ 1986 đến nay*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

[3] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2008), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia.

[4] Nguyễn Trọng Phúc (2003), *Tìm hiểu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam qua các Đại hội và hội nghị Trung ương 1930-2002*, Nxb Lao động.

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X, XI)*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Tài nguyên khác:

[6]. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, <http://dangcongsan.vn>

[7]. Cổng thông tin điện tử Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, <http://www.chinhphu.vn>

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
DC084	Đường lối CM của Đảng CSVN	H	S	N	S	S	S	N	N	S	H	N
Chuẩn đầu ra học phần												CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được những nội dung cơ bản về Đảng Cộng sản Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử.										ELO1
	CELO2	Phân tích được nội dung về chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử.										ELO1
	CELO3	Lựa chọn cách giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo con đường mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã lựa chọn										ELO2

Kỹ năng	CELO4	Vận dụng những nội dung, đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, từ đó nâng cao đạo đức cách mạng, sống và chiến đấu vì nhân dân, vì Tổ quốc.	ELO4
	CELO5	Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện hiệu quả đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cũng như trong việc nghiên cứu các vấn đề chuyên sâu.	ELO5, ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1. Đánh giá thái độ học tập			35
Tham dự lớp	Chuyên cần trong học tập, tham gia các hoạt động học tập, phát biểu xây dựng bài.	Trong suốt quá trình học tập	10
Thảo luận nhóm	Cho câu hỏi hình thức bốc thăm theo nhóm.	Hàng tuần	25
A.2. Kiểm tra giữa kỳ			15
Trắc nghiệm	- Bài kiểm tra 1 - Bài kiểm tra 2 - Bài kiểm tra 3	Theo kế hoạch giảng dạy chi tiết của môn học	15
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Trắc nghiệm	Toàn bộ nội dung chương trình môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Theo lịch của Phòng Đảm bảo chất lượng	

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Tài liệu tham khảo
1	Chương mở đầu: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia
2	Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh trị đầu tiên của Đảng	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường</i>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Tài liệu tham khảo
		dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia
3	Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia
4	Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia
5	Chương 4: Đường lối công nghiệp hóa	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia
6	Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia
7	Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Tài liệu tham khảo
8	Chương 7: Đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia
9	Chương 8: Đường lối đối ngoại	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang (2017), <i>Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> , Nxb Chính trị quốc gia

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với giảng viên

- Phương pháp giảng dạy học: Giảng dạy theo vấn đề, phát huy tính tích cực của người học, người học chủ động tìm hiểu kiến thức giải quyết vấn đề đặt ra theo hướng dẫn, giảng viên kết luận.

- Sử dụng các phương pháp giảng dạy hòa hợp, tích cực (e-learning) nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của người học.

- Giảng viên phải nghiên cứu kỹ chương trình, nội dung kiến thức trước khi lên lớp; tuân thủ đúng giờ giấc quy định của nhà trường.

- Giảng dạy đúng nội dung chương trình quy định trong thời khóa biểu, không được cắt xén chương trình.

8.2. Đối với sinh viên

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà trường

- Trước khi đến lớp sinh viên cần đọc trước tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo được giới thiệu trong đề cương chi tiết.

- Sinh viên phải hoàn thành các bài tập thảo luận nhóm, bài tập và bài kiểm tra định kỳ trên e-learning theo kế hoạch.

- Sinh viên nộp bài và báo cáo không đúng thời hạn, được coi như không nộp bài;

- Sinh viên vắng 2 buổi (20% số tiết) trở lên mà không có lý do chính đáng sẽ không được phép dự kiểm tra kết thúc học phần.

- Sinh viên khi nhận được điểm kiểm tra, mọi thắc mắc về điểm số phải được gửi đến giảng viên trực tiếp trong vòng 7 ngày, kể từ ngày có điểm. Sau 7 ngày, mọi thắc mắc, khiếu nại về kết quả kiểm tra không có giá trị.

- Sinh viên theo dõi lịch kiểm tra và dự kiểm tra kết thúc học phần theo quy định.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày ... thángNăm 2018.

10. Phụ trách học phần

- Khoa: Khoa Khoa học quản lý/ Chương trình: Chính trị học

- Địa chỉ và email liên hệ: khoallct@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0274.3837107

Bình Dương, ngày tháng năm 2018
TRƯỜNG KHOA
(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT
ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: NHẬP MÔN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (1+1)
- Tên tiếng Anh: Introduction to Scientific Research Method
- Mã học phần: DC095
- E-learning: có
- E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 0 tiết + Thực hiện Project: + Chuẩn bị bài thuyết trình: 15 tiết
- Học phần học trước:
- Học phần song hành:

2. Mô tả học phần

Học phần Nhập môn nghiên cứu khoa học nhằm trang bị kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học cho sinh viên lần đầu thực hiện nghiên cứu khoa học. Nội dung gồm 4 chương : Chương 1 : Những vấn đề chung ; Chương 2 : Tổ chức nghiên cứu khoa học ; Chương 3 : Công bố kết quả nghiên cứu.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; những vấn đề chung về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu, tiến hành nghiên cứu, viết báo cáo kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu.

4. Nguồn học liệu

[1] Vũ Cao Đàm (2011), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Hà Nội, Nxb Khoa học và Kỹ thuật

[2] Nguyễn Văn Tuấn (2011), *Đi vào nghiên cứu khoa học*, Nxb Tổng hợp TPHCM, Thời báo Kinh tế Sài Gòn, Tủ sách kiến thức

[3] H. Russel Bernard (2007), *Các phương pháp nghiên cứu trong nhân học. Tiếp cận định tính và định lượng*, Tủ sách Nhân học, Nxb Đại học Quốc gia TPHCM

[4] Nguyễn. T. Đ. (2007), *Phương pháp nghiên cứu tài liệu trong nghiên cứu khoa học*. Truy cập tại <http://www.khoahocviet.info/meresci/vi/meresci02b.html> (12-20-2016)

[5] Đồng Thị Thanh Phương, Nguyễn Thị Ngọc An (2012), *Phương pháp nghiên cứu khoa học*, Nxb Lao động xã hội, Hà Nội.

Tài nguyên khác

[6] A guide to the Abstract, <http://www.sdc.uwo.ca>.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
DC095	Nhập môn NCKH	S	S	N	S	S	S	N	N	S	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các thuật ngữ liên quan đến nghiên cứu khoa học, cách tìm kiếm nguồn tài liệu, trích dẫn, đọc tài liệu, quy trình nghiên cứu.	ELO1
	CELO2	Thực hiện tóm tắt, điểm luận, tổng luận, đề cương nghiên cứu.	ELO2
	CELO3	Vận dụng cách thức thực hiện một nghiên cứu, viết báo cáo kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu.	ELO2
	CELO4	Lựa chọn được đề tài nghiên cứu	ELO1 ELO2
Kỹ năng	CELO5	Luyện tập kỹ năng tìm kiếm, đọc, viết tóm tắt, điểm luận, tổng luận tài liệu khoa học.	ELO5, ELO6
	CELO6	Luyện tập kỹ năng thiết kế, thực hiện, báo cáo, công bố một nghiên cứu.	ELO5, ELO6
	CELO7	Thực hiện được kỹ năng xây dựng được đề cương nghiên cứu	ELO5, ELO6
Thái độ	CELO8	Có ý thức về việc hiểu được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học đối với sinh viên.	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình			10
Tham dự lớp		Theo kế hoạch Tuần 1 Tuần 3	10
Tự học	Bài tập về nhà	Tuần 6 Tuần 9	10

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Thảo luận nhóm và nộp bài trên hệ thống E-learning	<ul style="list-style-type: none"> - Bài thực hành 1 - Bài thực hành 2 - Bài thực hành 3 - Bài thực hành 4 	Tuần 1 Tuần 3 Tuần 6 Tuần 9	30
Kiểm tra cuối kỳ			50
Tiểu luận và nộp bài trên hệ thống E-learning	Chọn một đề tài và viết một đề cương nghiên cứu hoàn chỉnh	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	[1], [2] [3], [4], [10], [11]
2	Chương 2: TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	[4],[6], [7], [8], [10], [11], [12], [13]
3	Chương 3: CÔNG BỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
------	----------	-------------------------------	--------------------

1	Chọn đề tài nghiên cứu Chọn một quyển sách liên quan đến đề tài để đọc Viết tóm tắt quyển sách đã đọc	Hoạt động dạy: Các nhóm trả lời các câu hỏi đã được phân công. Hoạt động học: Hợp nhóm thảo luận và trả lời cho các câu hỏi đã được phân công. Hoạt động đánh giá: kiểm tra việc tự học của sinh viên bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận.	[5], [8], [9]
2	Đưa ra một đề tài nghiên cứu khoa học (cấp sinh viên hoặc khóa luận tốt nghiệp);		[4],[6], [7], [8], [10], [11], [12], [13]
3	Yêu cầu sinh viên đọc trước tài liệu tham khảo chuẩn bị thiết kế chương trình nghiên cứu		[4],[6], [7], [8], [10], [11], [12], [13]
4	Cho sinh viên xem trước một đề cương nghiên cứu khoa học Cho bài tập: Viết tóm tắt một công trình nghiên cứu khoa học (có liên quan đến đề tài đã chọn)		[4],[6], [7], [8], [10], [11], [12], [13]
5	Cho sinh viên xem trước một đề cương nghiên cứu khoa học Thiết kế đề cương nghiên cứu Viết một đề cương nghiên cứu tại lớp		[8], [10], [11], [12]
6	Viết tóm tắt bài báo khoa học : Sinh viên viết tóm tắt một bài báo khoa học Sinh viên đọc báo cáo khoa học và trình bày cách trình bày kết quả nghiên cứu		[12],[14]

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch lên lớp, đề cương, các vấn đề thực hành cung cấp cho người học ngay trong buổi lên lớp đầu tiên.
- Duy trì đúng tiến độ học phần theo thời khóa biểu. Công khai các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá đối với người học.
- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ các hoạt động của học phần như đã công bố với người học.

8.1. Đối với người học

- Có đủ giáo trình, tài liệu cơ bản của học phần. Thực hiện nghiêm túc giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 30 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và 15 giờ tự học /tín chỉ thực hành như:
 - + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học; Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm; Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, vắng quá 20% số tiết (>9 tiết) không đủ điều kiện dự thi kiểm tra KTHP và làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày . . . tháng . . . năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Khoa: Trung tâm đào tạo kiến thức chung/Tổ nghiên cứu khoa học
- Địa chỉ và email liên hệ: khoallct@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 02743.834.958

Bình Dương, ngày tháng năm 2018
TRƯỞNG KHOA
(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

Tên học phần: LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT VIỆT NAM (1+1)
Tên tiếng Anh: The history of Vietnam's state and law
Mã học phần: LU165
E-learning: có
E-portfolio: có
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
Số tín chỉ: 2 (1+1)
Số tiết lý thuyết: 15
Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết
Học phần tiên quyết: Không
Học phần học trước: Không

2. Mô tả học phần (*Course descriptions*)

Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam là môn khoa học pháp lý cơ sở, cung cấp những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển bộ máy tổ chức hoạt động của nhà nước và pháp luật ở Việt Nam từ ngày từ khi có nhà nước đến nay.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những lý luận chung về lịch sử hình thành của nhà nước tại Việt Nam, gắn với đó là sự ra đời, hoàn thiện của hệ thống pháp luật ở nước ta. Bên cạnh đó, học phần giúp nhận thức và lý giải được những nguyên nhân đã dẫn đến sự hình thành, thay đổi của những quy định về tổ chức và hoạt động của Nhà nước cũng như pháp luật ở Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử.

Rèn luyện cho người học khả năng trình bày, so sánh và phân tích được các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Nhà nước cũng như của pháp luật ở Việt Nam qua các giai đoạn phát triển của lịch sử.

Học phần giúp người học phát huy bản sắc, văn hóa pháp lý của dân tộc, góp phần vào việc bảo vệ nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc

[1] Nguyễn, Thị Thương Huyền (Chủ biên). 2017. *Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam*. Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam. Mã số 340.509597NG527

Tài liệu không bắt buộc

[2] Lê Mậu Hãn (Chủ biên). 2001. *Đại cương lịch sử Việt Nam, Tập 3*. Hà Nội: Giáo dục. Mã số 959.7 L250

[3] Đinh Xuân Lâm (Chủ biên). 2003. *Đại cương lịch sử Việt Nam, Tập 2*. Hà Nội: Giáo dục. Mã số 959.7 Đ312

[4] Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên). 2003. *Tiến trình lịch sử Việt Nam*. Hà Nội: Giáo dục. Mã số 959.7 NG527

[5] Trương Hữu Quýnh (Chủ biên). 2003. *Đại cương lịch sử Việt Nam, Tập 1*. Hà Nội: Giáo dục. Mã số 959.7 Đ312

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N: Không đóng góp/không liên quan

S: Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H: Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU 165	LS NN & PL Việt Nam	ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
		S	S	N	S	S	S	N	N	S	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Nhận dạng được những tiền đề thúc đẩy sự ra đời của nhà nước; đặc điểm cơ bản của bộ máy tổ chức nhà nước qua các thời kỳ	ELO1 ELO2
	CELO2	Trình bày nội dung, đặc điểm của hệ thống pháp luật Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử	ELO1 ELO2
	CELO3	Phân tích được đặc điểm của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; quá trình xây dựng và thực thi luật pháp ở nước ta hiện nay.	ELO1 ELO2
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng khả năng thuyết trình, trình bày vấn đề; Làm việc nhóm.	ELO5
	CELO5	Vận dụng được phương pháp lịch sử vào việc đánh giá một vấn đề liên quan đến nhà nước và pháp luật; Phản biện vấn đề liên quan đến lịch sử nhà nước và pháp luật.	ELO4 ELO6
Năng lực tự	CELO6	Thể hiện ý thức chính trị đúng đắn về nhà nước và pháp luật Việt Nam; Ý thức chấp hành nội quy nhà	ELO9 ELO10

chủ và trách nhiệm		trường, pháp luật và trách nhiệm bảo vệ đất nước.	
-----------------------------	--	---	--

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình			50
A.1. Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Tham dự đầy đủ và đóng góp tích cực xây dựng nội dung bài học.	Tất cả các buổi	10
Thảo luận nhóm	Bài tập 1: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam dưới thời Lê sơ Bài tập 2: Những điểm tiến bộ trong bộ luật Hồng Đức Bài tập 3: Những nội dung cơ bản của Hiến pháp 1992 quy định về tổ chức bộ máy Nhà nước Bài tập 4: Hiến pháp 1992 và Hiến pháp 2013	Theo lịch của giảng viên hướng dẫn	15
A.2. Kiểm tra giữa kỳ			25
Thuyết trình nhóm	Nhóm chủ đề 1: Nhóm chủ đề 2:	Theo lịch của giảng viên hướng dẫn	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tiểu luận	- Tổ chức và quy trình điều hành bộ máy nhà nước Việt Nam trong một thời kỳ lịch sử nhất định (SV tự chọn) - Pháp luật và thực thi pháp luật Việt Nam trong một thời kỳ lịch sử nhất định (SV tự chọn)	Kết thúc môn	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	CHƯƠNG 1: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NHÀ NƯỚC ĐẦU TIÊN Ở VIỆT NAM - NHÀ NƯỚC VĂN LANG -	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và	<i>Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam.</i> Nxb. Hồng Đức - Hội

	ÂU LẠC CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN BẮC THUỘC VÀ CHỐNG BẮC THUỘC (179 TCN - 938)	thảo luận tại lớp	Luật gia Việt Nam.
2	CHƯƠNG 3: NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT PHONG KIẾN VIỆT NAM CHƯƠNG 4: CHÍNH QUYỀN VÀ LUẬT LỆ THỜI PHÁP THUỘC (1858 - 1945)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam.</i> Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.
3	CHƯƠNG 5: NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT TỪ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 ĐẾN NĂM 2013	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam.</i> Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Bài tập 1: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam dưới thời Lê sơ	<i>Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam.</i> Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.
2	Bài tập 2: Thảo luận nhóm và phân tích những điểm tiến bộ trong bộ luật Hồng Đức	<i>Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam.</i> Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.
3, 4	Bài tập 3: Thảo luận, thuyết trình những nội dung cơ bản của Hiến pháp 1992 quy định về tổ chức bộ máy Nhà nước	<i>Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam.</i> Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.
5,6	Bài tập 4: Thảo luận Hiến pháp	<i>Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật</i>

	1992 và Hiến pháp 2013	Việt Nam. Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.
--	------------------------	--

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên:

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 9 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ (thuyết trình)/thực hành (bài tập) không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Giảng dạy theo đúng kế hoạch, bám sát đề cương chi tiết.

- Đánh giá học phần theo đúng các rubrics đã đề ra.

- Chủ động giám sát tình hình học tập của sinh viên.

- Thường xuyên trao đổi; giải đáp kịp thời các thắc mắc của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày .../.../2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: Chính trị học

Khoa: Khoa học Khoa học Quản lý

- Giảng viên:

- Địa chỉ và email liên hệ:

- Điện thoại: 0948.357.554

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CỬ NHÂN LUẬT
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: NHẬP MÔN NGÀNH LUẬT (2+1)			
- Tên tiếng Anh: INTRODUCE LAW			
- Mã học phần: LU168			
- E-learning: Có			
- E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đề án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3			
+ Số tiết lý thuyết: 30			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 75 tiết			
+ Đọc tài liệu: 15 tiết			
+ Làm bài tập: 0 tiết			
+ Thực hiện project: 60 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: không			

2. Mô tả học phần

Học phần giới thiệu cho sinh viên kiến thức chuẩn đầu ra về lịch sử ngành luật, chương trình đào tạo ngành luật, kiến thức, thái độ, kỹ năng cần thiết cho sinh viên ngành luật, cách học, cách kiểm tra, khái quát nội dung một số học phần quan trọng và cơ hội nghề nghiệp ngành luật.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu**Tài liệu bắt buộc:**

- Chương trình đào tạo ngành luật
- Chuẩn đầu ra của Đại học Thủ Dầu Một
- Quy định kiểm tra đánh giá của Đại học Thủ Dầu Một
- Quy định thực tập của Đại học Thủ Dầu Một
- Quy định tốt nghiệp của Đại học Thủ Dầu Một

Tài liệu không bắt buộc: văn bản quy định về quy tắc đạo đức nghề luật

Tài nguyên khác:

Website của nhà trường: tdmu.edu.vn

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU168	Nhập môn ngành Luật	N	S	S	S	S	N	N	S	H	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELO _x)
Kiến thức	CELO1	Vận dụng được các nội dung liên quan đến nhập môn ngành luật.	ELO2 ELO3
	CELO2	Phân tích các nội dung liên quan đến nhập môn ngành luật.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO3	Luyện tập kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện hiệu quả	ELO4 ELO5
	CELO4	Vận dụng kỹ năng học luật, kiểm tra, thực tập, tốt nghiệp	ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi học theo TKB	
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Thuyết trình nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Sau khi đi thực tế	

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Viết tiểu luận	Viết tiểu luận liên quan đến các nội dung của học phần.	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Tóm tắt lịch sử ngành luật và phân tích Chương trình đào tạo ngành luật	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	. 1/ Chương trình đào tạo ngành luật 2/ Chuẩn đầu ra của Đại học Thủ Dầu Một 3/ Quy định kiểm tra đánh giá của Đại học Thủ Dầu Một 4/ Quy định thực tập của Đại học Thủ Dầu Một 5/ Quy định tốt nghiệp của Đại học Thủ Dầu Một
2	Giải thích một số học phần chính	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	Chương trình đào tạo ngành luật
3	Giải thích cơ hội nghề nghiệp ngành luật Giới thiệu đạo đức công chức, viên chức ngành tư pháp, công chức, viên chức ngành tòa án, công chức, viên chức ngành kiểm sát, quy tắc nghề luật sư	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	Văn bản liên quan đến quy tắc đạo đức nghề luật

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
4-6	Báo cáo nhóm	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	Chương trình đào tạo ngành luật

7.2. Kế hoạch thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1-6	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên đi thực tế: Tìm hiểu về cơ quan, tổ chức nơi nhóm đi thực tế về những công việc liên quan đến nghề luật tại nơi đó. - Sinh viên họp nhóm phân công thành viên báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> 1/ Chương trình đào tạo ngành luật 2/ Chuẩn đầu ra của Đại học Thủ Dầu Một 3/ Quy định kiểm tra đánh giá của Đại học Thủ Dầu Một 4/ Quy định thực tập của Đại học Thủ Dầu Một 5/ Quy định tốt nghiệp của Đại học Thủ Dầu Một

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 60 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và 15 giờ tự học/ tín chỉ thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (>12 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập, báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Trương Thế Minh

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỜNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC (2+1)			
- Tên tiếng Anh: THEORY OF STATE			
- Mã học phần: LU020			
E-learning: Có			
E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 03 (2+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 30			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 75 tiết			
+ Đọc tài liệu: 60 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: Không			
- Học phần học trước: Logic học đại cương			

2. Mô tả học phần

Môn học trang bị cho sinh viên những học thuyết pháp lý cơ bản về nhà nước như: Nguồn gốc nhà nước; bản chất nhà nước; chức năng nhà nước; bộ máy nhà nước; hình thức nhà nước; các kiểu nhà nước; nhà nước trong hệ thống chính trị và nhà nước pháp quyền.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học kiến thức lý luận về nhà nước. Rèn luyện cho người học các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện. Xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

❖ Tài liệu bắt buộc:

Tập bài giảng Lý luận về nhà nước (2013), Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam.

❖ Tài liệu không bắt buộc:

❖ Bộ Giáo Dục và Đào tạo, Giáo trình Triết học Mác-Lênin, NXB Chính Trị Quốc gia, 2004.

❖ Đinh Văn Mậu, PTS. Phạm Hồng Thái, Lịch sử các học thuyết chính trị – pháp lý, NXB Thanh Phố Hồ Chí Minh, 1997.

❖ Montesquieu (2004), *Bàn về tinh thần pháp luật* – Bản in của NXB Lý luận Chính trị.

❖ Jean Jacques Rousseau (2006), *Bàn về khế ước xã hội*, Bản in của NXB Lý luận Chính trị.

❖ Tài nguyên khác:

Các tạp chí

[1] Tạp chí Nhà nước và pháp luật của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật thuộc Viện khoa học xã hội Việt Nam.

[2] Tạp chí nghiên cứu lập pháp của Văn phòng Quốc hội.

[3] Tạp chí dân chủ và pháp luật của Bộ Tư pháp.

[4] Tạp chí Luật học của Trường Đại học luật Hà Nội.

[5] Tạp chí Khoa học pháp lý của Trường Đại học luật Tp.Hồ Chí Minh.

[6] Tạp chí Tòa án nhân dân của TANDTC.

Các website

[1] <http://hcmulaw.edu.vn>

[2] <http://www.luatvietnam.com.vn>

[3] <http://www.vietlaw.gov.vn>

[4] <http://www.chinhphu.vn>

[5] <http://www.westlaw.com>

[6] <http://www.nclp.org.vn>

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU020	Lý luận về nhà nước	N	S	S	S	S	S	N	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các vấn đề lý luận về nhà nước, những khái niệm cơ bản nhất liên quan đến Nhà nước, giải thích được các khái niệm, các bộ phận cấu thành khái niệm đó.	ELO2
	CELO2	Phân biệt các vấn đề lý luận về nhà nước.	ELO2

	CELO3	Đánh giá, cho ý kiến về sự thay đổi, vai trò của Nhà nước, các hiện tượng xuất hiện Nhà nước trong lịch sử và trong thời điểm hiện tại.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến Nhà nước.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Vận dụng kiến thức lý luận về nhà nước để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn	ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
------	----------	--------------------------------	--------------------

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	10
Thuyết trình nhóm	Nguồn gốc ra đời của Nhà nước, Các kiểu nhà nước, Bản chất nhà nước	Buổi 3,4,5	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Kiểm tra tự luận cá nhân (60 phút)	Bản chất Nhà nước, Chức năng Nhà nước, Kiểu nhà nước và Bộ máy nhà nước	Buổi 10	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận (90 phút) không sử dụng tài liệu	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch của trường	
1	Chương 1. Nhập môn lý luận Nhà nước và pháp luật	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
			luật gia Việt Nam
2	Chương 2: Nguồn gốc Nhà nước	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam
3	Chương 3: Bản chất Nhà nước Chương 4: Kiểu Nhà nước	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.
4	Chương 5. Chức năng Nhà nước Chương 6: Bộ máy nhà nước	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.
5	Chương 7: Hình thức nhà nước Chương 8: Nhà nước trong hệ thống chính trị	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.
6	Chương 9: Nhà nước xã hội chủ nghĩa Chương 10: Những vấn đề	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại	. Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> ,

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	cơ bản về nhà nước pháp quyền	lớp	NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Thuyết trình nhóm về nguồn gốc Nhà nước	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.
2	Thuyết trình nhóm về Bản chất Nhà nước	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam
3	Thuyết trình nhóm về Kiểu Nhà nước	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam
4	Thuyết trình nhóm về Chức năng Nhà nước, Bộ máy Nhà nước	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam
5	Thuyết trình nhóm về Hình thức Nhà nước, Nhà nước trong hệ thống chính trị	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam
6	Thuyết trình nhóm về Nhà nước Xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền	Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2013, sửa đổi, bổ sung năm 2017), <i>Tập bài giảng lý luận về nhà nước</i> , NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 75 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>12) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Tiến Lực
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (1+1)			
- Tên tiếng Anh: SCIENTIFIC RESEARCH METHOD			
Mã học phần: LU147			
E-learning: Có			
- E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 1+1			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Nhập môn ngành Luật			

2. Mô tả học phần

- Môn học Phương pháp luận NCKH sẽ cung cấp những kiến thức nhằm mục đích làm sáng tỏ luật, làm rõ các quy tắc mà người làm luật muốn thiết lập và bảo đảm tính chính xác của việc áp dụng luật trong thực tiễn. Giá trị ứng dụng của các kết quả nghiên cứu và phân tích luật viết sẽ có ý nghĩa đối với việc học các môn luật chuyên ngành cũng như đối với việc giải quyết thực tiễn khi các bạn sinh viên hoàn thành chương trình học.

3. Mục tiêu học phần

Trình bày được những hạn chế của luật viết. Có ý thức chấp hành pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện.

Vận dụng được phương pháp biện luận dựa vào nguyên tắc áp dụng tương tự pháp luận, phương thức biện luận dựa vào phương pháp suy lý mạnh, phương thức biện luận dựa vào phương pháp suy lý ngược, phương thức biện luận dựa vào phương pháp quy nạp và diễn dịch, phương pháp phân tích luật viết theo tình huống và theo chủ đề, phương thức đặt câu hỏi nghiên cứu và biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu theo chủ đề.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

Giáo trình:

PGS.TS, Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư pháp, 2018

Tài liệu không bắt buộc:

Trường đại học Quốc gia Hà Nội, phương pháp nghiên cứu viết luận văn, luận án ngành luật, 2015

Trường đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh, phương pháp, quy trình và kỹ thuật cơ bản trong khoa học pháp lý, 2016

PGS.TS. Phạm Duy Nghĩa, Phương pháp phân tích luật học, NXB Công an nhân dân, 2012

Tài nguyên khác:

- Tạp chí Luật học
- Tạp chí Nhà nước và pháp luật
- Tạp chí Dân chủ và pháp luật
- Tạp chí nghiên cứu lập pháp (www.nclp.org.vn)
- Tạp chí Khoa học pháp lý
- Tạp chí Tòa án nhân dân
- Báo Pháp luật Việt Nam
- Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU147	Phương pháp nghiên cứu khoa học	N	S	S	S	S	S	S	N	H	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần		CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Phân tích được những khái niệm cơ bản về phương pháp phân tích luật viết: Phân tích được hạn chế của luật viết do bản thân ngôn ngữ, do giới hạn của từ ngữ, vai trò của phân tích luật viết, các tư tưởng chủ đạo của phương pháp phân tích câu chữ, phương pháp phân tích câu chữ để đi tìm lý lẽ của nhà làm luật ở một điều luật cụ thể.
		ELO2

	CELO2	Giải thích được các vấn đề của luật viết, Áp dụng được phương pháp phân tích câu chữ để xác định các điều luật có liên quan.	ELO2
	CELO3	Đánh giá, bình luận, đưa ra ý kiến cá nhân và những đề xuất về các phương pháp phân tích luật viết. Đề xuất những giải pháp để hoàn thiện các phương pháp phân tích luật viết ở Việt Nam hiện nay.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng các phương pháp phân tích luật viết vào phân tích điều luật cụ thể và nghiên cứu khoa học luật	ELO7
	CELO5	Luyện tập được kỹ năng nghiên cứu, làm việc nhóm, thảo luận, trình bày các vấn đề liên quan trước công chúng	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
C. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	10
A2. Kiểm tra giữa kỳ			40
Thảo luận nhóm (90 phút mỗi nhóm)	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Buổi 3,4,5	40
D. Đánh giá kết thúc học phần			50

Làm bài tiểu luận cá nhân	Viết tiểu luận liên quan đến các nội dung của học phần.	Theo lịch PĐBCL
---------------------------	---	-----------------

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1 (5 tiết LT)	CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH LUẬT VIẾT CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH CÂU CHỮ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	PGS.TS Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018
2 (5 tiết LT)	CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH CÂU CHỮ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	PGS.TS Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018
3 (5 tiết LT)	CHƯƠNG 3: SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH LUẬT VIẾT CHƯƠNG 4: SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH LUẬT VIẾT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	PGS.TS Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1 (5 tiết TH)	Nội dung thực hành tập trung và giải quyết các câu hỏi dạng đúng hay sai, giải thích tại sao và bài tập tình huống liên quan đến các nội dung sau: Hạn chế và vai trò của luật viết; Phương pháp phân tích câu chữ, phương pháp lịch sử, phương pháp phát triển.	Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018

2 (5 tiết TH)	Nội dung thực hành tập trung và giải quyết các câu hỏi dạng đúng hay sai, giải thích tại sao và bài tập tình huống liên quan đến các nội dung sau: Biện luận dựa vào nguyên tắc suy lý mạnh; Biện luận dựa vào nguyên tắc suy lý ngược; Biện luận bằng phương pháp quy nạp và diễn dịch.	Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018
3 (5 tiết TH)	Nội dung thực hành tập trung và giải quyết các câu hỏi dạng đúng hay sai, giải thích tại sao và bài tập tình huống liên quan đến các nội dung sau: Phân tích luật theo tình huống; Phân tích luật theo chủ đề; Xây dựng đề cương nghiên cứu theo chủ đề; Xây dựng đề cương chi tiết theo chủ đề; Vận dụng tổng hợp các phương pháp biện luận	Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018
4 (5 tiết TH)	Nhóm chọn một đề tài nghiên cứu thuộc chuyên ngành luật mà bản thân yêu thích? Giải thích lý do tại sao? Nhóm hãy tìm ít nhất 20 tài liệu liên quan đến đề tài đã chọn.	Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018
5 (5 tiết TH)	Nhóm hãy tóm tắt các tài liệu; đánh giá ưu điểm, nhược điểm của từng tài liệu?	Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018
6 (5 tiết TH)	Nhóm hãy xây dựng đề cương chi tiết của đề tài đã chọn.	Nguyễn Ngọc Điện, Phương pháp phân tích luật viết, NXB Tư Pháp, 2018

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 09 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Tiến Lực
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LÝ LUẬN VỀ PHÁP LUẬT (2+1)			
- Tên tiếng Anh: THEORY OF LAW			
- Mã học phần: LU021			
- E-learning: Có			
- E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3			
+ Số tiết lý thuyết: 30			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 75 tiết			
+ Đọc tài liệu: 60 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Lý luận về nhà nước			

2. Mô tả học phần

Học phần gồm 10 chương: những vấn đề chung về pháp luật; kiểu pháp luật chủ nô, phong kiến, tư sản; Kiểu pháp luật xã hội chủ nghĩa; quy phạm pháp luật; hệ thống pháp luật; quan hệ pháp luật; thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật; ý thức pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; cơ chế điều chỉnh pháp luật.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cơ bản về nguồn gốc, bản chất, chức năng, vai trò, các bộ phận của pháp luật; Luyện tập cho người học các kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật và ý thức phục vụ cộng đồng.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam.

Tài liệu không bắt buộc:

- Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật (4-2018) – Hoàng Thị Kim Quế, Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Hiệu quả của pháp luật - Những vấn đề lý luận và thực tiễn (2017) – Nguyễn Minh Đoàn, Học viện chính trị quốc gia Sự thật.

- Tập quán pháp, tiền lệ pháp và việc đa dạng hóa hình thức pháp luật ở Việt Nam (2017), Phan Nhật Thanh (ch.b.), Đỗ Minh Khôi, Đỗ Thị Mai Hạnh và [nh.ng. khác]. - Tp. Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

Tài nguyên khác:

Văn bản quy phạm pháp luật

- [1] Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015
- [2] Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.
- [3] Bộ luật dân sự năm 2015.

Các tạp chí

- [7] Tạp chí Nhà nước và pháp luật của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật thuộc Viện khoa học xã hội Việt Nam.
- [8] Tạp chí nghiên cứu lập pháp của Văn phòng Quốc hội.
- [9] Tạp chí dân chủ và pháp luật của Bộ Tư pháp.
- [10] Tạp chí Luật học của Trường Đại học luật Hà Nội.
- [11] Tạp chí Khoa học pháp lý của Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
- [12] Tạp chí Tòa án nhân dân của TANDTC.
- [13] Tạp chí kiểm sát của VKSNDTC.

Các website

- [7] <http://hcmulaw.edu.vn>
- [8] <http://www.luatvietnam.com.vn>
- [9] <http://www.vietlaw.gov.vn>
- [10] <http://www.chinhphu.vn>
- [11] <http://www.westlaw.com>
- [12] <http://www.nclp.org.vn>

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

- N** : Không đóng góp/không liên quan
- S** : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều
- H** : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 0	ELO 1
LU021	Lý luận về pháp luật	N	S	S	H	S	S	N	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	- Giải thích các vấn đề lý luận về pháp luật.	ELO2

	CELO2	- Phân biệt các vấn đề lý luận về pháp luật.	ELO2
	CELO3	- Đánh giá và đưa ra ý kiến cá nhân về các vấn đề liên quan đến lý luận về pháp luật.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	- Luyện tập kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến pháp luật. - Luyện tập kỹ năng làm việc nhóm, tư duy.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	- Vận dụng kiến thức lý luận về pháp luật để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.	ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	- Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
C. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi học theo TKB	10
Thuyết trình nhóm	-Thuyết trình: Các kiểu pháp luật: chủ nô, phong kiến, tư sản, xã hội chủ nghĩa.	Buổi 3,4,5	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Kiểm tra tự luận cá nhân (60 phút)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi 10	25
D. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận 90 phút (không sử dụng tài liệu)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch của trường	50

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1 (5 tiết)	Giới thiệu đề cương môn học Chương 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÁP LUẬT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Từ trang 5-27 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
2 (5 tiết)	Tiếp Chương 1 Chương 4 QUY PHẠM PHÁP LUẬT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Từ trang 27 – 75 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
3 (5 tiết)	Tiếp Chương 4 Chương 5 HỆ THỐNG PHÁP LUẬT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên	Từ trang 75- 146 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
4 (5 tiết)	Chương 6 QUAN HỆ PHÁP LUẬT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Từ trang 147- 175 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
5 (5 tiết)	Chương 7 THỰC HIỆN PHÁP LUẬT Chương 8 Ý THỨC PHÁP LUẬT	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Từ trang 176 – 226 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
6 (5 tiết)	Chương 9 VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên	Từ trang 227- 274 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	PHÁP LÝ Chương 10 ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT	Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1 (5 tiết)	Thảo luận nhóm về: Bản chất, các mối liên hệ, các hình thức pháp luật. Xác định thành phần của quy phạm pháp luật.	Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
2 (5 tiết)	Chương 2 KIỂU PHÁP LUẬT CHỦ NÔ, PHONG KIẾN	Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật (2018) – Hoàng Thị Kim Quế, Đại học Quốc gia Hà Nội.
3 (5 tiết)	Tiếp Chương 2 KIỂU PHÁP LUẬT TƯ SẢN	Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật (2018) – Hoàng Thị Kim Quế, Đại học Quốc gia Hà Nội..
4 (5 tiết)	Chương 3 KIỂU PHÁP LUẬT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA	Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật (2018) – Hoàng Thị Kim Quế, Đại học Quốc gia Hà Nội.
5 (5 tiết)	Thảo luận nhóm về: Hệ thống pháp luật Quan hệ pháp luật	Từ trang 75- 146 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.
6 (5 tiết)	Thảo luận nhóm về: Thực hiện pháp luật Vi phạm pháp luật	Từ trang 75- 146 Tập bài giảng Lý luận về pháp luật (2017), Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 75 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Trang
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HIẾN PHÁP (1+1)			
- Tên tiếng Anh: THE CONSTITUTION LAW			
- Mã học phần: LU167			
- E-learning: Có			
E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện Project: 0			
+ Hoạt động khác (nếu có):			
- Học phần tiên quyết:			
- Học phần học trước: Lý luận về pháp luật			

2. Mô tả học phần

Môn học Luật hiến pháp Việt Nam cung cấp những kiến thức thuộc 4 nội dung chính sau: Những vấn đề lý luận cơ bản về khoa học luật hiến pháp, luật hiến pháp và hiến pháp; Chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường, chính sách đối ngoại, an ninh, quốc phòng; Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; Những vấn đề khái quát về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.

3. Mục tiêu học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về khoa học luật hiến pháp, ngành luật hiến pháp tạo nền tảng kiến thức chung cho sinh viên trong nghiên cứu các môn khoa học pháp lý tiếp theo. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Thái Vĩnh Thắng (ch.b), *Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam*, Nxb. CAND, Hà Nội, 2010.

[2] Vũ Văn Nhiêm, *Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam*, Nxb Hồng Đức, 2018.

Tài liệu không bắt buộc:

[3] Trương Đức Linh, *Tập bài giảng Những vấn đề cơ bản của luật hiến pháp Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức, 2013.

[4] Phan Đăng Thanh, *Tư tưởng lập hiến Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX*, NXB Sự Thật, Hà Nội, 2012.

[5] Phan Đăng Thanh, *Lịch sử lập hiến cách mạng Việt Nam*, Nxb. Tổng hợp Tp.HCM, Hà Nội, 2014.

Tài nguyên khác: Không có

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU167	Luật Hiến pháp	N	H	S	S	S	S	N	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích những vấn đề lý luận và pháp lý về luật Hiến pháp	ELO2
	CELO2	Phân tích những nội dung quyền con người, các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, nội dung cơ bản của Luật Quốc tịch Việt Nam.	ELO2
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng quy định của Hiến pháp trong việc giải quyết các vấn đề.	ELO8
	CELO3	Áp dụng được kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến Hiến pháp, được kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
--------------	----------	-----------	-----------

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
C. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	5%
Thuyết trình nhóm (45 phút)	Các chủ đề trong môn học: Chế độ chính trị; Chế độ kinh tế; Quốc tịch; Quyền con người, quyền công dân	Buổi 5 – Buổi 8	10%
Thảo luận nhóm	Các vấn đề từ chương 1 đến chương 6	Mỗi buổi học	10%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (30 phút)	Các vấn đề từ chương 1 đến chương 6	Buổi học cuối của học phần	
D. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận: 60 phút	- Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1 - Khái quát về ngành Luật Hiến pháp, khoa học Luật Hiến pháp, môn học Luật Hiến pháp Việt Nam	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.7-37) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.7-12)
2	Chương 2 - Hiến pháp và lịch sử lập hiến Việt Nam	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.39-52) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.12-56)
3	Chương 2 - Hiến pháp và lịch sử lập hiến Việt Nam	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.39-52) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.12-56)

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Câu hỏi: 1.Phân biệt ngành Luật Hiến pháp và các ngành luật khác trong hệ thống pháp luật 2.Mục đích ra đời và nội dung cơ bản của Hiến pháp? 3.Hiến pháp bao gồm những dấu hiệu đặc trưng nào?	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.7-37) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.7-12)

2	Bài tập: Câu hỏi nhận định dựa trên các quy định của Hiến pháp năm 1946, 1959, 1980, 1992 (sửa đổi, bổ sung 2001), 2013	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.57-110) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.12-56)
3	Thuyết trình nhóm: Chương 3 – Chế độ chính trị	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.121-151) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.58-74)
4	Thuyết trình nhóm: Chương 4 – Chế độ kinh tế	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.153-190) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.113-121)
5	Thuyết trình nhóm: Chương 5 – Quốc tịch Việt Nam	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.209-220) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.76-87)
6	Thuyết trình nhóm: Chương 6 – Quyền con người, các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	<i>Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam</i> [1] (tr.243-277) <i>Luật Hiến pháp Việt Nam - Đề cương môn học – Câu hỏi ôn tập và những tình huống</i> [2] (tr.90-104)

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Ngọc Thảo Phương
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: BỘ MÁY NHÀ NƯỚC (1+1)
- Tên tiếng Anh: CONSTITUTION OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
- Mã học phần: LU134
- E-learning: có
- E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện Project: 0 + Hoạt động khác: 0
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Luật Hiến pháp

2. Mô tả học phần

Học phần gồm bảy chương giới thiệu Bộ máy nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ lập hiến; chế độ bầu cử hiện hành; địa vị pháp lý, cơ cấu, tổ chức của các chế định gồm Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chính quyền địa phương.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Từ đó, sinh viên có kiến thức nền tảng để tiếp tục học các môn học chuyên ngành Luật học. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy, lập luận. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- Giáo trình *Luật Hiến pháp Việt Nam*, Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2018.
- *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước*, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.

Tài liệu không bắt buộc:

- Giáo trình *Luật Hiến pháp Việt Nam*, Thái Vĩnh Thắng, Nxb Công an nhân dân, 2014.

- Luật Hiến pháp Việt Nam: Đề cương môn học – câu hỏi ôn tập và những tình huống, Trương Đức Linh, Nxb Hồng Đức, 2013.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tài liệu phục vụ môn học Luật Hiến pháp Việt nam, Nxb Hồng Đức, 2013.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU134	Bộ máy nhà nước	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
		N	S	S	S	S	S	N	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELO _x)
Kiến thức	CELO1	Phân tích được về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam	ELO2
	CELO2	Giải thích và đánh giá những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO3	Vận dụng giải quyết các vấn đề liên quan đến bộ máy nhà nước.	ELO8
	CELO4	Xây dựng kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy, lập luận	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
E. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi học theo TKB	5%

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Thảo luận nhóm	Làm các các câu hỏi do giảng viên nêu ra liên quan tới nội dung buổi học	Mỗi buổi	20%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi thứ 6	
F. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Chương 2: CHẾ ĐỘ BẦU CỬ Chương 3: QUỐC HỘI	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Giáo trình <i>Luật Hiến pháp Việt Nam</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2018. <i>Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước</i> , Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
2	Chương 3: QUỐC HỘI(TT) Chương 4: CHỦ TỊCH NƯỚC Chương 5: CHÍNH PHỦ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Giáo trình <i>Luật Hiến pháp Việt Nam</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2018. <i>Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước</i> , Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
3	Chương 5: CHÍNH PHỦ (TT)	Giảng viên	Giáo trình <i>Luật Hiến</i>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	<p>Chương 6: TÒA ÁN NHÂN DÂN VÀ VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</p> <p>Chương 7: CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG</p>	<p>thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p><i>pháp Việt Nam</i>, Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2018.</p> <p><i>Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước</i>, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.</p>

8.2 Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
4	<p>Thảo luận nhóm về các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam.</p> <p>Thảo luận nhóm về các quy định hiện hành của Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND.</p>	- Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
5	<p>Thảo luận nhóm về vị trí pháp lý, chức năng của Quốc hội.</p> <p>Thảo luận nhóm về cơ cấu tổ chức của Quốc hội.</p>	<p>- Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.</p> <p>- Luật số 85/2015/QH13-Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.</p>
6	<p>Thảo luận nhóm về vị trí pháp lý và mối quan hệ của Chủ tịch nước với các cơ quan khác trong bộ máy nhà nước Việt Nam.</p> <p>Thảo luận nhóm về vị trí pháp lý và chức năng của Chính phủ.</p>	- Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
7	Thảo luận nhóm về cơ	- Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

	cấu, tổ chức của Chính phủ.	và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
8	Thảo luận nhóm về vị trí pháp lý và cơ cấu tổ chức của Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân.	- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
9	Thảo luận nhóm về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Chính quyền địa phương.	- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày ...thángnăm 2018.

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Ngô Thiên Vân

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HÀNH CHÍNH (2+1)
- Tên tiếng Anh: ADMINISTRATIVE LAW
- Mã học phần: LU023
- E-learning: Có
-E-portfolio:Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 03 (2+1)
+ Số tiết lý thuyết: 30
+ Số tiết thực hành: 30
Tự học: 75 tiết + Đọc tài liệu: 60 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Bộ máy nhà nước

2. Mô tả học phần

Luật hành chính Việt Nam còn cung cấp những kiến thức nền tảng cho việc nghiên cứu các khoa học pháp lý chuyên ngành khác như: thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo; luật tố tụng hành chính; xây dựng văn bản pháp luật; luật đất đai; luật tài chính; luật lao động; luật môi trường; luật hôn nhân và gia đình.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), *Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;

[2] Nguyễn Đăng Dung (2013), *Giáo trình lý luận và pháp luật về phòng, chống tham nhũng*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.

Tài liệu không bắt buộc:

[3] Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), *Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 1*, Nxb. Lao động, Hà Nội;

[4] Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), *Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 2*, Nxb. Lao động, Hà Nội;

[5] Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2015), *Bình luận khoa học Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 – tập 1*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội;

[6] Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2015), *Bình luận khoa học Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 – tập 2*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội;

[7] Phạm Hồng Thái (2017), *Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.

Tài nguyên khác:

[8] Hiến pháp năm 2013;

[9] Luật Phòng chống tham nhũng 2005 (sửa đổi, bổ sung 2007, 2012);

[10] Luật Quốc tịch năm 2008;

[11] Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

[12] Luật Viên chức năm 2010;

[13] Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

[14] Luật Công đoàn năm 2012;

[15] Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014;

[16] Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015;

[17] Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

[18] Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

[19] Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;

[20] Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước 2017;

[21] Các Nghị định, Thông tư có liên quan.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU023	Luật Hành chính	N	H	S	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được các khái niệm, đặc điểm liên quan đến quản lý, quản lý nhà nước và luật hành chính	ELO2
	CELO2	Cho ví dụ minh họa, giải thích và thảo luận các vấn đề liên quan đến luật hành chính	ELO2
	CELO3	Phân tích, phân loại và phân biệt các khái niệm, quan điểm và các vấn đề khác liên quan đến luật hành chính	ELO2 ELO3

Kỹ năng	CELO4	Luyện tập kỹ năng diễn giải, tư duy, lập luận và làm việc nhóm.	ELO4 ELO5
	CELO5	Vận dụng quy định của pháp luật hành chính để giải quyết các tình huống. Đánh giá những hạn chế, vướng mắc trong thực tiễn cũng như trong quy định của pháp luật hiện hành về luật hành chính. Đồng thời, đưa ra các giải pháp hoàn thiện luật hành chính.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
E. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Tất cả các buổi học	5
Thuyết trình nhóm	Chương IV, V, VI, VII, XI, XIV, XV	Buổi 3, 4, 5, 7, 10 & 11	10
Thảo luận nhóm	Chương II, IV, V, VI, VII, VIII, IX, XI, XIV, XV	Buổi 3, 4, 5, 7, 10 & 11	10
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
KTGK: Tự luận (90 phút)	Từ chương I đến chương XIV	Buổi thứ 10	
F. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận (90 phút)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo kế hoạch của nhà trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1 Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	<p>Phần thứ nhất. Những vấn đề chung về luật Hành chính Việt Nam</p> <p>Chương I. Ngành luật hành chính Việt Nam, khoa học luật hành chính và môn học luật hành chính</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.</p>
2	<p>Chương II. Các nguyên tắc của luật Hành chính Việt Nam</p> <p>Chương III. Quy phạm pháp luật hành chính, quan hệ pháp luật hành chính và nguồn của luật Hành chính</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội;</p> <p>- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p>
3	<p>Phần thứ ba. Hình thức và phương pháp quản lý nhà nước</p> <p>Chương X. Hình thức và phương pháp quản lý nhà nước</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 2</i>, Nxb. Lao động, Hà Nội;</p> <p>- Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia,</p>

			Hà Nội.
4	Chương XII. Thủ tục hành chính	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.
5	Phần thứ tư. Cường chế hành chính Chương XIII. Khái quát về cường chế hành chính	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
6	Phần thứ năm. Phòng, chống tham nhũng Chương XVI. Những vấn đề cơ bản về tham nhũng và phòng, chống tham nhũng Chương XVII. Pháp luật về phòng, chống tham nhũng	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Đăng Dung (2013), <i>Giáo trình lý luận và pháp luật về phòng, chống tham nhũng</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2007, 2012); - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.

7.2 Thực hành

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
------	----------	--------------------------------	--------------------

1	<p>Phần thứ hai. Các chủ thể của luật Hành chính Việt Nam</p> <p>Chương IV. Khái quát về chủ thể của luật Hành chính Việt Nam</p> <p>Chương V. Cơ quan hành chính nhà nước Việt Nam</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 1</i>, Nxb. Lao động, Hà Nội; - Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Hiến pháp năm 2013; - Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015; - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
2	<p>Chương VI. Cán bộ, công chức</p> <p>Chương VIII. Tổ chức xã hội và đơn vị kinh tế</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 1</i>, Nxb. Lao động, Hà Nội; - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 2</i>, Nxb. Lao động, Hà Nội; - Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Luật Cán bộ, công chức năm 2008; - Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; - Luật Công đoàn năm 2012; - Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
3	<p>Chương VII. Đơn vị</p>	<p>Giảng viên thuyết</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên)

	<p>sự nghiệp công lập và viên chức</p> <p>Chương IX. Công dân Việt Nam và người nước ngoài</p>	<p>giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>(2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 2</i>, Nxb. Lao động, Hà Nội;</p> <p>- Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội;</p> <p>- Luật Quốc tịch năm 2008;</p> <p>- Luật Viên chức năm 2010;</p> <p>- Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014;</p> <p>- Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>
4	<p>Phần thứ ba. Hình thức và phương pháp quản lý nhà nước</p> <p>Chương XI. Quyết định quản lý nhà nước</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 2</i>, Nxb. Lao động, Hà Nội;</p> <p>- Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội;</p> <p>- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p>
5	<p>Chương XV. Các biện pháp xử lý hành chính</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Luật Hành chính Việt Nam: Những vấn đề cơ bản, câu hỏi và tình huống – tập 2</i>, Nxb. Lao động, Hà Nội;</p> <p>- Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình</i></p>

			<p><i>Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2015), <i>Bình luận khoa học Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 – tập 2</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
6	Chương XIV. Trách nhiệm hành chính	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2014), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2015), <i>Bình luận khoa học Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 – tập 1</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2015), <i>Bình luận khoa học Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 – tập 2</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Phạm Hồng Thái (2017), <i>Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam</i>, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội; - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 60 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và 15 giờ tự học/tín chỉ thực hành như sau:
 - + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học;
 - + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm;
 - + Nghiên cứu, tìm hiểu các nội dung theo đề cương phải tự học ở nhà.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (>12 tiết) sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên.

- Chuẩn bị giáo án
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thanh Phúc
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HÌNH SỰ 1 (1+1)
- Tên tiếng Anh: THE CRIMINAL LAW 1
- Mã học phần: LU169
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện Project: 0 + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Luật Hiến pháp

2. Mô tả học phần

Học phần gồm 9 chương: Khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự Việt Nam; nguồn của luật hình sự; tội phạm; cấu thành tội phạm; khách thể của tội phạm; mặt khách quan của tội phạm; chủ thể của tội phạm; mặt chủ quan của tội phạm; các giai đoạn thực hiện tội phạm tạo nền tảng cho sinh viên tiếp tục nghiên cứu nội dung của môn Luật hình sự 2, Phần các tội phạm.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, PGS. TS Trần Thị Quang Vinh (chủ biên), (2012), Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam – Phần Chung, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam.

[2] Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Trần Thị Quang Vinh, Vũ Thị Thúy, (2018), Luật Hình sự Việt Nam: Phần Những quy định chung và một số chương Phần các tội phạm, NXB. Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

[2] Trần Thị Quang Vinh, Vũ Thị Thúy, (2018), Tài liệu ôn tập môn Luật Hình sự Phần Những quy định chung và một số chương Phần các tội phạm, ko NXB.

[3] Nguyễn Thị Phương Hoa – Phan Anh Tuấn (đồng chủ biên), (2017), Bình luận khoa học Những điểm mới của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), NXB Hồng Đức.

Tài nguyên khác:

Các tạp chí:

- Tạp chí Tòa án nhân dân của TANDTC.
- Tạp chí Kiểm sát của VKSNDTC.
- Tạp chí Dân chủ và pháp luật của Bộ Tư pháp.
- Tạp chí Luật học của Trường Đại học Luật Hà Nội.
- Tạp chí Khoa học pháp lý của Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh.
- Tạp chí Nhà nước và pháp luật của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật thuộc Viện khoa học xã hội Việt Nam.
- Tạp chí Nghiên cứu lập pháp của Văn phòng Quốc hội.

Các website:

- www.toaan.gov.vn
- www.tapchikiemsat.org.vn
- www.nclp.org.vn
- www.hcmulaw.edu.vn
- www.luatvietnam.vn
- www.congbobanan.com

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU169	Luật Hình sự 1	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được một số vấn đề lý luận và quy định pháp luật về hiệu lực của BLHS, cấu thành tội phạm.	ELO2
	CELO2	Phân tích được cấu tạo của BLHS, cấu tạo của quy phạm pháp luật hình sự; phân tích được các dấu hiệu của tội phạm; phân tích được các yếu tố cấu thành tội phạm.	ELO2
	CELO3	Phân biệt được tội phạm và các vi phạm pháp luật khác.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập các kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc nhóm khi thuyết trình nhóm.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	- Vận dụng quy định của pháp luật hình sự để giải quyết các tình huống thực tế.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	- Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
G. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi học	5%
Thuyết trình nhóm	- Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Buổi 4 đến buổi 9	20%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi học cuối của học phần	
H. Kiểm tra cuối kỳ			50
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	CHƯƠNG 1 – KHÁI NIỆM, NHIỆM VỤ VÀ CÁC NGUYÊN TẮC CỦA LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM.	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr.14-33 [2]
2	CHƯƠNG 2 - NGUỒN CỦA LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr. 34-58 [2]
3	CHƯƠNG 3 – TỘI PHẠM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	- [1], tr. 59-81 - [2]

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Thuyết trình nhóm về nội dung Chương 4 CHƯƠNG 4 – CẤU THÀNH TỘI PHẠM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr. 82-98 [2]
2	Thuyết trình nhóm về nội dung Chương 5 CHƯƠNG 5 – KHÁCH THỂ CỦA TỘI PHẠM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr. 99-113 [2]

3	Thuyết trình nhóm về nội dung Chương 6 CHƯƠNG 6 – MẶT KHÁCH QUAN CỦA TỘI PHẠM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr. 114-129 [2]
4	Thuyết trình nhóm về nội dung Chương 7 CHƯƠNG 7 – CHỦ THỂ CỦA TỘI PHẠM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr. 130-151 [2]
5	Thuyết trình nhóm về nội dung Chương 8 CHƯƠNG 8 – MẶT CHỦ QUAN CỦA TỘI PHẠM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr. 152-175 [2]
6	Thuyết trình nhóm về nội dung Chương 9 CHƯƠNG 9 – CÁC GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN TỘI PHẠM	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1], tr. 176-197 [2]

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày ...tháng.... năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: LUẬT Khoa: Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Chu Thị Hương
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-120)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT DÂN SỰ 1 (3+0)
- Tên tiếng Anh: Civil law 1
- Mã học phần: LU087
E-learning: Có
E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3 (3+0)
+ Số tiết lý thuyết: 45
+ Số tiết thực hành: 0
- Tự học: 90 tiết + Đọc tài liệu: 45 tiết + Làm bài tập: 45 tiết + Thực hiện Project: 0
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Luật hiến pháp

2. Mô tả học phần

Học phần Luật dân sự 1 cung cấp những kiến thức về quan hệ xã hội thuộc đối tượng điều chỉnh của luật dân sự, xác định được tính đặc thù của phương pháp điều chỉnh của luật dân sự; các văn bản được coi là nguồn của luật dân sự; quan hệ pháp luật dân sự, căn cứ phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật dân sự; xác định được các chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, *Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự (Tái bản lần 1 (có sửa đổi, bổ sung))*, Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh, 2017
- Văn bản pháp luật:
 - + Hiến pháp 2013
 - + Bộ luật dân sự năm 2015
 - + Các Nghị định, Thông tư hướng dẫn.

Tài liệu không bắt buộc:

- Bùi Kim Hiếu, Những điểm mới của Bộ luật dân sự năm 2015, 2016, Trường ĐH. Đà Lạt, NXB. Tổng hợp, Tp. HCM
- Nguyễn Minh Tuấn, Bình luận khoa học những điểm mới của Bộ luật dân sự năm 2015, NXB. Tư pháp, 2016
- Nguyễn Ngọc Điện, Giáo trình Luật dân sự tập 1, ĐH. Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014.

Tài nguyên khác: Không có

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp
-------	--------	-----------------

LU 087	Luật DS 1	ELO 1	EL O2	EL O3	EL O4	EL O5	EL O6	EL O7	EL O8	EL O9	EL O10	ELO 11
		N	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các nội dung liên quan đến quan hệ dân sự.	ELO2
	CELO2	Vận dụng, chứng minh các nội dung liên quan đến năng lực chủ thể của cá nhân, giám hộ, tuyên bố cá nhân mất tích, tuyên bố cá nhân chết, pháp nhân, đại diện, thời hạn và thời hiệu, giao dịch dân sự	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO3	Luyện tập được kỹ năng nghiên cứu, phân tích vấn đề, tư duy phản biện, làm việc nhóm	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO4	Áp dụng pháp luật dân sự để giải quyết các vấn đề liên quan	ELO7
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp đầy đủ	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	5
Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm, làm câu hỏi nhận định	Mỗi buổi	10
Thuyết trình nhóm	- Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Buổi 4 – buổi 8	10
A2. Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (45 phút)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch của giáo viên	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1 Lý thuyết

Buổi (5 tiết/buổi)	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1 - Một số vấn đề chung về Luật dân sự	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt

		Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Nam, từ trang 5 đến trang 85
2	Chương 2. Cá nhân - Chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 86 – trang 144
3	Chương 2. (tiếp theo)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 86 – trang 144

4	Chương 3 – Pháp nhân	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 145 – trang 237
5	Chương 4. Đại diện	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 238 – trang 273

6	Chương 5. Giao dịch dân sự	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 275 – trang 360
7	Chương 5 (tiếp theo)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 275 – trang 360
8	Chương 6. Thời hạn, thời hiệu	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 361 – trang 397
9	Chương 6. Thời hạn, thời hiệu (tiếp theo)	Hoạt động dạy: GV giảng lý thuyết Hoạt động tự học: SV đọc tài liệu xây dựng bài Hoạt động đánh giá: GV đặt câu hỏi làm rõ nội dung lý thuyết, SV đọc tài liệu và trả lời	1/ Bộ luật dân sự 2015 2/ Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Những quy định chung về Luật dân sự, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, từ trang 361 – trang 397

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 90 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 09 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Thị Hoàng Yến

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: PHÁP LUẬT VỀ CHỦ THỂ KINH DOANH (3+0)
- Tên tiếng Anh: LAW OF BUSINESS ENTITY
- Mã học phần: LU172
- E-learning: Có
-E-portfolio:Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 03 (3+0)
+ Số tiết lý thuyết: 45
+ Số tiết thực hành: 0
- Tự học: 90 tiết + Đọc tài liệu: 60 tiết + Làm bài tập: 30 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác: 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật dân sự 1

2. Mô tả học phần

Pháp luật về chủ thể kinh doanh là môn học nghiên cứu về các loại hình chủ thể kinh doanh, bao gồm các quy định về thành lập doanh nghiệp; khái niệm, đặc điểm của các loại hình chủ thể kinh doanh; việc thành lập, tổ chức, quản lý của các loại hình chủ thể kinh doanh; quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp và chủ sở hữu doanh nghiệp và quy định về tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Đại học Luật TP. HCM (2012), *Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh (tái bản lần 1 sửa đổi bổ sung)*, NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam.

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Đại học Luật Hà Nội (2012), *Giáo trình Luật Thương mại-Tập 1*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[2] Bùi Ngọc Sơn chủ biên (2011), *Giáo trình pháp luật doanh nghiệp*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

[3] Phạm Duy Nghĩa (2010), *Giáo trình Luật Kinh tế*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[4] Đào Thị Thu Hằng (2015), *Pháp luật về chủ thể kinh doanh*, Sách tham khảo, Đại học Kinh tế - Luật, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM.

Tài nguyên khác:

- Bộ Luật dân sự năm 2015
- Luật doanh nghiệp năm 2014
- Luật Phá sản 2014
- Luật Chứng khoán năm 2006, sửa đổi bổ sung năm 2010
- Luật Thương mại năm 2005
- Luật Cán bộ công chức năm 2008
- Luật Hợp tác xã năm 2012
- Luật Đầu tư năm 2014
- Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2000, sửa đổi bổ sung năm 2010
- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010
- Các Nghị định, Thông tư hướng dẫn các luật nêu trên

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		EL O1	EL O2	EL O3	EL O4	EL O5	EL O6	EL O7	EL O8	EL O9	ELO 10	ELO 11
LU172	PLVCTKD	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các quy định pháp luật về các loại chủ thể kinh doanh, tổ chức lại, giải thể, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã	ELO2
	CELO2	Phân tích được đặc điểm pháp lý, ưu và nhược điểm của từng loại chủ thể kinh doanh	ELO2, ELO3
Kỹ năng	CELO4	Thực hành kỹ năng tư vấn pháp luật về chủ thể kinh doanh	ELO 7,8
	CELO3	Luyện tập kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy, phản biện	ELO4,5,6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9, ELO10, ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	12,5
Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm, làm câu hỏi nhận định	Từ buổi 1 đến buổi 9	
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Kiểm tra tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi thứ 6	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Kiểm tra tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch PĐBCL	

8. Nội dung chi tiết học phần

8.1 Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Chỉ báo	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Những vấn đề chung về kinh doanh và chủ thể kinh doanh	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014 3/ Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 về đăng ký doanh nghiệp
2	Chương 1. Những vấn đề chung về kinh doanh và chủ thể kinh doanh (tiếp)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014 3/ Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 về đăng ký doanh nghiệp
3	Chương 2. Doanh nghiệp tư nhân và Hộ kinh doanh	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014

Buổi	Nội dung	Chỉ báo	Tài liệu tham khảo
		theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	3/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp
4	Chương 3. Công ty Hợp danh	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014 3/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp
5	Chương 4. Công ty TNHH	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014 3/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp
6	Chương 5. Công ty Cổ phần	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014 3/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp
7	Chương 6. Tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014 3/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp 4/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp

Buổi	Nội dung	Chỉ báo	Tài liệu tham khảo
			5/ Luật Hợp tác xã 2012 6/ Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã 7/ Nghị định 107/2017/NĐ-CP ngày 05/09/2017 sửa đổi một số điều của Nghị định 193/2013
8	Chương 7. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Doanh nghiệp năm 2014 3/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp 4/ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp 5/ Luật Hợp tác xã 2012 6/ Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã 7/ Nghị định 107/2017/NĐ-CP ngày 05/09/2017 sửa đổi một số điều của Nghị định 193/2013
9	Chương 8, 9	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Đại học Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Pháp luật về chủ thể kinh doanh</i> , NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Pháp sản 2014 3/ Nghị định 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 về quản tài viên

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 90 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 09 tiết) sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Trương Thế Minh
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: CÔNG PHÁP QUỐC TẾ
- Tên tiếng Anh: PUBLIC INTERNATIONAL LAW
- Mã học phần: LU157
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3 (2+1)
+ Số tiết lý thuyết: 30 tiết
+ Số tiết thực hành: 30 tiết
- Tự học: 75 + Đọc tài liệu: 60 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Luật Hiến pháp.

2. Mô tả học phần

Công pháp quốc tế là môn học nghiên cứu về các vấn đề của Luật Quốc tế, khái niệm, lịch sử phát triển và nguồn của luật quốc tế; các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; chủ thể luật quốc tế; luật điều ước quốc tế; lãnh thổ trong luật quốc tế; luật biển quốc tế; luật tổ chức quốc tế; luật ngoại giao và lãnh sự; giữ gìn hòa bình và an ninh quốc tế; giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế; các cơ quan tài phán quốc tế; luật môi trường quốc tế; luật kinh tế quốc tế; trách nhiệm pháp lý quốc tế.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

A. Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014.

[2] Hiến chương Liên hợp quốc và Tuyên bố 1970 của Đại hội đồng Liên hợp quốc về các nguyên tắc điều chỉnh quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các quốc gia

- [3]. Công ước Viên 1969 về Luật điều ước quốc tế.
- [4] Luật điều ước quốc tế của Việt Nam 2016.
- [5] Công ước của Liên Hiệp Quốc về luật biển quốc tế 1982 (UNCLOS 1982).
- [6] Công ước Viên năm 1961 và năm 1963 về quan hệ ngoại giao và quan hệ lãnh sự.
- [7] Pháp lệnh về quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao, lãnh sự năm 1993.
- [8] Quy chế Roma năm 1998 về thành lập Tòa hình sự quốc tế - ICC.
- [9] Pháp lệnh kí kết và thực hiện thoả thuận quốc tế năm 2007.
- [10] Pháp lệnh về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam năm 1993.
- [11] Luật cơ quan đại diện nước Cộng hoà XHCN Việt Nam ở nước ngoài năm 2009.
- [12] Công ước Viên 1979 về thừa kế của các quốc gia.
- [13] Công Montevideo 1923 về tư cách của quốc gia.
- [14] Công ước Lahay 1930 về những vấn đề liên quan đến luật quốc tịch.
- [15] Luật quốc tịch Việt Nam 2008.
- [16] Luật biên giới quốc gia năm 2003
- [17] Luật Biên Việt Nam 2012.
- [18] Luật hàng hải Việt Nam 2015.
- [19] Quy chế của Tòa án công lý quốc tế.
- [20] Luật Quốc tịch Việt Nam 2008.

B. Tài liệu không bắt buộc:

- [1] Bộ quy tắc Hague – Visby về vận chuyển hàng hóa theo vận đơn.
- [2] Pháp lệnh của Việt Nam về bắt giữ tàu biển 2008.
- [3] Hiến Chương ASEAN 2007.
- [4] Hiệp ước Bali 1976 của ASEAN.
- [5] Nghị Định Thu 2004 của ASEAN.
- [6] Nghị Định Thu 2010 của ASEAN.
- [7] Hiến chương Liên hợp quốc và Tuyên bố 1970 của Đại hội đồng Liên hợp quốc về các nguyên tắc điều chỉnh quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các quốc gia.
- [8]. Công ước của Châu Âu về quốc tịch 1997
- [9] Hiến Pháp 2013 của Việt Nam.
- [10] Tuyên bố của thế giới về Quyền con người 1948
- [11] Công Ước của LHQ 1966 về quyền Kinh tế, Chính trị, Văn hóa, Xã hội của con người
- [12] Nghị Định Thu 1966 về quyền con người. , ;;
- [13] Quy chế Tòa án hình sự 1988

C. Tài nguyên khác:

- Internet.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp
-------	--------	-----------------

LU1 57	Công pháp quốc tế	ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
		N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các khái niệm về pháp luật quốc tế, chủ thể, dân cư, lãnh thổ, luật biển, ngoại giao lãnh sự, giải quyết tranh chấp quốc tế.	ELO2
	CELO2	Phân tích quy định của luật pháp quốc tế đối với các vấn đề về chủ quyền, về kinh tế, văn hóa, chính trị xảy ra giữa các quốc gia là chủ thể chính yếu của luật quốc tế cùng các chủ thể luật quốc tế khác.	ELO2
	CELO3	Đánh giá quy định của luật pháp quốc tế đối với các vấn đề về quốc tịch, lãnh thổ, biên giới, hải quan, môi trường, ngoại giao và lãnh sự trên các lĩnh vực kinh tế văn hóa chính trị an ninh quốc phòng giữa các quốc gia là chủ thể chính yếu của luật quốc tế cùng các chủ thể luật quốc tế khác.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận các ý kiến liên quan đến pháp luật quốc tế; kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Vận dụng được kiến thức luật pháp quốc tế để giải quyết các tình huống cụ thể.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật quốc tế	ELO9 ELO10 ELO11
		Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
I. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường		12,5

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Thuyết trình nhóm	- Chủ thể, dân cư, ngoại giao lãnh sự, luật biển.	Từ buổi 1 đến buổi 9	12,5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	- Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi thứ 12	
J. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	- Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Kết thúc môn	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Khái quát chung về luật quốc tế Các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014.
2	Chương 2. Chủ thể của luật quốc tế	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014. 2/ Công ước Viên về thừa kế của các quốc gia. 3/Công Montevideo 1923 về tư cách của quốc gia.
3	Chương 3. Luật Điều ước quốc tế	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014. 2/Công ước Viên 1969 về Luật điều ước quốc tế. 3/Luật điều ước quốc tế của Việt Nam 2016.
4	Chương 4. Dân cư trong luật quốc tế	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014. 2/ Quy chế tị nạn quốc tế LHQ 3/ Công ước Lahay 1930 về những vấn đề liên quan đến luật quốc tịch. 4/ Luật quốc tịch Việt Nam 2008. 5/ Tuyên bố của thế giới về Quyền con người 1948 6/Công Ước của LHQ 1966 về quyền Kinh tế, Chính trị, Văn hóa, Xã hội của con người.
6	Chương 5: Lãnh thổ trong luật	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp

	quốc tế	Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014. 2/ Luật biên giới quốc gia năm 2003
6	Chương 6: Luật ngoại giao và lãnh sự	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014. 2/Công ước Viên năm 1961 và năm 1963 về quan hệ ngoại giao và quan hệ lãnh sự. 3/Pháp lệnh về quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao, lãnh sự năm 1993. 4/Luật cơ quan đại diện nước Cộng hoà XHCN Việt Nam ở nước ngoài năm 2009.

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Thuyết trình nhóm về Đại Hội Đồng LHQ, Hội Đồng Bảo An LHQ, Tổng Thư Ký LHQ. Những hạn chế của hoạt động của LHQ hiện nay và ý kiến cá nhân cho vấn đề này.	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014. 2/ Hiến chương Liên hợp quốc và Tuyên bố 1970 của Đại hội đồng Liên hợp quốc về các nguyên tắc điều chỉnh quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các quốc gia. 3/ Các nguồn tài liệu nghiên cứu khác
2	Thuyết trình nhóm về quy chế hoạt động của cộng đồng chung Châu âu trên các lĩnh vực thương mại, lao động, cư trú và chính trị. Thuyết trình nhóm về quy chế hoạt động của ASEAN trên các lĩnh vực thương mại, lao động, cư trú và chính trị.	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014. 2/ Hiệp ước Maastricht. 3/ Hiệp ước Schengen 4/ Hiệp ước Amsterdam 5/ Hiệp ước Nice 6/ Hiệp ước Lisbon. 7/ Hiến Chương ASEAN 2007. 8/ Hiệp ước Bali 1976 của ASEAN.

			<p>9/Nghị Định thư 2004, 2010 của ASEAN.</p> <p>10/ Các nguồn tài liệu nghiên cứu khác</p>
3	<p>Thuyết trình nhóm về nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế về các vụ việc xảy ra trên thế giới, bài tập về thừa kế, sự phân biệt chính xác về tư cách của các chủ thể trong luật quốc tế.</p> <p>Cách thức áp dụng điều ước quốc tế một cách chính xác và hiệu quả.</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014.</p> <p>2/ Hiến chương Liên hợp quốc và Tuyên bố 1970 của Đại hội đồng Liên hợp quốc về các nguyên tắc điều chỉnh quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các quốc gia.</p> <p>3/ Công ước Viên về thừa kế của các quốc gia.</p> <p>4/Công Montevideo 1923 về tư cách của quốc gia.</p> <p>5/Công ước Viên 1969 về Luật điều ước quốc tế.</p> <p>6/Luật điều ước quốc tế của Việt Nam 2016.</p>
4	<p>Thuyết trình nhóm về quy chế tối huệ quốc, lý thuyết và thực tiễn.</p> <p>Thuyết trình nhóm về quy chế đối xử quốc gia, lý thuyết và thực tiễn.</p> <p>Thuyết trình vụ án Notebon</p> <p>Thuyết trình vụ án Interhandel</p> <p>Đề dẫn chứng cho vấn đề về bảo hộ công dân.</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014.</p> <p>2/ Quy chế tị nạn quốc tế LHQ</p> <p>3/ Công ước Lahay 1930 về những vấn đề liên quan đến luật quốc tịch.</p> <p>4/ Luật quốc tịch Việt Nam 2008.</p> <p>5/ Tuyên bố của thế giới về Quyền con người 1948</p> <p>6/Công Ước của LHQ 1966 về quyền Kinh tế, Chính trị, Văn hóa, Xã hội của con người.</p> <p>7/ cùng các nguồn tài liệu văn bản pháp luật khác.</p>
5	<p>Thuyết trình nhóm về biên giới, lãnh thổ, ngoại giao và lãnh sự, cùng với luật biển.</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014.</p> <p>2/Công ước Viên năm 1961 và năm 1963 về quan hệ ngoại giao và quan hệ lãnh sự.</p> <p>3/Pháp lệnh về quyền ưu đãi</p>

			<p>miễn trừ ngoại giao, lãnh sự năm 1993.</p> <p>4/Luật cơ quan đại diện nước Cộng hoà XHCN Việt Nam ở nước ngoài năm 2009.</p> <p>3/Công ước của Liên Hiệp Quốc về luật biển quốc tế 1982 (UNCLOS 1982).</p> <p>4/Luật Biển Việt Nam 2012. Luật hàng hải Việt Nam 2005.</p> <p>5/ Bộ quy tắc Hague – Visby về vận chuyển hàng hóa theo vận đơn.</p> <p>6/Pháp lệnh của Việt Nam về bắt giữ tàu biển 2008. Cùng các văn bản pháp luật quốc tế khác.</p>
6	<p>- Thuyết trình nhóm về ưu và khuyết điểm của quy chế giải quyết tranh chấp quốc tế của Tòa án Công Lý Quốc Tế và Trong Tài Quốc Tế cùng một số Tòa án và trọng tài quốc tế riêng biệt khác.</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>1/ Trường ĐH Luật TP Hồ Chí Minh, Giáo trình Công Pháp Quốc Tế, Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2014.</p> <p>2/Hiến chương Liên hợp quốc và Tuyên bố 1970 của Đại hội đồng Liên hợp quốc về các nguyên tắc điều chỉnh quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các quốc gia.</p> <p>3/Công ước của Liên Hiệp Quốc về luật biển quốc tế 1982 (UNCLOS 1982).</p> <p>4/Hiến Chương ASEAN 2007.</p> <p>5/Hiệp ước Bali 1976 của ASEAN.</p> <p>6/Nghị Định thư 2004, 2010 của ASEAN.</p> <p>7/Quy chế của Tòa án công lý quốc tế.</p> <p>8/Quy chế Tòa án hình sự 1988.</p> <p>9/ cùng văn bản pháp luật quốc tế khác.</p>

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 75 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 12tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02..., ngày ...thángnăm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Trần Huỳnh

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HÌNH SỰ 2 (1+1)
- Tên tiếng Anh: CRIMINAL LAW 2
- Mã học phần: LU171
- E-learning: Có
E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 15 tiết + Làm bài tập: 30 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết
- Học phần song hành tiên quyết:
- Học phần học trước: Luật Hình sự 1

2. Mô tả học phần

Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội kiến thức của những nội dung chính sau đây: Trách nhiệm hình sự và hình phạt, hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp, quyết định hình phạt, miễn giảm trách nhiệm hình sự và xóa án tích, trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc

[1] PGS.TS Trần Thị Quang Vinh (2012). *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung*. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;

[2] Cao Văn Hào (2014). *Hướng dẫn học tập môn Luật Hình sự (phần chung)*. Nhà xuất bản trẻ;

[3] Vũ Thị Thúy, Trần Thị Quang Vinh (2018), *tập bài giảng Luật hình sự*. Nhà xuất bản đại học quốc gia.

Tài liệu không bắt buộc

[1] Nguyễn Tất Thành (2013). *Luật Hình sự một số nước trên thế giới –phần chung*. Nhà xuất bản Hồng Đức;

[2] Vũ Thị Thúy (2018), *tài liệu ôn tập Luật Hình sự*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia.

Tài nguyên khác

Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU171	Luật Hình sự 2	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho hành vi trong Luật Hình sự Việt Nam trong những vụ án thực tế để áp dụng luật hình sự cho phù hợp.	ELO2
	CELO2	Phân tích được nội dung của TNHS.	ELO2
	CELO3	So sánh được sự khác nhau giữa hình phạt, biện pháp tư pháp và án tích So sánh được sự khác nhau về điều kiện, thẩm quyền, hậu quả pháp lý đối với từng biện pháp miễn giảm TNHS	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến hình phạt	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Vận dụng và giải thích được những quy định về TNHS và Hình phạt để giải quyết vụ án hình sự Áp dụng pháp luật để đưa ra được một mức hình phạt cụ thể đối với người phạm tội	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi học	10%
Thảo luận nhóm	Các vấn đề từ chương 1 đến chương 3	Từ buổi 1-5	15 %
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Khi học xong lý thuyết	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Tuần/ Buổi học	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
Buổi 1 (lý thuyết)	Chương XII. Đồng phạm Chương XI. Các tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn
Buổi 2 (lý thuyết)	Chương XII. Trách nhiệm hình sự và hình phạt Chương XIII. Hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp Chương XIV. Quyết định hình phạt	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn
Buổi 3 (lý thuyết)	Chương XV Miễn, giảm trách nhiệm hình sự và xóa án tích	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần</i>

Tuần/ Buổi học	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	Chương XVI. Trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội	Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức- Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
Buổi 1-2	Thảo luận nhóm: Bài tập chương Đồng phạm và Chương Các tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn
Buổi 3	Thảo luận nhóm: Bài tập chương Quyết định hình phạt	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn
Buổi 4	Thảo luận nhóm: Bài tập chương Miễn giảm TNHS và Quyết định hình phạt	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn
Buổi 5	Thảo luận nhóm: Bài tập chương Miễn giảm TNHS và Quyết định hình phạt (tiếp theo)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn
Buổi	Thảo luận nhóm:	Giảng viên thuyết	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
6	Bài tập chương TNHS của người dưới 18 tuổi phạm tội	giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần chung</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:
 - + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
 - + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...
 - + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 09tiết) sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Huỳnh Thị Lê Kha
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT****ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin tổng quát**

- Tên học phần: LUẬT DÂN SỰ 2
- Tên tiếng Anh: Civil law 2
- Mã học phần: LU100
- E-learning: Có
-E-portfolio:Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3 (3+0)
+ Số tiết lý thuyết: 45
+ Số tiết thực hành: 0
-Tự học: 90 tiết + Đọc tài liệu 60 tiết + Làm bài tập: 30 tiết + Thực hiện Project: 0 - + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Luật dân sự 1

2. Mô tả học phần

Cung cấp cho sinh viên kiến thức lý luận và những quy định của pháp luật về các chế định sở hữu tài sản và quyền thừa kế. Từ những kiến thức lý luận và quy định của pháp luật, sinh viên có thể giải quyết các tình huống, quan hệ dân sự trong thực tế.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn tài liệu**Tài liệu bắt buộc**

[1] Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017.

[2] Hiến pháp Việt Nam 2013.

[3] Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tài liệu không bắt buộc

[1] Vũ Văn Mẫu, Cổ luật Việt Nam và Tư pháp sử, quyển thứ 2, Sài Gòn 1975.

[2] Đỗ Văn Đại, Luật Hợp đồng Việt Nam – bản án và bình luận bản án, NXB CTQG 2008, bản án số 1 (tập quán trong nước) và bản số 2 (tập quán quốc tế).

Tài liệu khác

[1] Tạp chí tòa án

[2] Tạp chí tòa án nhân dân

[3] Tạp chí Dân chủ và pháp luật

[4] Tạp chí nghiên cứu lập pháp

[5] Tạp chí Khoa học pháp lý

[6] www.thongtinphapluatdansu.wordpress.com

[7] www.chinhphu.vn

[8] www.luatdansu.com/

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU100	Luật	ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO10	ELO11
	DS2	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Phát biểu và nêu đặc điểm được các khái niệm về tài sản và sở hữu, các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu, các hình thức sở hữu và chế định thừa kế.	ELO2
	CELO2	Giải thích được quy định pháp luật về tài sản và quyền sở hữu, các hình thức sở hữu, các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu và chế định thừa kế.	ELO2 ELO3

	CELO3	Phân tích và đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật dân sự về quyền sở hữu, quyền thừa kế	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập được kỹ năng nghiên cứu, phân tích vấn đề, tư duy lập luận, phản biện, làm việc nhóm. Vận dụng quy định BLDS 2015 để giải quyết các tình huống thực tế về quyền sở hữu và chia thừa kế.	ELO4 ELO5 ELO6 ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
K. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	10
Làm bài tập	Thảo luận nhóm, làm câu hỏi nhận định	Mỗi buổi	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	- Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi thứ 7	
C. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	- Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch PĐBCL	

7 Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Tuần/ Buổi học	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1 – Tài sản và quyền sở hữu	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn
2	Chương 1 – Tài sản và quyền sở hữu (tt)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn.
3	Chương 2 – Các hình thức sở hữu	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn.
4	Chương 3 – Bảo vệ quyền sở hữu	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn.
5	Chương 4 – Khái quát về thừa kế	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn.
6	Chương 4 – Khái quát về	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường

	thừa kế(tt)	sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn
7	Chương 5 – Thừa kế theo di chúc	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn
8	Chương 5 – Thừa kế theo di chúc (tt)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn
9	Chương 6 – Thừa kế theo pháp luật	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1. Giáo trình Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế Trường Đại học Luật TPHCM, NXB Hồng đức-Hội luật gia Việt Nam, năm 2017, 2. Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 90 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 09 tiết) sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Khánh Ly
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: PHÁP LUẬT VỀ THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA DỊCH VỤ (3+0)			
- Tên tiếng Anh: LAW ON TRADE IN GOODS AND SERVICES			
- Mã học phần: LU182			
- E-learning: Có			
- E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3 (3+0)			
+ Số tiết lý thuyết: 45			
+ Số tiết thực hành: 0			
- Tự học: 90 tiết			
+ Đọc tài liệu: 60 tiết			
+ Làm bài tập: 30 tiết			
+ Thực hiện Project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Pháp luật về chủ thể kinh doanh			

2. Mô tả học phần

Môn học Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ cung cấp những kiến thức về quan hệ xã hội thuộc đối tượng điều chỉnh của pháp luật kinh tế; những hiểu biết về thương nhân, hoạt động thương mại; về hoạt động mua bán hàng hóa, bao gồm cả hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch; các hoạt động trung gian thương mại, xúc tiến thương mại, cung ứng dịch vụ; khiếu nại và chế tài trong hoạt động thương mại.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), *Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)* NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam.

[2] TS. Nguyễn Việt Tý (ch.b.) (2011), *Giáo trình Luật thương mại*, NXB Công an Nhân dân.

[3] Luật thương mại, NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật (2015).

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Bùi Thị Hằng Nga (2018), *Pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ - Quy định và tình huống : Sách tham khảo*, NXB Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

[2] Nhật Thủy dịch (2016), *Luật kinh tế thương mại Việt Nam : Song ngữ Anh - Việt*, NXB Thế Giới.

[3] Trần Thế Vinh (2018), *Các nghị quyết của hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao về hình sự - dân sự hành chính - thương mại - lao động (năm 2000 - 2016)*, NXB Hồng Đức

Tài nguyên khác:

* **Bài viết trên tạp chí**

- Tạp chí Luật học
- Tạp chí Nhà nước và pháp luật
- Tạp chí Dân chủ và pháp luật
- Tạp chí nghiên cứu lập pháp (www.nclp.org.vn)
- Tạp chí Tổ chức nhà nước
- Tạp chí Khoa học pháp lý
- Tạp chí Tòa án nhân dân
- Báo Pháp luật Việt Nam
- Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU18 2	Pháp luật về thương mại hàng hoá dịch vụ	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO 1	Phân tích được những nội dung khái quát về thương nhân, về hoạt động thương mại, về các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động thương mại.	ELO2
	CELO 2	So sánh được những điểm giống và khác nhau giữa các hoạt động trung gian thương mại và giữa các hoạt động xúc tiến thương mại với nhau; những điểm khác biệt của luật thương mại Việt Nam về hợp đồng mua bán hàng hoá với CISG – Công ước Viên 1980 về mua bán hàng hoá quốc tế.	ELO2
	CELO 3	Áp dụng được kiến thức pháp luật vào tình huống thực tiễn và đánh giá được các tồn tại, hạn chế của pháp luật thương mại	ELO2 ELO3

Kỹ năng	CELO 4	Luyện tập thuyết trình, trình bày vấn đề; nghiên cứu, phân tích vấn đề; phản biện, làm việc nhóm, tư duy lập luận	ELO4, ELO5, ELO6,
	CELO 5	Áp dụng quy định pháp luật kinh tế trong đời sống.	ELO7 ELO8,
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO 6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Kiểm tra giữa kỳ			50
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Điểm danh mỗi buổi học	10
Thuyết trình nhóm	- Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên	Buổi 2 đến buổi 7	20
Tiểu luận nhóm	Viết tiểu luận liên quan đến các nội dung của học phần.	Viết tiểu luận liên quan đến các nội dung của học phần.	20
Kiểm tra cuối kỳ			50
Tự luận 90 phút (được sử dụng tài liệu)	- Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1 Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1 – Nhập môn	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx Văn bản pháp luật:

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
			1. Bộ luật dân sự 2015 2. Luật thương mại 2005 3. Luật Điều ước quốc tế 2016 4. CISG 5. Incoterms
2	Chương 2 – Hoạt động mua bán hàng hóa	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx Văn bản pháp luật: 1. <u>Bộ luật Dân sự 2015</u> 2. <u>CISG</u>
3	Chương 2 – Hoạt động mua bán hàng hoá (tiếp theo)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx https://www.mxv.com.vn/ Văn bản pháp luật: 1. Nghị định 158/2006/NĐ-CP quy định chi tiết luật thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá qua sở giao dịch hàng hoá 2. Nghị định 51/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 158/2006/NĐ-CP
4	Chương 3 – Hoạt động cung ứng dịch vụ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
5	<p>Chương 3 – Hoạt động cung ứng dịch vụ (tiếp theo)</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx</p> <p>Văn bản pháp luật:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nghị định 163/2017/NĐ-CP quy định về kinh doanh dịch vụ logistics 2. Nghị định 69/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của luật quản lý ngoại thương 3. Nghị định số 20/2006/NĐ-CP quy định chi tiết luật thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại
6	<p>Chương 4. Hoạt động trung gian thương mại</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx</p> <p>Văn bản pháp luật:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ luật dân sự 2015 2. Luật kinh doanh bảo hiểm 2000 3. Luật chứng khoán 2006 4. Luật hợp tác xã 2012 5. Luật kinh doanh bất động sản 2014 6. Luật doanh nghiệp 2014 7. Bộ luật hàng hải 2015

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
7	Chương 5. Một số hoạt động thương mại khác	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam.</p> <p>Văn bản pháp luật:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Luật thương mại 2005 2. Bộ luật dân sự 2015 3. Luật đấu thầu 2013 4. Nghị định số 39/2014/NĐ-CP ngày 07/5/2014 về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính 5. Nghị định số 35/2006/NĐ-CP ngày 31/3/2006 quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động nhượng quyền thương mại (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011)
8	Chương 6 - Hoạt động xúc tiến thương mại	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam.</p> <p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx</p> <p>Văn bản pháp luật:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Luật cạnh tranh 2018 2. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010 3. Luật quảng cáo 2012 4. Nghị định 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
9	Chương 7 – Chế tài và khiếu nại trong hoạt động thương mại	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>Trường Đại học Luật TP. HCM (2018), <i>Giáo trình Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ, (Tái bản lần 1, có sửa đổi bổ sung)</i> NXB Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-Thuong-mai-2005-36-2005-QH11-2633.aspx</p> <p>Văn bản pháp luật: CISG 1980 – Công ước viên của Liên Hợp quốc 1980 về hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế</p>

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 90 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (> 09 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9 Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Đoàn Thị Ánh Ngọc

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: PHẦN CÁC TỘI PHẠM (1+1)
- Tên tiếng Anh: CRIMINAL LAW
- Mã học phần: LU064
- E-learning: Có
E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:
Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1 + 1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành/số buổi: 30
-Tự học: 45
+ Đọc tài liệu: 30 tiết
+ Làm bài tập: 15 tiết
+ Thực hiện Project: 0
+ Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật Hình sự 2

2. Mô tả học phần

Trang bị cho sinh viên phương pháp tiếp cận và làm chủ hệ thống kiến thức về các nhóm tội phạm cụ thể trong BLHS.

3. Mục tiêu học phần:

Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

1. Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2015) - *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần các tội phạm* - Nhà xuất bản Hồng Đức - Hội Luật Gia Việt Nam.
2. Bộ luật Hình sự Việt Nam 2015.

Tài liệu không bắt buộc

Các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N: Không đóng góp/ không liên quan

S: Có đóng góp/ có liên quan nhưng không nhiều

H: Đóng góp nhiều/ liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU 064	Phân các tội phạm	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
		N	H	S	S	S	S	S	S	H	S	S

Chi tiết chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được các yếu tố cấu thành tội phạm. Nhận diện được các tội phạm cụ thể đồng thời phân biệt được các tội với nhau	ELO2
	CELO2	Phân biệt được sự khác nhau giữa các nhóm tội tương đồng.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO3	Vận dụng các kiến thức đã học để định tội danh. Cho ví dụ cụ thể để minh họa các tội phạm cụ thể. Đánh giá, bình luận các tội phạm cụ thể	ELO7 ELO8
	CELO4	Luyện tập được các kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc nhóm khi thuyết trình nhóm.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
L. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi học	12,5
Thảo luận nhóm	Làm đủ bài tập nhóm	Từ buổi 1 đến buổi 9	12,5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi thứ 9	
M. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Kết thúc môn	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	<p>CÁC TỘI PHẠM XÂM PHẠM TỚI TÍNH MẠNG TRONG BLHS 2015</p> <p>CÁC TỘI PHẠM XÂM PHẠM TỚI SỨC KHỎE CON NGƯỜI TRONG BLHS 2015</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam-phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>
2	<p>CÁC TỘI PHẠM XÂM PHẠM TỚI DANH DỰ, NHÂN PHẨM CON NGƯỜI TRONG BLHS 2015</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam-phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>
3	<p>CÁC TỘI XÂM PHẠM SỞ HỮU</p> <p>CÁC TỘI PHẠM VỀ THAM NHŨNG</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam-phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Thảo luận nhóm về các tội xâm phạm tính mạng con người	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>
2	Thảo luận nhóm về các tội xâm phạm sức khỏe con người	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>
3	Thảo luận nhóm về các tội xâm phạm danh dự, nhân phẩm con người	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>
4	Thảo luận nhóm về các tội xâm phạm sở hữu	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>
5	Thảo luận nhóm về các tội xâm phạm sở hữu	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>
6	Thảo luận nhóm về các tội phạm tham nhũng	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Luật hình sự Việt Nam- phần các tội phạm</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;</p> <p>[2] Luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn</p>

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (9 tiết) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày ...tháng.... năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: LUẬT Khoa: Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Khánh Hùng

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-120)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: TƯ PHÁP QUỐC TẾ 1			
- Tên tiếng Anh: PRIVATE INTERNATIONAL LAW 1			
- Mã học phần: LU159			
- E-learning: Có			
- E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết			
- Học phần tiên quyết:			
- Học phần học trước: Luật Tố tụng Dân sự			

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm lý luận chung về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, cách phân loại về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, các hệ thuộc pháp luật cơ bản, những vấn đề pháp lý phát sinh khi áp dụng pháp luật nước ngoài, thẩm quyền của tòa án quốc gia đối với tranh chấp dân sự có yếu tố nước ngoài.

3. Mục tiêu học phần

- Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

học liệu**Tài liệu bắt buộc:**

[1] Đại học Luật TP. HCM (2013), Giáo trình Tư pháp quốc tế, NXB Hồng Đức;

[2] Trường ĐH Luật Hà Nội (2014), Giáo trình Tư pháp quốc tế, NXB Hồng Đức.

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Tư pháp quốc tế, Ths. Lê Thị Nam Giang, NXB ĐH Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014;

[2] Tư pháp quốc tế, Nguyễn Bá Diên, NXB ĐH Quốc gia Hà Nội, 2013;

[3] Các hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam với nước ngoài, TS Ngô Hữu Phước, NXB Hồng Đức, 2014.

Tài nguyên khác:

- [1] Bộ luật Dân sự năm 2015;
- [2] Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- [3] Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- [4] Luật Thương mại năm 2005;
- [5] Bộ luật Lao động năm 2012;
- [6] Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005;
- [7] Luật Nuôi con nuôi 2010;
- [8] Các Nghị định, Thông tư hướng dẫn các luật nêu trên;
- [9] Công ước Viên 1980 về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế;
- [10] Incoterms 2010; UCP 500 của ICC;
- [11] Công ước Berne 1886;
- [12] Công ước toàn cầu về bản quyền Gionevơ năm 1952;
- [13] Công ước Pari 1883 về sở hữu công nghiệp;
- [14] Hiệp định Madrit về đăng ký quốc tế nhãn hiệu hàng hóa 1891;
- [15] Hiệp ước hợp tác sáng chế năm 1970 (Hiệp ước PCT);
- [16] Hiệp định về những khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (Hiệp định TRIPS);
- [17] Hiệp định thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ;
- [18] Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định TPP);
- [19] Các Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và các nước.

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 159	Tư pháp quốc tế 1	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các vấn đề về pháp luật tư pháp quốc tế.	ELO2
	CELO2	Phân tích điều kiện áp dụng pháp luật nước ngoài, những vấn đề pháp lý trong quá trình áp dụng pháp luật nước ngoài, quyền miễn trừ tài phán của quốc gia.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO3	Luyện tập kỹ năng tư duy, lập luận khoa học và sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và luyện tập được kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO4	Áp dụng quy định pháp luật của tư pháp quốc tế để giải quyết các vấn đề phát sinh trên thực tế.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

và trách nhiệm			
----------------------	--	--	--

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			10
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi học theo TKB	
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			40
Vấn đáp	Các vấn đề từ chương 1 đến chương 5	Buổi học cuối	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận 60 phút (không sử dụng tài liệu)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch của PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1: Tổng quan về tư pháp quốc tế	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i> , Nxb. Hồng Đức, 2013. 2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014; 6/ Luật Quốc tịch 2008 (sđ, bs năm 2014).

2	<p>Chương 2. Xung đột pháp luật và áp dụng pháp luật nước ngoài nước ngoài</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>1/Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i>, Nxb. Hồng Đức, 2013; 2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014; 6/ Luật Quốc tịch 2008 (sđ, bs năm 2014).</p>
3	<p>Chương 3. Chủ thể của tư pháp quốc tế</p> <p>Chương 4. Thẩm quyền của tòa án quốc gia đối với vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài</p> <p>Chương 5. Công nhận và thi hành bản án, quyết</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>1/Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i>, Nxb. Hồng Đức, 2013; 2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014;</p>

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	<p>Đối tượng nghiên cứu của TPQT, phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu của TPQT.</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp</p>	<p>1/Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i>, Nxb. Hồng Đức, 2013; 2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014; 6/ Luật Quốc tịch 2008 (sđ, bs năm 2014).</p>
2	<p>Xung đột pháp luật, xác định cơ cấu của quy</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của</p>	<p>1/Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i>, Nxb. Hồng Đức, 2013;</p>

	phạm xung đột, các hệ thuộc của quy phạm xung đột.	sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014; 6/ Luật Quốc tịch 2008 (sđ, bs năm 2014).
3	Áp dụng pháp luật nước ngoài.	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1/ Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i> , Nxb. Hồng Đức, 2013; 2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014; 6/ Luật Quốc tịch 2008 (sđ, bs năm 2014).
4	Chủ thể của TPQT.	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i> , Nxb. Hồng Đức, 2013; 2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014; 6/ Luật Quốc tịch 2008 (sđ, bs năm 2014).
5	Thẩm quyền của tòa án quốc gia giải quyết các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài.	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i> , Nxb. Hồng Đức, 2013. 2/ Bộ luật Dân sự 2015 3/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 4/ Các Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và các nước
6	Công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của TANN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Tư pháp quốc tế</i> , Nxb. Hồng Đức, 2013; 2/ Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và một số quốc gia; 3/ Bộ luật Dân sự 2015; 4/ Bộ luật TTDS 2015; 5/ Luật HNGĐ 2014;

			6/ Luật Quốc tịch 2008 (sđ, bs năm 2014).
--	--	--	---

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (<9) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên:
- Địa chỉ và email liên hệ: - Điện thoại: 0274.3822518

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

các bộ nguyên tắc hợp đồng quốc tế và kinh nghiệm cho Việt Nam/Lê Minh Hùng (chủ biên). - H: Hồng Đức, 2015;

[2] Hình thức của hợp đồng : Sách chuyên khảo/Lê Minh Hùng. - Hồng Đức, 2015;

[3] Hiệu lực của hợp đồng : Sách chuyên khảo/Lê Minh Hùng. - Hồng Đức, 2015;

[4] Luật hợp đồng Việt Nam - Bản án và bình luận bản án. Tập 1 : Sách chuyên khảo/Đỗ Văn Đại. - Xuất bản lần thứ 7 - Nxb. Hồng Đức; Hội Luật gia Việt Nam, 2018;

[5] Luật hợp đồng Việt Nam - Bản án và bình luận bản án. Tập 2 : Sách chuyên khảo/Đỗ Văn Đại. - Xuất bản lần thứ 7 - Nxb. Hồng Đức; Hội Luật gia Việt Nam, 2018;

[6] 9 biện pháp bảo đảm nghĩa vụ hợp đồng : Quy định, thực tế và thiết kế giao dịch theo Bộ luật dân sự hiện hành năm 2015/Trương Thanh Đức - Chính trị quốc gia sự thật, 2017.

[7] Những điểm mới của bộ luật dân sự năm 2015/Bùi Kim Hiếu - Tp. Hồ Chí Minh; Đà Lạt : Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh; Trường đại học Đà Lạt, 2016.

Tài nguyên khác:

[1] <https://thongtinphapluatdansu.edu.vn/>

[2] <https://thuvienphapluat.vn/>

[3] <https://toaan.gov.vn/>

[4] <https://tapchikiemsat.org.vn/>

[5] <https://hcmulaw.edu.vn/>

[6] <https://luatvietnam.vn>

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO1 0	ELO1 1
LU03 6	Luật hợp đồng g	1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1
		N	H	S	S	S	S	H	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau :

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được quy định của pháp luật về nghĩa vụ, hợp đồng, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ.	ELO2
	CELO2	Ứng dụng các quy định của pháp luật về nghĩa vụ, hợp đồng, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ vào thực tiễn giải quyết các tranh chấp hợp đồng.	ELO2 ELO3

Kỹ năng	CELO3	- Luyện tập kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, làm việc nhóm; tư duy, lập luận. - Sử dụng thành thạo các thông tin luật hợp đồng vào thực tế.	ELO4 ELO5 ELO6 ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO4	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
E. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	12.5
Thuyết trình nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên	Theo thời khóa biểu	12.5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (sử dụng VB. QPPL)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi thứ 5 (60 phút)	
F. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận (sử dụng VB. QPPL)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Kết thúc môn (60 phút), theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	CHƯƠNG I NGHĨA VỤ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Giáo trình Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật liên quan
2	CHƯƠNG II	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên	1/ Giáo trình Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	HỢP ĐỒNG	viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật liên quan
3	CHƯƠNG III BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHĨA VỤ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Giáo trình Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật liên quan
3	CHƯƠNG IV TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ DO VI PHẠM NGHĨA VỤ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Giáo trình Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật liên quan

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1, 2	Thuyết trình nhóm về nghĩa vụ dân sự	Đại học Luật TP.HCM- Giáo trình pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật liên quan; nghiên cứu hồ sơ, bản án của Tòa án.
3, 4	Thuyết trình nhóm và bài tập nhóm về Hợp đồng	
5	Thuyết trình nhóm về Các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ	
6	Thuyết trình nhóm về trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ	

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Lê Văn Dũng

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ NGOÀI HỢP ĐỒNG (1+1)
- Tên tiếng Anh: LIABILITY TO COMPENSATE FOR DAMAGE OUTSIDE CONTRACT
- Mã học phần: LU037
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 + Đọc tài liệu: 30 + Làm bài tập: 15 + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Luật hợp đồng

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm 3 chương: Quy định chung về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Các trường hợp bồi thường cụ thể; Trách nhiệm bồi thường thiệt hại của nhà nước.

3. Mục tiêu

- Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Đại Luật TP. HCM (2017), *Giáo trình pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*, NXB Hồng Đức- Hội Luật Gia Việt Nam.

[2] Hiến pháp năm 2013

[3] Bộ luật dân sự năm 2015

[4] Luật Cán bộ, công chức năm 2008

[4] Luật trách nhiệm bồi thường thiệt hại của nhà nước 2017

[5] Các nghị quyết, nghị định và thông tư hướng dẫn thi hành...

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Đại học Luật Hà Nội (2017), *Giáo trình Luật dân sự Việt Nam-Tập 2*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[2] Đỗ Văn Đại, *Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Việt Nam- bản án và bình luận bản án tập 1*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2017;

[3] Đỗ Văn Đại, *Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Việt Nam- bản án và bình luận bản án tập 2*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2017;

[4] Đỗ Văn Đại, *Pháp luật Việt Nam về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước*, Nxb. Đại học quốc gia Tp. HCM, Tp. HCM, 2015;

Tài nguyên khác:

[1] <https://thongtinphapluatdansu.edu.vn/>

[2] <https://thuvienphapluat.vn/>

[3] <https://toaan.gov.vn/>

[4] <https://tapchikiemsat.org.vn/>

[5] <https://hcmulaw.edu.vn/>

[6] <https://luatvietnam.vn>

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp											
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11	
LU037	Trách nhiệm dân sự												
	ngoài hợp đồng	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau :

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELO _x)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các căn cứ làm phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại.	ELO2 ELO3
	CELO2	So sánh trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong hợp đồng và ngoài hợp đồng; các loại trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong các trường hợp cụ thể cụ thể.	ELO2 ELO3
	CELO3	Đánh giá, kiến nghị hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong từng trường hợp cụ thể.	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến pháp luật trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng, kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Áp dụng kiến thức để xử lý các vấn đề chung về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	ELO7 ELO8

Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi..	ELO9 ELO10 ELO11
--------------------------------	-------	--	------------------------

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
G. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	-Tham gia đầy đủ các tiết học, thái độ nghiêm túc, đúng mực	Mỗi buổi	12.5
Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm, bình luận bản án liên quan đến tranh chấp hợp đồng	Theo thời khóa biểu	12.5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (sử dụng VB. QPPL)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi thứ 5 (60 phút)	
Kiểm tra cuối kỳ			50
Tự luận (sử dụng VB. QPPL)	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	CHƯƠNG I. CÁC QUI ĐỊNH CHUNG VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI NGOÀI HỢP ĐỒNG	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Giáo trình pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng- Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước 2017 và các văn bản pháp luật liên quan
2	CHƯƠNG II. CÁC TRƯỜNG HỢP BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên	1/ Giáo trình pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng- Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	CỤ THỂ	Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	2015, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước 2017 và các văn bản pháp luật liên quan
3	CHƯƠNG III TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI CỦA NHÀ NƯỚC	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	1/ Giáo trình pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng- Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước 2017 và các văn bản pháp luật liên quan

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1-2	Các quy định chung về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.	Giáo trình pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng- Đại học Luật TP.HCM (2017), các bài viết nghiên cứu khoa học liên quan; Bộ Luật dân sự năm 2015, Luật trách nhiệm bồi thường thiệt hại của nhà nước 2017 và các văn bản pháp luật liên quan; nghiên cứu hồ sơ vụ việc tại nơi đi thực tế
3-5	Các trường hợp bồi thường thiệt cụ thể.	
6	Trách nhiệm bồi thường thiệt hại của nhà nước	

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày .../...../2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: LUẬT- Khoa: Khoa học quản lý
- Giảng viên: Lê Văn Dũng
- Địa chỉ và email liên hệ: luatkhoa@tdmu.edu.vn
- Điện thoại:

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: TƯ PHÁP QUỐC TẾ 2 (1+1)
- Tên tiếng Anh: PRIVATE INTERNATIONAL LAW 2
- Mã học phần: LU162
- E-learning: Có
E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Tư pháp quốc tế 1

2. Mô tả học phần

Tư pháp quốc tế 2 là môn học nghiên cứu về các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài bao gồm: quyền sở hữu, hợp đồng, phương tiện thanh toán quốc tế, thừa kế, quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng, hôn nhân và gia đình, lao động, tố tụng dân sự quốc tế, trọng tài thương mại quốc tế trong tư pháp quốc tế.

3. Mục tiêu học phần

- Học phần trang bị cho người học những kiến thức ngành luật. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Đại học Luật TP. HCM (2013), Giáo trình Tư pháp quốc tế, NXB Hồng Đức.

[2] Các hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam với nước ngoài, TS Ngô Hữu Phước, NXB Hồng Đức, 2014

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Tư pháp quốc tế, Ths. Lê Thị Nam Giang, NXB ĐH Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014

[2] Tư pháp quốc tế, Nguyễn Bá Diển, NXB ĐH Quốc gia Hà Nội, 2013

[3] Giáo trình tư pháp quốc tế : Phần riêng, PGS. TS Mai, Hồng Quý, Nxb. Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2013

[4] Bộ Luật dân sự năm 2015;

- [5] Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- [6] Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- [7] Luật Thương mại năm 2005;
- [8] Bộ Luật Lao động năm 2012;
- [9] Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, sửa đổi bổ sung 2010;
- [10] Công ước Viên 1980 về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế;
- [11] Incoterms 2010; UCP 500 của ICC;
- [12] Công ước Berne 1886;
- [13] Công ước toàn cầu về bản quyền Gionevơ năm 1952;
- [14] Công ước Pari 1883 về sở hữu công nghiệp;
- [15] Hiệp định Madrit về đăng ký quốc tế nhãn hiệu hàng hóa 1891;
- [16] Hiệp ước hợp tác sáng chế năm 1970 (Hiệp ước PCT);
- [17] Hiệp định về những khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (Hiệp định TRIPS);
- [18] Hiệp định thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ;
- [19] Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định TPP).

Tài nguyên khác:

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU16 2	Tư pháp quốc tế 2	ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	EL O7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
		N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các quan hệ sở hữu, hợp đồng, các loại phương tiện thanh toán quốc tế, quan hệ thừa kế, quan hệ sở hữu trí tuệ, quan hệ hôn nhân và gia đình, quan hệ lao động thuộc đối tượng điều chỉnh của TPQT.	ELO2
	CELO2	Phân tích các quan hệ thuộc đối tượng điều chỉnh của TPQT và các ngành luật khác	ELO2
	CELO3	So sánh phương pháp giải quyết xung đột pháp luật về quan hệ thuộc đối tượng điều chỉnh của TPQT của Việt Nam và các nước	ELO2 ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập kỹ năng tư duy, lập luận khoa học và sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và luyện tập được kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện	ELO4 ELO5 ELO6

	CELO5	Áp dụng giải quyết xung đột pháp luật trong các quan hệ thuộc đối tượng điều chỉnh của TPQT, xung đột về thẩm quyền trong các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi..	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
N. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Tham gia đầy đủ các tiết học, thái độ nghiêm túc, đúng mực	Mỗi buổi	10
Thảo luận nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Theo thời khóa biểu	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.	Buổi 5	
O. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Tự luận và tình huống liên quan đến học phần đã học.		50

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
Buổi 1	Chương 1. Quyền sở hữu Chương 2. Hợp đồng	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TPHCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương 1 Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước - Công ước Viên 1980
Buổi	Chương 3.	Giảng viên thuyết	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH</i>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
2	Thanh toán quốc tế Chương 4. Thừa kế Chương 5. Quyền tác giả trong Tư pháp quốc tế	giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	<i>Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước Tập quán quốc tế UCP500
Buổi 3	Chương 6. Quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng trong tư pháp quốc tế Chương 7. Hôn nhân và gia đình Chương 8. Quan hệ lao động trong Tư pháp quốc tế Kiểm tra giữa kỳ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước Tập quán quốc tế UCP500

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Bài tập 1: Quyền sở hữu	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
		giữa Việt nam và các nước
2	Bài tập 2: Hợp đồng	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước
3	Bài tập 3: Thừa kế	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước
4	Bài tập 4: Hôn nhân và gia đình	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước
5	Bài tập 5: Lao động	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước
6	Bài tập 5: Quyền tác giả	Giáo trình Tư pháp quốc tế, <i>Trường ĐH Luật TP HCM</i> , NXB Hồng Đức, 2019: Chương Hợp đồng trong TPQT Các văn bản pháp luật: -Bộ luật dân sự 2015 -Bộ luật tố tụng dân sự 2015 -Luật đầu tư 2014 Điều ước quốc tế liên quan: Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt nam và các nước

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:
 - + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
 - + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...
 - + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị file trình chiếu, bài tập nhóm.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Trương Thị Thanh Trúc
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ (2+1)
- Tên tiếng Anh: Law of Civil procedure
- Mã học phần: LU038
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3 (2+1)
+ Số tiết lý thuyết: 30 tiết
+ Số tiết thực hành: 30 tiết
- Tự học: 75 tiết + Đọc tài liệu: 60 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện Project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Luật dân sự 2

2. Mô tả học phần

Học phần Luật tố tụng dân sự cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản như: Những kiến thức cơ bản của pháp luật tố tụng dân sự như: Những vấn đề chung về tố tụng dân sự như khái niệm và các nguyên tắc của Luật TTDS Việt Nam, quan hệ pháp luật TTDS, Thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân, chứng cứ và hoạt động chứng minh trong tố tụng dân sự và án phí, lệ phí trong tố tụng dân sự và phần các thủ tục tố tụng dân sự như: Thủ tục sơ thẩm vụ án dân sự, thủ tục phúc thẩm, thủ tục xét lại các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; thủ tục giải quyết việc dân sự.

3. Mục tiêu học phần:

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của luật Tố tụng dân sự. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, *Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2018.

[2] Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

[3] Học viện tư pháp, *Giáo trình kỹ năng giải quyết vụ việc dân sự*, Nxb. Lao động, 2014

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Nghị quyết số 01/2005/NQ-HĐTP ngày 31/3/2005 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định trong phần thứ nhất của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Công văn số 109/KHXX ngày 30 tháng 6 năm 2006 về việc xử lý các trường hợp không biết địa chỉ của người bị kiện.

[6] Nghị quyết số 103/2015/QH13 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[7] Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị quyết 103 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

[8] Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-VKSNDTC-TNDTC ngày 31/8/2016 Quy định về việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[9] Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự về việc trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại.

[10] Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc công bố bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử.

[11] Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, cấp, tổng đạt, văn bản tố tụng bằng phương thức điện tử.

Tài nguyên khác

[1] Tạp chí TAND của TANDTC

[2] Tạp chí VKSND của VKSNDTC

[3] Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Bộ tư pháp

[4] Tạp chí Khoa học pháp lý của trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.

[5] www.toaan.gov.vn

[6] www.tapchikiemsat.org.vn

[7] www.hcmulaw.edu.vn

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 038	Luật											
	TTDS	N	N	H	S	S	H	H	S	S	S	H

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELO _x)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được các quy định chung về pháp luật tố tụng dân sự.	ELO3
	CELO2	Giải thích được, áp dụng được các quy định chung về pháp luật tố tụng dân sự.	ELO3
	CELO3	Phân tích các quy định chung về chung về pháp luật tố tụng dân sự.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng quy định Luật Tố tụng dân sự.	ELO7 ELO8
	CELO5	Rèn luyện kỹ năng chung của người làm nghề luật.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
--------------	----------	-----------	-----------

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Tất cả các buổi học	5%
Thuyết trình nhóm (45 phút)	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Buổi 6 đến buổi 9	20%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (60 phút)	Các vấn đề từ chương 1 đến chương 9	Buổi học cuối của học phần	25%
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận: 90 phút	- Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của Luật Tố tụng dân sự	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự

			2015
2	Chương 1. Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của Luật Tố tụng dân sự (tiếp theo)	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
3	Chương 2: Chủ thể quan hệ pháp luật của Luật tố tụng dân sự	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
4	Chương 3: Thẩm quyền của Tòa án nhân dân	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
5	Chương 4: chứng cứ và chứng minh	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

6	Chương 5: Án phí, Lệ phí, Chi phí Tố tụng dân sự	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
---	---	--	---

7.2. Kế hoạch thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Chủ đề 1: Các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
2	Chủ đề 2: Thủ tục tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết vụ việc dân sự	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 3/ Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-VKSNDTC-TNDTC ngày 31/8/2016 Quy định về việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.
3	Chủ đề 3: Khởi kiện, thụ lý, chuẩn bị xét xử, hòa giải, và phiên tòa sơ thẩm.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
4	Chủ đề 4: Tính chất của phúc thẩm, kháng cáo, kháng nghị, tạm đình chỉ và đình chỉ, chuẩn bị xét xử và phiên tòa phúc thẩm.	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/ Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

5	Chủ đề 5: Thủ tục xét lại bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
6	Chủ đề 6: Quy định chung về thủ tục giải quyết vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài	1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh, 2013. 2/Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 75 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>12) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Mai Thị Mị
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT****ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin tổng quát**

- Tên học phần: LUẬT LAO ĐỘNG
- Tên tiếng Anh: LABOR LAW
- Mã học phần: LU066
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3 (2+1)
+ Số tiết lý thuyết: 30
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 75 tiết + Đọc tài liệu: 60 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): tiết
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật Hợp đồng, Luật TTDS

2. Mô tả học phần

Giúp sinh viên trang bị các kiến thức về luật lao động và các chế định cơ bản của luật lao động như: quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của Luật lao động, các nguyên tắc, nguồn của luật lao động, hợp đồng lao động, tranh chấp lao động.

3. Mục tiêu môn học

Môn học giúp sinh viên nhận diện được quan hệ lao động và nắm rõ các quy định của pháp luật lao động. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu**Tài liệu bắt buộc**

- Trường Đại học Luật Tp.HCM, Giáo trình Luật Lao động, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam (2012)
- Bộ luật Lao động 2012
- Luật An toàn vệ sinh lao động 2015

Tài liệu không bắt buộc

- Bùi Kim Hiếu (2012), So sánh Bộ luật Lao động 1994 và Bộ luật Lao động 2012, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật
- Bùi Thị Kim Ngân (2013), Luật Lao động Việt Nam: mục đích, yêu cầu các câu hỏi và tình huống, Nxb. Hồng Đức.
- Bùi Thị Kim Ngân (2013), Bộ Luật Lao động 2012 - Các văn bản mới nhất hướng dẫn thi hành: tài liệu phục vụ học tập môn luật lao động và áp dụng pháp luật để xử lý các tình huống thực tế tại doanh nghiệp. Nxb. Lao động

Tài nguyên khác: Không có

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU066	Luật Lao động											
		N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO 1	Giải thích được các quy định của pháp luật về lao động	ELO3
	CELO 2	Đánh giá được tính hợp lý và tính khả thi của các quy định của pháp luật về lao động	ELO3
Kỹ năng	CELO 3	Thực hành được kỹ năng tư vấn pháp luật về lao động	ELO7 ELO8
	CELO 4	Thực hành được kỹ năng nghiên cứu khoa học, làm việc nhóm, phản biện, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO 5	Rèn luyện kỹ năng chung của người làm nghề luật.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Điểm danh tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	5
Thuyết trình nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Buổi thứ 7 đến 12	20
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Kiểm tra tự luận	Các vấn đề từ chương 1 đến 6.	Buổi cuối	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Kiểm tra tự luận	Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Kiểm tra KTHP (PĐT)	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
------	----------	-------------------------------	--------------------

1	Chương 1. Khái quát về luật Lao động Việt Nam	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p>
2	Chương 2: Quan hệ pháp luật lao động	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p> <p>2/ Luật Lao động 2012</p>
3	Chương 3. Việc làm và học nghề	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p> <p>2/ Bộ Luật Lao động 2012</p>
4	Chương 4. Hợp đồng lao động	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p> <p>2/ Luật Lao động 2012</p>

5	Chương 5. Thỏa ước lao động tập thể	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p> <p>2/ Luật Lao động 2012</p>
6	Chương 6: Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p> <p>2/ Luật Lao động 2012</p>

7.2. Kế hoạch thực hành

Buổi học	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Thuyết trình nhóm: Tiền lương	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p> <p>2/ Luật Lao động 2012</p>
2	Thuyết trình nhóm: Kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất	<p>1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i>, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam</p> <p>2/ Luật Lao động 2012</p>

3	Thuyết trình nhóm: Tranh chấp lao động và giải quyết tranh chấp lao động	1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i> , NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Lao động 2012
4	Thuyết trình nhóm và bài tập về vấn đề hợp đồng lao động	1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i> , NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Lao động 2012
5	Thuyết trình nhóm: Pháp luật lao động Việt Nam về lao động nữ.	1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i> , NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Lao động 2012
6	Thuyết trình nhóm: Pháp luật lao động Việt Nam về người lao động chưa thành niên và lao động khuyết tật.	1/ Đại Luật TP. HCM (2012), <i>Giáo trình Luật Lao động</i> , NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam 2/ Luật Lao động 2012

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 75 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Trần Thị Huyền Trang

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518** (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: PHÁP LUẬT CẠNH TRANH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP (1+1)
- Tên tiếng Anh: Competition law and dispute resolution
- Mã học phần: LU175
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết/số buổi: 15
+ Số tiết thực hành/số buổi: 30
Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện Project: 0 + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Pháp luật thương mại hàng hóa dịch vụ.

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về pháp luật cạnh tranh Việt Nam, bao gồm những nội dung cơ bản: Những vấn đề chung về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh, pháp luật về chống cạnh tranh không lành mạnh, pháp luật về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh, cơ quan quản lý cạnh tranh và tố tụng cạnh tranh, giới thiệu về pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học kiến thức về Luật Cạnh tranh và các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại ngoài Tòa án. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện, và quan tâm đến đạo đức nghề nghiệp luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Luật TPHCM (2012, tái bản 2014), Giáo trình pháp luật về cạnh tranh và giải quyết tranh chấp thương mại, Nhà xuất bản Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.

[2] Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nxb Hồng Đức năm 2013.

[3] Luật Trọng tài thương mại, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự Thật năm 2014.

Tài liệu không bắt buộc:

- Các loại sách báo, tạp chí, công trình nghiên cứu chuyên ngành luật
- Các website

Tài nguyên khác: không

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU175	Pháp luật cạnh tranh và giải quyết tranh chấp	N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	- Mô tả được vài vấn đề lý luận cơ bản về cạnh tranh; phân tích và chứng minh được những vấn đề liên quan.	ELO3
	CELO2	- Nhận dạng hành vi hạn chế cạnh tranh, các quy định về vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền, các hình thức tập trung kinh tế.	ELO3
	CELO3	- Tóm tắt quá trình giải quyết vụ việc cạnh tranh, nhận dạng được tranh chấp thương mại và các phương thức giải quyết tranh chấp ngoài tòa án.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	- Luyện tập được các kỹ năng làm việc nhóm theo các kỹ thuật dạy học tích cực, kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	- Rèn luyện kỹ năng chung của người làm nghề luật.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và	CELO6	- Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi	ELO9 ELO10 ELO11

trách nhiệm			
-------------	--	--	--

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	12.5
Thảo luận nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên	Buổi 8, 9	12.5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Vận dụng pháp luật vào vụ việc thực tế và phân tích.	Theo lịch	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Kết thúc môn	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Những vấn đề chung về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh Chương 2. Pháp luật về chống hành vi cạnh tranh không lành mạnh	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
2	Chương 3 Pháp luật về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
3	Chương 4 Bộ máy thực thi Luật Cạnh tranh và Tổ tụng cạnh tranh	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và	Tài liệu bắt buộc: [1], [2] [3]

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	Chương 5 Tranh chấp thương mại, các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại ngoài Tòa án và Tố tụng trọng tài thương mại tại Việt Nam	thảo luận tại lớp.	

7.2. Kế hoạch thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
4	Thực hành chương 2	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
5	Thực hành chương 3 (Hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh)	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
6	Thực hành chương 3 (Hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, Hành vi tập trung kinh tế và Thủ tục miễn trừ)	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
7	Thực hành chương 4, 5 (Tố tụng cạnh tranh và Tố tụng trọng tài)	Tài liệu bắt buộc: [1], [2] [3]
8-9	Tổ chức buổi tư vấn pháp luật để củng cố kiến thức toàn học phần (kiểm tra giữa kỳ)	Tài liệu bắt buộc: [1], [2], [3]

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Phước
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ (2+1)
- Tên tiếng Anh: CRIMINAL PROCEDURE LAW
- Mã học phần: LU067
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 3 (2 + 1)
+ Số tiết lý thuyết/số buổi: 30
+ Số tiết thực hành/số buổi: 30
Tự học: 75 tiết + Đọc tài liệu: 45 tiết + Làm bài tập: 30 tiết + Thực hiện Project: 0 + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần học trước: Phần các tội phạm
- Học phần tiên quyết: Phần các tội phạm

2. Mô tả học phần

Học phần gồm hai nội dung cơ bản: Những vấn đề lí luận chung về TTHS và những giai đoạn tố tụng cụ thể trong trình tự tố tụng giải quyết vụ án hình sự.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về TTHS. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- [1] Giáo trình luật TTHS Việt Nam (2012), Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Nxb.Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam;
- [2] Giáo trình luật TTHS Việt Nam (2017), Trường Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Nxb.Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam;

[3] Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 - Bộ luật tố tụng hình sự - Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự - Luật thi hành tạm giữ, tạm giam (2017), NXB Lao Động;

[4] Bộ luật TTHS và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Giáo trình Luật TTHS Việt Nam dùng cho các trường Đại học, Cao đẳng, Luật, An ninh, Cảnh sát, Học viện Tư pháp (2011), NXB Giáo dục Việt Nam;

[2] Giáo trình Luật TTHS Việt Nam (2014), NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Tài nguyên khác:

[1] Bình luận khoa học Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 (2016), NXB. Hồng Đức;

[2] Bình luận những điểm mới cơ bản của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (2016), NXB Hồng Đức;

[3] Những điểm mới về chế định bào chữa trong bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (2016), NXB Chính trị Quốc gia.

Các tạp chí:

[1] Tạp chí TAND của TANDTC

[2] Tạp chí VKSND của VKSNDTC

[3] Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Bộ tư pháp

[4] Tạp chí Khoa học pháp lý của trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.

Các website

[1] www.toaan.gov.vn

[2] www.tapchikiemsat.org.vn

[3] www.hcmulaw.edu.vn

[4] www.luatvietnam.vn

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N: Không đóng góp/ không liên quan

S: Có đóng góp/ có liên quan nhưng không nhiều

H: Đóng góp nhiều/ liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp											
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11	
LU067	Luật TTHS	N	N	H	S	S	H	H	S	S	S	H	

Chi tiết chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến	CELO1	Tóm tắt được vấn đề thuộc đối tượng, phạm vi điều chỉnh của luật TTHS.	ELO3
	CELO2	Giải thích được các vấn đề pháp luật TTHS.	ELO3

thức	CELO3	Phân biệt được các hiện tượng pháp lý trong TTHS.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, diễn giải, hùng biện, tư duy lập luận, tranh tụng.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Vận dụng được các quy định của Bộ luật TTHS vào một vụ án hình sự cụ thể.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	– Theo quy định đào tạo của trường	Đánh giá thường xuyên	10
Thảo luận nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Kết thúc phần chung Luật TTHS	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Giải quyết những nội dung của TTHS	Kết thúc phần thủ tục tố tụng	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Giải quyết câu hỏi nhận định và bài tập tình huống về thủ tục TTHS trong việc giải quyết một vụ án hình sự.	Theo lịch thi KTHP (PĐT)	50

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Khái niệm luật TTHS; nhiệm vụ và các nguyên	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật TTHS Việt Nam</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.

	tắc cơ bản của TTHS		<p>2. Hiến pháp 2013</p> <p>3. Bộ luật TTHS 2015</p> <p>(Chương I, II) và các văn bản hướng dẫn</p>
2	Chương 2. Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người tham gia TTHS	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật TTHS Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.</p> <p>2. Hiến pháp 2013</p> <p>3. Bộ Luật TTHS 2015 (Chương III, IV) và văn bản hướng dẫn</p>
3	Chương 3. Chứng cứ và chứng minh Chương 4. Biện pháp ngăn chặn	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1. Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật TTHS Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia VN</p> <p>2. Các quy định của BLTTHS năm 2015 về chứng cứ và chứng minh (Chương VI), văn bản hướng dẫn</p> <p>3. Các quy định của BLTTHS năm 2015 về biện pháp ngăn chặn (Chương VII) và văn bản hướng dẫn.</p>
4	Giới thiệu về thủ tục giải quyết các vụ án Hình sự: Chương 5. Khởi tố vụ	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1. Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình luật TTHS Việt Nam</i>, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia VN</p> <p>2. Các quy định của BLTTHS năm 2015 về khởi tố vụ án</p>

	<p>án hình sự</p> <p>Chương 6 . Điều tra vụ án hình sự</p>		<p>hình sự (Chương IX) và văn bản hướng dẫn</p> <p>3. 3. Các quy định của BLTTHS năm 2015 về điều tra vụ án hình sự (Chương X đến Chương XVII) và các văn bản hướng dẫn.</p>
5	<p>Chương 7. Truy tố</p> <p>Chương 8. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1. Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia VN</p> <p>2. Các quy định của BLTTHS năm 2015 về truy tố (Chương XVIII) và các văn bản hướng dẫn</p> <p>3. Các quy định của BLTTHS năm 2015 về xét xử sơ thẩm vụ án hình sự (CHương XX đến Chương XXI) và các văn bản hướng dẫn.</p>
6	<p>Chương 9. Xét xử phúc thẩm vụ án hình sự</p> <p>Chương 10. Thủ tục xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>1. Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia VN</p> <p>2. Các quy định của BLTTHS năm 2015 về xét xử phúc thẩm vụ án hình sự (Chương XXII) và các văn bản hướng dẫn</p> <p>3. Các quy định của BLTTHS năm 2015 (Chương XXV, XXVI, XXVII) và các văn bản hướng dẫn.</p>

7.2. Kế hoạch thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
------	----------	--------------------

1	Thảo luận về một số nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản trong phân thứ nhất : “những quy định chung” của BLTTHS;	1.Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia 2. Bộ luật TTHS 2015 và văn bản hướng dẫn
2	Một số điểm mới trong quy định của BLTTHS 2015 về tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố và việc tiếp nhận, giải quyết.	1.Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia 2. Bộ luật TTHS 2015 và văn bản hướng dẫn
3	Một số điểm mới về kháng cáo, kháng nghị phúc Thẩm trong BLTTHS 2015; chế định giám đốc thẩm, tái thẩm.	1.Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia 2. Bộ luật TTHS 2015 và văn bản hướng dẫn
4	Bài tập/ tình huống về quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng; nhiệm vụ, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.	1.Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia 2. Bộ luật TTHS 2015 và văn bản hướng dẫn
5	Bài tập/ tình huống về xác định vật chứng và cách xử lí vật chứng, biện pháp ngăn chặn và biện pháp cưỡng chế khác.	1.Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia 2. Bộ luật TTHS 2015 và văn bản hướng dẫn
6	Bài tập/ tình huống về xác định được căn cứ khởi tố vụ án.	1.Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật TTHS Việt Nam, Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia

		2. Bộ luật TTHS 2015 và văn bản hướng dẫn
--	--	---

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 75 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>12) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày .../.../2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học quản lý

- Giảng viên: Trần Thị Thanh Hằng

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: KỸ NĂNG SOẠN THẢO VĂN BẢN (0+2)
- Tên tiếng Anh: DRAFTING DOCUMENT SKILLS
- Mã học phần: LU173
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02
+ Số tiết lý thuyết: 0
+ Số tiết thực hành: 60
- Tự học: 30 tiết + Đọc tài liệu: 15 tiết + Làm bài tập: 0 tiết + Thực hiện project: 15 tiết + Hoạt động khác (nếu có): Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Luật hành chính

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm: Khái quát về văn bản; Cơ cấu chung của văn bản; Kỹ thuật soạn thảo văn bản; Ngôn ngữ trong VBPL; Kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng quy phạm pháp luật và văn bản hành chính thông thường.

3. Mục tiêu học phần

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản và kỹ thuật soạn thảo văn bản đặc biệt là kỹ năng soạn thảo các loại văn bản hành chính thông dụng. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). *Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản*. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;

[2] Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015;

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Giáo trình văn bản quản lý nhà nước và kỹ thuật soạn thảo văn bản / Lê Văn In (chủ biên), Nghiêm Kỳ Hồng, Đỗ Văn Học . - Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2013.

Tài nguyên khác:

Văn bản quy phạm pháp luật

[3] Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

[4] Thông tư 01/2011/TT-BNV hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

Các tạp chí

[1] Tạp chí Khoa học pháp lý của Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh;

[2] Tạp chí Luật học của Trường Đại học Luật Hà Nội;

[3] Tạp chí Nhà nước và pháp luật của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật thuộc Viện khoa học xã hội Việt Nam.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 173	Kỹ năng soạn thảo văn bản	S	S	H	N	N	N	H	S	S	S	H

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELO _x)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các vấn đề liên quan đến văn bản pháp luật	ELO1 ELO3
	CELO2	Phân tích được đặc trưng của từng loại văn bản	ELO2 ELO3
	CELO3	Phân biệt được các loại văn bản	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng được kỹ năng về sử dụng ngôn ngữ, kỹ năng về áp dụng các nguyên tắc về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.	ELO7
	CELO5	Luyện tập kỹ năng tư duy và thực hành hiệu quả các kỹ năng soạn thảo văn bản.	ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
--------------	----------	-----------	-----------

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi	5
Thảo luận nhóm	Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm theo sự phân công của giảng viên	Từ buổi 1 đến buổi 12	20
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	- Nhận định đúng, sai, giải thích tại sao về các yếu tố của một văn bản pháp luật. Soạn thảo một văn bản bất kỳ	Buổi thứ 11	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	- Nhận định đúng, sai, giải thích tại sao và soạn thảo một văn bản bất kỳ	Theo lịch của Trường	50

7. Nội dung chi tiết học phần

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Giới thiệu đề cương môn học 1. Thực hành về soạn thảo văn bản pháp luật nói chung	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
2	2. Thực hành về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản pháp luật nói chung	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
3	3. Thực hành về những điểm khác trong thể thức và kỹ thuật trình bày giữa văn bản quy phạm pháp luật và văn bản áp dụng quy phạm pháp luật	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
4	4. Thực hành về Ngôn ngữ trong văn bản pháp luật	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
5	5. Thực hành Kỹ năng soạn thảo văn bản Quy phạm pháp luật	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
6	5.3. Thực hành soạn thảo Nghị định, Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
		viên và thảo luận tại lớp.	QPPL 2015
7	5.4. Thực hành Soạn thảo Nghị quyết của HĐND các cấp, Quyết định của UBND các cấp	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
8	6. Thực hành Kỹ năng soạn thảo văn bản áp dụng quy phạm pháp luật 6.1. Soạn thảo Nghị quyết của HĐND các cấp	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
9	6.2. Thực hành Soạn thảo Quyết định của UBND các cấp	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
10	6.3. Thực hành Soạn thảo Chỉ thị	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
		theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
11	7. Thực hành Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính 7.1. Các bước soạn thảo một văn bản hành chính 7.2. Soạn thảo công văn hành chính	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
12	7.3. Thực hành soạn thảo một số văn bản hành chính khác	Giảng viên giải thích kỹ thuật soạn thảo văn bản, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 30 giờ tự học/ tín chỉ thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>12) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Ung Thị Ngọc Nhung
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT BẦU CỬ (1+1)
- Tên tiếng Anh: THE ELECTION LAW
- Mã học phần: LU059
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện Project: 0 + Hoạt động khác: 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật hành chính

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm các nội dung nghiên cứu chế độ bầu cử trong nhà nước pháp quyền, ảnh hưởng của đảng phái chính trị đến hoạt động bầu cử và các hệ thống bầu cử trên thế giới, chế độ bầu cử ở Việt Nam trong các giai đoạn lập hiến, những giải pháp đổi mới chế độ bầu cử để phù hợp với mục tiêu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và xu thế hội nhập hiện nay ở Việt Nam.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản nhất về chế độ bầu cử ở Việt Nam. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- Giáo trình *Bầu cử trong nhà nước pháp quyền*, Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức
- *Hội luật gia Việt Nam*, 2017.
- *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước*, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.

Tài liệu không bắt buộc:

- Giáo trình *Luật Hiến pháp Việt Nam*, Vũ Văn Nhiệm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2018.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU 059	Luật Bầu cử	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
		N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được nội dung cơ bản trong chế độ bầu cử	ELO3
	CELO2	Phân tích được các quy định hiện hành trong chế độ bầu cử ở Việt Nam	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Luyện tập được kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy, lập luận	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO4	Vận dụng được các quy định pháp luật bầu cử.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi học	5
Thảo luận nhóm	Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm theo sự phân công của giảng viên	Mỗi buổi học	20

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Giải thích nguyên tắc và quyền bầu cử, quyền ứng cử hiện nay. Vận dụng được các quy định pháp luật bầu cử	Kết thúc môn học	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Theo lịch phòng ĐBCL	50

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1 Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ LUẬT BẦU CỬ Chương 2: VAI TRÒ CỦA BẦU CỬ TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	Giáo trình <i>Bầu cử trong nhà nước pháp quyền</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2017. <i>Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước</i> , Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
2	Chương 3: MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG PHÁI CHÍNH TRỊ VỚI BẦU CỬ VÀ CÁC HỆ THỐNG BẦU CỬ ĐIỂN HÌNH TRÊN THẾ GIỚI Chương 4: CHẾ ĐỘ BẦU CỬ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	Giáo trình <i>Bầu cử trong nhà nước pháp quyền</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2017. <i>Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước</i> , Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
3	Chương 4: CHẾ ĐỘ BẦU CỬ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1945	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc	Giáo trình <i>Bầu cử trong nhà nước pháp quyền</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	ĐẾN NAY (Tiếp) Chương 5: ĐỔI MỚI CHẾ ĐỘ BẦU CỬ TRONG ĐIỀU KIỆN PHÁT HUY DÂN CHỦ, XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN VÀ TRONG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ	tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp	luật gia Việt Nam, 2017. <i>Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước</i> , Nxb Chính trị quốc gia, 2016.

7.2 Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
4	Thảo luận nhóm về một số lý thuyết bầu cử cơ bản và vai trò của bầu cử là nền tảng của dân chủ.	Giáo trình <i>Bầu cử trong nhà nước pháp quyền</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2017.
5	Thảo luận nhóm về mối quan hệ giữa đảng phái chính trị với bầu cử. và một số hệ thống bầu cử điển hình trên thế giới.	Giáo trình <i>Bầu cử trong nhà nước pháp quyền</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2017.
6	Thảo luận nhóm về những điểm nổi bật trong chế độ bầu cử của từng giai đoạn lập hiến.	Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
7	Thảo luận nhóm về nguyên tắc bầu cử, quyền bầu cử, quyền ứng cử hiện nay.	Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.
8	Thảo luận nhóm về đơn vị bầu cử, tổ chức phụ trách bầu cử theo quy định hiện nay.	Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, Nxb Chính trị quốc gia, 2016.

9	Thảo luận nhóm về sự cần thiết phải đổi mới chế độ bầu cử và một số giải pháp đổi mới chế độ bầu cử hiện nay	Giáo trình <i>Bầu cử trong nhà nước pháp quyền</i> , Vũ Văn Nhiêm, Nxb Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2017.
---	--	--

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (<9) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02 , ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Ngô Thiên Vân
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH (1+1)			
- Tên tiếng Anh: ADMINISTRATIVE PROCEDURE LAW			
- Mã học phần: LU039			
- E-learning: Có			
- E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Luật hành chính, Luật tổ tụng dân sự			

2. Mô tả học phần

Học phần gồm 13 chương: Khái quát về ngành Luật tổ tụng hành chính; Các nguyên tắc cơ bản của ngành Luật; Thẩm quyền xét xử hành chính của Tòa án nhân dân; Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Người tham gia tố tụng; Các biện pháp khẩn cấp tạm thời, án phí, cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng; Chứng minh; Khởi kiện, thụ lý vụ án hành chính; Chuẩn bị xét xử sơ thẩm; Xét xử sơ thẩm; Xét xử phúc thẩm; Xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án và thủ tục thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính và khiếu nại, tố cáo trong Tố tụng hành chính.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức lý luận và pháp lý về tài phán hành chính và ngành luật Tố tụng hành chính. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] *Giáo trình Luật Tố tụng hành chính Việt Nam* (2018), Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam;

[2] Luật Tố tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Giáo trình Luật tố tụng hành chính Việt Nam (2012), Phạm Hồng Thái, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

[2] Luật Tố tụng hành chính Việt Nam - Những nội dung cơ bản, câu hỏi và tình huống (2011), TS. Nguyễn Thị Thương Huyền, NXB Lao động.

Tài nguyên khác:

- Bình luận khoa học Luật tố tụng hành chính năm 2015 (2016), Vũ Thu, Lê Thương Huyền, Trần Văn Biên, NXB Hồng Đức.

- So sánh - đối chiếu và chỉ dẫn áp dụng luật tố tụng hành chính 2010 - 2015 áp dụng 01-07-2016 (2016), Vũ Duy Khang, NXB Hồng Đức.

Các tạp chí

[1] Tạp chí Tòa án nhân dân của TANDTC.

[2] Tạp chí kiểm sát của VKSNDTC.

[3] Tạp chí dân chủ và pháp luật của Bộ Tư pháp.

[4] Tạp chí Luật học của Trường Đại học luật Hà Nội.

[5] Tạp chí Khoa học pháp lý của Trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.

[6] Tạp chí nhà nước và pháp luật của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật thuộc Viện khoa học xã hội Việt Nam.

[7] Tạp chí nghiên cứu lập pháp của Văn phòng Quốc hội.

Các website

[1] www.toaan.gov.vn

[2] www.tapchikiemsat.org.vn

[3] www.nclp.org.vn

[4] www.hcmulaw.edu.vn

[5] www.luatvietnam.vn

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU039	Luật Tố tụng hành chính	N	N	H	S	S	H	H	S	S	S	H

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các vấn đề về pháp luật TTHC	ELO3

	CELO2	Phân biệt được các giai đoạn TTHC, các hoạt động TTHC	ELO3
	CELO3	Đánh giá việc thực hiện các nguyên tắc đặc thù của Luật TTHC	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, diễn giải, hùng biện, tư duy lập luận, tranh tụng	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Rèn luyện kỹ năng chung của người làm nghề luật	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CEL06	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi học theo TKB	10
Thảo luận nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Các buổi học theo TKB	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận, 60 phút sử dụng Văn bản pháp luật	Nhận định và tình huống liên quan đến nội dung đã học	Buổi học thứ 8	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận, 60 phút sử dụng Văn bản pháp luật	Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	<p>Giới thiệu đề cương môn học</p> <p>Chương 1 KHÁI QUÁT VỀ NGÀNH LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH VIỆT NAM</p> <p>Chương 2 CÁC NGUYÊN TẮC CỦA LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH VIỆT NAM</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Từ trang 17-85 Giáo trình luật Tố tụng hành chính Việt Nam, Trường Đại học Tp.Hồ Chí Minh.</p> <p>- Từ Điều 1 đến Điều 29 Luật Tố tụng hành chính 2015.</p>
2	<p>Chương 3 THẨM QUYỀN XÉT XỬ HÀNH CHÍNH CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN</p> <p>Chương 4: CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỔ TỤNG, NGƯỜI TIẾN HÀNH TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH</p> <p>Chương 5 NGƯỜI THAM GIA TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH</p> <p>Chương 6 CÁC BIỆN PHÁP KHẨN CẤP TẠM THỜI; ÁN PHÍ VÀ VẤN ĐỀ CẤP, TỔNG ĐẠT, THÔNG BÁO VĂN BẢN TỔ TỤNG</p> <p>Chương 7 CHỨNG MINH TRONG TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Từ trang 86- 234 Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh.</p> <p>- Từ Điều 30 đến Điều 129; Điều 344 đến Điều 370 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.</p> <p>- Các Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.</p>
3	<p>Chương 8 KHỞI KIỆN, THỤ LÝ VỤ ÁN HÀNH CHÍNH</p> <p>Chương 9 CHUẨN BỊ XÉT XỬ SƠ THẨM</p> <p>Chương 10 XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH</p> <p>Chương 11 THỦ TỤC PHỤC THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH</p> <p>Chương 12 XÉT LẠI BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN ĐÃ CÓ HIỆU LỰC PHÁP LUẬT THEO THỦ TỤC</p>	<p>Hoạt động dạy:</p> <p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Từ trang 235 -434 Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh.</p> <p>- Từ Điều 115 đến Điều 370 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.</p>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	GIÁM ĐỐC THẨM, TÁI THẨM Chương 13 THỦ TỤC THI HÀNH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN VỀ VỤ ÁN HÀNH CHÍNH VÀ KHIẾU NẠI TỐ CÁO TRONG TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH		

7.2. Kế hoạch thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Thảo luận nhóm về: Nguyên tắc của luật tố tụng hành chính và thẩm quyền xét xử hành chính của Tòa án.	- Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh. - Luật Tố tụng hành chính năm 2015.
2	Thảo luận nhóm về: tiến hành tố tụng hành chính	- Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh. - Luật Tố tụng hành chính năm 2015.
3	Thảo luận nhóm về viết đơn khởi kiện vụ án hành chính	- Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh. - Luật Tố tụng hành chính năm 2015.
4	- Thảo luận nhóm về: Xét xử sơ thẩm vụ án hành chính	- Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh. - Luật Tố tụng hành chính năm 2015.
5	Thảo luận nhóm về: Xét xử phúc thẩm vụ án hành chính	- Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh. - Luật Tố tụng hành chính năm 2015.
6	Thảo luận nhóm về thi hành án hành chính	- Giáo trình Luật Tố tụng hành chính, Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh. - Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày .../...../2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Trang

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH (1+1)
- Tên tiếng Anh: MARRIAGE AND FAMILY LAW
- Mã học phần: LU031
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 15 tiết + Làm bài tập: 30 tiết + Thực hiện Project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật dân sự 2

2. Mô tả học phần

Học phần trang bị cho sinh viên các nội dung: Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình, kết hôn, quan hệ vợ chồng, quan hệ cha mẹ và con, quan hệ cấp dưỡng, chấm dứt hôn nhân, quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học kiến thức về khái niệm, nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của Luật HNGĐ. Rèn luyện cho người học các kỹ năng cần thiết như: kỹ năng nghiên cứu, phân tích vấn đề, tư duy phản biện, làm việc nhóm. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn tài liệu

Tài liệu bắt buộc

- Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam (Tái bản có sửa đổi, bổ sung), Nxb. Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam, 2018
- Văn bản pháp luật:
 - + Luật hôn nhân và gia đình các năm 1959, 1986, 2000, 2014
 - + Các văn bản hướng dẫn có liên quan đến văn bản Luật Hôn nhân và Gia đình

Tài liệu không bắt buộc:

- Lê Thị Mận – Lê Vĩnh Châu, *Hướng dẫn học môn Luật hôn nhân và gia đình : Đề cương - Câu hỏi tình huống - Bài tập - Văn bản pháp luật áp dụng*, Nxb. Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014
- Trần Thế Vinh, *Các nghị quyết của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao về hình sự, dân sự, hành chính thương mại, hôn nhân và gia đình năm 2000 – 2018*, Nxb. Hồng Đức, 2018
- Phan Đăng Thanh, *Các chế độ hôn nhân và gia đình Việt Nam xưa và nay : Hệ thống hóa toàn bộ pháp luật hiện hành mới nhất*, Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2012

Tài nguyên khác: Không có

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 031	Luật HN và GD	N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được các nội dung liên quan đến các vấn đề lý luận chung về hôn nhân và gia đình	ELO3
	CELO2	Giải thích được các nội dung liên quan đến các quy định của luật hôn nhân và gia đình	ELO3
	CELO3	Vận dụng, chứng minh được các liên quan đến các quy định của luật hôn nhân và gia đình.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập được kỹ năng nghiên cứu, phân tích vấn đề, tư duy phản biện, làm việc nhóm	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Áp dụng pháp luật hôn nhân và gia đình để giải quyết các vấn đề liên quan.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi	10
Thuyết trình nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Buổi 4 đến buổi 9	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Chương 1 đến chương 6	Buổi 9	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Chương 3 đến chương 6	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Kế hoạch lý thuyết (5 tiết/buổi)

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1 – Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình qua các năm 1959, 1986, 2000, 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan
2	Chương 2 – Quan hệ pháp luật hôn nhân	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái</i>

	gia đình	sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	<i>bản có sửa đổi, bổ sung</i>), Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan
3	Chương 3 – Kết hôn	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan

7.2. Kế hoạch thực hành (5 tiết/buổi)

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Chủ đề – Hủy kết hôn trái pháp luật và không công nhận quan hệ vợ chồng	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình qua các năm 1959, 1986, 2000, 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan
2	Chủ đề – Quan hệ giữa vợ chồng	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan

3	Chủ đề – Căn cứ phát sinh quan hệ cha mẹ con	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan
4	Chủ đề - Nghĩa vụ và quyền giữa cha mẹ con và quan hệ giữa các thành viên gia đình	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan
5	Chủ đề – Nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên gia đình	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan
6	Chủ đề – Chấm dứt hôn nhân	1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Giáo trình Luật hôn nhân và gia đình (Tái bản có sửa đổi, bổ sung)</i> , Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2018 2. Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 3. Các văn bản hướng dẫn có liên quan.

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Thị Hoàng Yến

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518** (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA
(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: XÂY DỰNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT (1+1)
- Tên tiếng Anh: FORMULATION OF LEGAL DOCUMENT
- Mã học phần: LU044
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Luật Hành chính

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm: Khái quát về VBPL, xây dựng VBPL, quy trình ban hành văn bản pháp luật, ngôn ngữ trong VBPL, hiệu lực của VBPL, nguyên tắc áp dụng VBPL.

3. Mục tiêu học phần

Xây dựng VBPL cung cấp những kiến thức cơ bản về VBPL và xây dựng VBPL. Luyện tập cho người học kỹ năng như: làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Xây dựng cho người học phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- [1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). *Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản*. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;
- [2] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). *Giáo trình Xây dựng văn bản pháp luật*. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;
- [3] Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015;
- [4] Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

[5] Thông tư 01/2011/TT-BNV hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Tạp chí Khoa học pháp lý;

[2] Tạp chí Luật học;

[3] Tạp chí Nhà nước và pháp luật;

Tài nguyên khác: Không

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU 044	Xây dựng văn bản pháp luật	N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	ELO3
	CELO2	Phân tích được các nguyên tắc xây dựng và ban hành văn bản pháp luật.	ELO3
	CELO3	Bình luận được các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Rèn luyện được kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy, lập luận, phản biện.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Vận dụng được kiến thức pháp luật trong việc xây dựng văn bản.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi	5
Thảo luận nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Từ buổi 1 đến buổi 9	20
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Nhận định và giải thích được trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Buổi thứ 8	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Nhận định và phân tích, hoặc đánh giá một vấn đề	Theo lịch PĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	<p>Giới thiệu đề cương môn học</p> <p>Chương 1. Khái quát về văn bản pháp luật và xây dựng văn bản pháp luật</p> <p>Chương 2. Quy trình ban hành văn</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; trang 9 - 44</p> <p>[2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015</p> <p>[3] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Xây dựng văn bản pháp luật</i>. Nơi XB:</p>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	bản pháp luật		Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam
2	Chương 3. Hiệu lực và nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật 3.2. Hiệu lực văn bản áp dụng QPPL 3.3. Nguyên tắc áp dụng văn bản QPPL	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; trang 9 - 44 [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
3	Chương 4. Kiểm tra và xử lý văn bản pháp luật	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015

THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Xác định các bước trong quy trình ban hành văn bản pháp luật	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; trang 9 - 44 [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015 [3] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2012). <i>Giáo trình Xây dựng văn bản pháp luật</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam
2	So sánh sự khác nhau của	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
	quy trình ban hành văn bản QPPL của các cơ quan nhà nước ở TW.	Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
3	So sánh sự khác nhau của quy trình ban hành văn bản QPPL của các cơ quan nhà nước ở địa phương	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
4	So sánh sự khác nhau cơ bản giữa quy trình ban hành văn bản QPPL và văn bản áp dụng QPPL	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
5	Giải thích hiệu lực các văn bản pháp luật	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015
6	- Liên hệ thực tế hoạt động kiểm tra văn bản pháp luật.	[1] Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2018). <i>Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; [2] Luật ban hành văn bản QPPL 2015

8. Hướng dẫn của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Ung Thị Ngọc Nhung

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT ĐẤT ĐAI
- Tên tiếng Anh: LAND LAW
- Mã học phần: LU045
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện Project : 0 + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật Hành chính

2. Mô tả học phần

Luật đất đai cung cấp những kiến thức cơ bản về sở hữu, quản lý đất đai ở Việt Nam trên cơ sở tính đặc thù của chế độ sở hữu toàn dân về đất đai ở nước ta.

3. Mục tiêu học phần

Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lý về Luật đất đai. Rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy sáng tạo, độc lập trong việc tiếp thu, nghiên cứu những vấn đề có tính lý luận và thực tiễn. Xây dựng cho người học phẩm chất đạo đức, nghề nghiệp, thái độ ham học hỏi.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Luật TP.HCM (*Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái*), 2015, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam.

[2] Trường Đại học Luật Hà Nội (*Chủ biên TS. Trần Quang Huy*) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân.

[3] Luật đất đai 2013;

[4] Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai

Tài liệu không bắt buộc:

[1] TS. Nguyễn Cửu Việt, Giáo trình luật hành chính Việt Nam (2013), Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật.

[2] Hiến pháp Việt Nam 2013

[3] Luật Tổ chức Chính phủ 2015;

[4] Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015

[5] Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về giá đất;

[6] Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

[7] Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

[8] Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

• Tài nguyên khác:

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU045	Luật Đất đai	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
		N	N	H	S	S	S	H	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt các khái niệm, đặc điểm liên quan đến pháp luật đất đai.	ELO3
	CELO2	Giải thích được các quy định của pháp luật đất đai	ELO3
	CELO3	Phân tích, phân loại các khái niệm, các quy định của pháp luật đất đai	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng được quy định pháp luật đất đai để giải quyết các vấn đề liên quan. Luyện tập được kỹ năng chung của người làm luật	ELO4, ELO5 ELO6, ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Mỗi buổi học	12,5
Thuyết trình nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Theo lịch phân công của giảng viên hướng dẫn	12,5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Các vấn đề chung về luật đất đai	Buổi thứ 8	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Theo lịch PĐBCL	50

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Chế độ sở hữu đất đai Chương 2. Những vấn đề chung về luật đất đai	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	- Chương 1 và 2, Trường Đại học Luật TP.HCM (<i>Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái</i>), 2013, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam. - Chương 2, Trường Đại học Luật Hà Nội (<i>Chủ biên TS. Trần Quang Huy</i>) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân. - Luật đất đai 2013
2	Chương 3. Quản lý thông tin, dữ liệu và tài chính về đất đai Chương 4. Điều phối đất đai	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	- Chương 3 và 4, Trường Đại học Luật TP.HCM (<i>Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái</i>), 2013, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam. - Chương 4, Trường Đại học Luật Hà Nội (<i>Chủ biên TS. Trần Quang Huy</i>) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân. - Luật đất đai 2013.

3	<p>Chương 5. Quyền của người sử dụng đất</p> <p>Chương 6. Nghĩa vụ của người sử dụng đất.</p> <p>Chương 7. Các hoạt động đảm bảo việc chấp hành pháp luật đất đai</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Chương 5, 6 và 7, Trường Đại học Luật TP.HCM (<i>Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái</i>), 2013, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam.</p> <p>- Chương 11 Luật Đất đai 2013.</p> <p>- Nghị định 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đất đai.</p> <p>- Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp.</p>
---	--	---	--

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo/
1	<p>Chương 1. Chế độ sở hữu đất đai</p> <p>Chương 2. Những vấn đề chung về luật đất đai</p>	<p>- Trường Đại học Luật TP.HCM (<i>Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái</i>), 2015, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam.</p> <p>- Trường Đại học Luật Hà Nội (<i>Chủ biên TS. Trần Quang Huy</i>) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân.</p> <p>- Luật đất đai 2013</p>
2	Chương 3 và Chương 4	<p>- Trường Đại học Luật TP.HCM (<i>Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái</i>), 2015, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam.</p> <p>- Trường Đại học Luật Hà Nội (<i>Chủ biên TS. Trần Quang Huy</i>) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân.</p> <p>- Luật đất đai 2013</p>
3	Chương 3 và Chương 4 (Các nội dung thảo luận)	<p>- Trường Đại học Luật TP.HCM (<i>Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái</i>), 2015, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb,</p>

	khác của Chương 3 và 4)	Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam. - Trường Đại học Luật Hà Nội (Chủ biên TS. Trần Quang Huy) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân. - Luật đất đai 2013
4	Chương 5 và Chương 6	- Trường Đại học Luật TP.HCM (Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái), 2015, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam. - Trường Đại học Luật Hà Nội (Chủ biên TS. Trần Quang Huy) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân. - Luật đất đai 2013
5	Chương 5 và Chương 6 Kiểm tra giữa kỳ	- Trường Đại học Luật TP.HCM (Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái), 2015, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam. - Trường Đại học Luật Hà Nội (Chủ biên TS. Trần Quang Huy) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân. - Luật đất đai 2013
6	Chương 7. Các hoạt động đảm bảo việc chấp hành pháp luật đất đai	- Trường Đại học Luật TP.HCM (Chủ biên TS. Lưu Quốc Thái), 2015, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb, Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam. - Trường Đại học Luật Hà Nội (Chủ biên TS. Trần Quang Huy) 2009, Giáo trình Luật Đất đai, Nxb. Công an nhân dân. - Luật đất đai 2013

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Khánh Ly
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: KỸ NĂNG THỰC HÀNH PHIÊN TÒA (0+2)
- Tên tiếng Anh: COURSE PRACTICE SKILLS
- Mã học phần: LU196
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (0+2)
+ Số tiết lý thuyết: 0
+ Số tiết thực hành: 60
Tự học: 30 tiết + Đọc tài liệu: 10 tiết + Làm bài tập: 0 tiết + Thực hiện project: 10 tiết + Hoạt động khác (nếu có): diễn án 10 tiết
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật Tố tụng hình sự, Luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính

2. Mô tả học phần

Chia nhóm, phân vai sinh viên tìm và nghiên cứu hồ sơ vụ án để thực hiện được hoạt động của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng.

3. Mục tiêu học phần

Trang bị cho sinh viên kỹ năng nghiên cứu hồ sơ vụ án, kỹ năng thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng tại tòa án. Sinh viên có được kỹ năng tranh tụng tại tòa án; Từ đó sinh viên có được ý thức chấp hành pháp luật, ý thức tôn trọng pháp luật, đặc biệt là tôn trọng các bản án, quyết định của tòa án.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- [1] Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
- [2] Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014
- [3] Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014
- [4] Luật Luật sư năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012)
- [5] Luật giám định tư pháp năm 2012
- [6] Luật thi hành tạm giữ tạm giam 2015
- [7] Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự 2015

- [8] Luật thi hành án hình sự năm 2010
 [9] Bộ luật tố tụng dân sự 2015
 [10] Luật Tố tụng hành chính năm 2015

Tài liệu không bắt buộc:

- [1] Giáo trình Luật TTTHS Việt Nam (2012), Trường Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức- Hội Luật gia Việt Nam.
 [2] Giáo trình Luật TTDS Việt Nam (2017), Trường Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức- Hội Luật gia Việt Nam.
 [3] Giáo trình Luật tố tụng hành chính Việt Nam (2013), Trường Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức- Hội Luật gia Việt Nam.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

- N : Không đóng góp/không liên quan
 S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều
 H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU1 96	Kỹ năng thực hành phiên tòa	N	N	H	H	S	S	H	S	S	S	S
Chuẩn đầu ra học phần												CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Áp dụng được quy định của pháp luật tố tụng tại phiên tòa.										ELO3
	CELO2	Thực hiện được trình tự thủ tục của phiên tòa.										ELO3
	CELO3	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, hùng biện, tư duy, lập luận.										ELO4 ELO5 ELO6
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng được kỹ năng tố tụng tại phiên tòa										ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.										ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Đánh giá			

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Tham dự lớp	Sinh viên tham dự lớp từ 80% số tiết trở lên, nghiêm túc tham gia thực hành	Mỗi buổi học	10%
Thực hành nhóm	Thực hiện phiên tòa	Từ buổi thứ 5 - 12	90%

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chia nhóm, phân vai thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	- Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tố tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
2	Các nhóm đi thực tế quan sát phiên tòa và tìm hồ sơ vụ án	Sinh viên đọc giáo trình, tìm tài liệu vụ án, đi quan sát thực tế.	- Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tố tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
3	Các nhóm đi thực tế quan sát phiên tòa và tìm hồ sơ vụ án	Sinh viên đọc giáo trình, tìm tài liệu vụ án, đi quan sát thực tế.	- Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tố tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
4	Các nhóm đi thực tế quan sát phiên tòa	Sinh viên đọc giáo trình, tìm tài liệu vụ án, đi quan sát thực tế.	- Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

	và tìm hồ sơ vụ án		- Luật tổ tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
5	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tổ tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tổ tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tổ tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
6	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tổ tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tổ tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tổ tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
7	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tổ tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tổ tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tổ tụng Hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành
8	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tổ tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tổ tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tổ tụng Hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành
9	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tổ tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tổ tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tổ tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
10	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích.	- Bộ Luật tổ tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

		Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tố tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
11	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tố tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành
12	Thực hiện phiên tòa	Giảng viên góp ý, phân tích. Sinh viên chuẩn bị phiên tòa	- Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật tố tụng Hành chính 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 30 giờ tự học/ tín chỉ thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

10. Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

9. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Trang
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: PHÁP LUẬT VỀ CÔNG CHỨNG VÀ LUẬT SƯ (1+1)
- Tên tiếng Anh: LAW ON NOTARIES AND LAWYERS
- Mã học phần: LU195
- E-learning: Có
- E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện project: 00 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 00 tiết
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Luật Hành chính

2. Mô tả học phần

Học phần Pháp luật về công chứng và luật sư cung cấp những kiến thức cơ bản về tổ chức, hoạt động công chứng và luật sư. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng, tổ chức thực hiện và hoàn thiện pháp luật trong tổ chức và hoạt động công chứng và luật sư; thông qua đó đáp ứng các yêu cầu thiết yếu của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực công chứng, luật sư và các vấn đề khác có liên quan.

3. Mục tiêu học phần

Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về công chứng, luật sư. Rèn luyện các kỹ năng kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy và đưa ra lập luận về pháp luật công chứng và luật sư. Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật công chứng, luật sư, thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Thanh Minh (2017), *Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư*, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội.

[2] Nguyễn Văn Tuấn (2014), *Pháp luật về luật sư và đạo đức nghề nghiệp luật sư: Sách tham khảo*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Tài liệu không bắt buộc:

[3] Nguyễn Xuân Thu (2016), *Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 1*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội.

[4] Nguyễn Xuân Thu (2017), *Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 2*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội.

[5] Nguyễn Xuân Thu (2017), *Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 3*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội.

Tài nguyên khác:

[6] Luật Luật sư 2006;

[7] Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Luật sư 2012;

[8] Luật Công chứng 2014.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU195	Pháp luật về công chứng và luật sư											
		N	N	H	S	S	S	S	H	S	H	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được những kiến thức cơ bản về lý luận, thực tiễn và pháp luật về công chứng, luật sư.	ELO3
	CELO2	Giải thích được các vấn đề về lý luận, thực tiễn và pháp luật về công chứng, luật sư.	ELO3
	CELO3	Phân tích và phân biệt được các vấn đề liên quan đến lý luận, thực tiễn và pháp luật về công chứng, luật sư.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy và đưa ra lập luận	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Vận dụng kiến thức pháp luật giải quyết các tình huống pháp luật công chứng và luật sư.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

nhiệm			
-------	--	--	--

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Tất cả các buổi học	5
Thuyết trình nhóm	Chương III & IV	Buổi 3, 4, 5, 6 & 7	10
Thảo luận nhóm	Chương III & IV	Buổi 3, 4, 5, 6, 7 & 8	10
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (60 phút)	Giải thích và vận dụng được được vấn đề liên quan đến pháp luật về công chứng, luật sư.	Buổi thứ 8	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận (60 phút)	Giải thích các quy định pháp luật về công chứng và luật sư và vận dụng giải quyết các tình huống	Theo lịch phòng ĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương I. Một số vấn đề lý luận về công chứng	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Xuân Thu (2016), <i>Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 1</i>, Nxb. Tư pháp, Hà Nội; - Luật Công chứng 2014; - Các Nghị định, Thông tư có liên

			quan.
2	Chương II. Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng và quản lý nhà nước về công chứng ở Việt Nam	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Nguyễn Xuân Thu (2016), <i>Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 1</i>, Nxb. Tư pháp, Hà Nội;</p> <p>- Luật Công chứng 2014;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>
3	Chương V. Một số vấn đề chung về luật sư ở Việt Nam hiện nay	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Nguyễn Văn Tuấn (2014), <i>Pháp luật về luật sư và đạo đức nghề nghiệp luật sư: Sách tham khảo</i>, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội;</p> <p>- Luật Luật sư 2006;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư 2012;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>

Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Chương III. Thủ tục chung về công chứng hợp đồng, giao dịch	<p>- Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Nguyễn Xuân Thu (2017), <i>Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 2</i>, Nxb. Tư pháp, Hà Nội;</p> <p>- Luật Công chứng 2014;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>

2	<p>Chương III. Thủ tục chung về công chứng hợp đồng, giao dịch (tt)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Xuân Thu (2017), <i>Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 2</i>, Nxb. Tư pháp, Hà Nội; - Luật Công chứng 2014; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
3	<p>Chương IV. Thủ tục công chứng một số hợp đồng, giao dịch, công chứng bản dịch, nhận lưu giữ di chúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Xuân Thu (2017), <i>Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 3</i>, Nxb. Tư pháp, Hà Nội; - Luật Công chứng 2014; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
4	<p>Chương IV. Thủ tục công chứng một số hợp đồng, giao dịch, công chứng bản dịch, nhận lưu giữ di chúc (tt)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Xuân Thu (2017), <i>Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 3</i>, Nxb. Tư pháp, Hà Nội; - Luật Công chứng 2014; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
5	<p>Chương IV. Thủ tục công chứng một số hợp đồng, giao dịch, công chứng bản dịch, nhận lưu giữ di chúc (tt)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Nguyễn Xuân Thu (2017), <i>Giáo trình kỹ năng hành nghề công chứng tập 3</i>, Nxb. Tư pháp, Hà Nội; - Luật Công chứng 2014; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.

6	<p>Xây dựng tình huống về công chứng giao dịch, hợp đồng.</p> <p>Kiểm tra giữa học phần.</p>	<p>- Nguyễn Thanh Minh (2017), <i>Tập bài giảng Pháp luật về công chứng, luật sư</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Luật Công chứng 2014;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>
----------	--	--

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Thanh Phúc

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA
(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT MÔI TRƯỜNG (1+1)			
- Tên tiếng Anh: Environmental law			
- Mã học phần: LU034			
- E-learning: Có			
- E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện Project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): Không			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Luật Hành chính			

2. Mô tả học phần

Nội dung trước tiên mà môn học này đề cập là một số vấn đề mang tính lí luận chung về môi trường, bảo vệ môi trường và luật môi trường. Tiếp đó, môn học nghiên cứu các nội dung về đánh giá môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học, như kiểm soát ô nhiễm không khí, kiểm soát ô nhiễm đất, kiểm soát ô nhiễm nước, bảo vệ rừng, bảo vệ đa dạng sinh học...

3. Mục tiêu

Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội những kiến thức cơ bản về bảo vệ môi trường bằng pháp luật. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phản biện. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). *Giáo trình luật môi trường*. Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân;

[2] Luật bảo vệ môi trường 2014 (sửa đổi, bổ sung 2018)

[2] Các văn bản hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường (2015).

Tài liệu tham khảo khác:

[2] Tạp chí Khoa học pháp lý;

[3] Tạp chí Luật học;

[4] Tạp chí Nhà nước và pháp luật;

....

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO1 0	ELO1 1
LU03 4	Luật môi trường	N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các vấn đề liên quan đến luật môi trường	ELO3
	CELO2	Phân tích được các vấn đề liên quan đến luật môi trường	ELO3
	CELO3	Đánh giá được khả năng phù hợp thực tiễn của các quy phạm pháp luật môi trường.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Rèn luyện được kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy, lập luận, phản biện	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Thực hiện được kỹ năng giải quyết các vấn đề liên quan đến pháp luật môi trường.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6 Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Các buổi	5
Thảo luận nhóm	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Buổi thứ 1 đến 9	20
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Nhận định về các nội dung liên quan đến luật môi trường	Buổi thứ 5	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Kết thúc môn theo lịch thi của trường	50

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Khái niệm Luật Môi trường	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân; [2] Luật bảo vệ môi trường
2	Chương 2. PHÁP LUẬT VỀ ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG VÀ ẢNH HƯỞNG MÔI TRƯỜNG Chương 3. PHÁP	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân; [2] Luật bảo vệ môi trường

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	<p>LUẬT VIỆT NAM VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI; PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MT; KHẮC PHỤC Ô NHIỄM VÀ PHỤC HỒI MT</p>		
3	<p>Chương 4. PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN</p> <p>Chương 5. THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân;</p> <p>[2] Luật bảo vệ môi trường</p>

THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	<p>Chủ đề 1: Các vấn đề liên quan đối đợng và phương pháp điều chỉnh và nguyên tắc của Luật Môi trường</p>	<p>[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i>. Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân;</p> <p>[2] Luật bảo vệ môi trường</p>

2	Chủ đề 2: Xác định được đối tượng phải thực hiện ĐMC, ĐTM, Kế hoạch BVMT.	[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân; [2] Luật bảo vệ môi trường
3	Chủ đề 3: Phân biệt được yêu cầu đối với việc quản lí chất thải thông thường với quản lí chất thải nguy hại.	[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân; [2] Luật bảo vệ môi trường
4	Chủ đề 4: Các quy định pháp luật về phòng ngừa, ứng phó sự cố, khắc phục ô nhiễm	[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân; [2] Luật bảo vệ môi trường
5	Chủ đề 5: các biện pháp bảo vệ môi trường trong pháp luật về tài nguyên thiên nhiên.	[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân; [2] Luật bảo vệ môi trường
6	Chủ đề 6: Trách nhiệm pháp lí áp dụng đối với các hành vi vi phạm pháp luật môi trường và hình thức giải quyết tranh chấp	[1] Đại học Luật Thành phố Hà Nội (2011). <i>Giáo trình luật môi trường</i> . Nơi XB: Nhà xuất bản Công an nhân dân; [2] Luật bảo vệ môi trường

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9 tiết) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Ung Thị Ngọc Nhung
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HIẾN PHÁP NƯỚC NGOÀI (2+0)			
- Tên tiếng Anh: THE FOREIGN CONSTITUTION LAW			
- Mã học phần: LU176			
E-learning: Có			
E-portfolio: Có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2			
+ Số tiết lý thuyết: 30			
+ Số tiết thực hành: 0			
- Tự học: 60 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 0 tiết			
+ Thực hiện Project: 0			
+ Hoạt động khác (nếu có):			
Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm: 30 tiết			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Luật Hiến pháp			

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về lịch sử lập hiến; những chế định cơ bản của luật Hiến pháp như hình thức nhà nước, đảng chính trị, chế độ bầu cử, Nguyên thủ quốc gia, Nghị viện, Chính phủ, Tòa án trên thế giới.

3. Mục tiêu học phần

Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức được trang bị để phân tích, giải thích, đánh giá các sự kiện và các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá giáo dục,... mang tính thời sự, làm rõ sự tương đồng và khác biệt giữa các chế định của Hiến pháp Việt Nam và nền tảng tri thức Luật Hiến pháp được thừa nhận chung trên thế giới. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Mạnh Hùng, Xây dựng và bảo vệ Hiến pháp – Kinh nghiệm thế giới và Việt Nam, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, 2014.

Tài liệu không bắt buộc:

[2] Tô, Văn Hòa, *Nghiên cứu so sánh hiến pháp các quốc gia ASEAN*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[3] Nguyễn, Cảnh Bình, *Hiến pháp Mỹ được làm ra như thế nào?: Bản rút gọn*, Thế giới; Công ty Sách Alpha, Tp. HCM, 2018.

Tài nguyên khác: không có

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU176	Luật Hiến pháp nước ngoài	N	N	H	S	S	S	N	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài	ELO3
	CELO2	Phân tích được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Vận dụng quy định của Hiến pháp nước ngoài trong việc giải quyết các vấn đề liên quan	ELO8
	CELO4	Rèn luyện kỹ năng chung của người làm nghề luật.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường		25%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Thuyết	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của	Mỗi buổi	

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
trình nhóm: 50 phút	giảng viên.		
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận: 60 phút	Giải quyết được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài.	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	CHƯƠNG 1 - LÝ LUẬN VỀ HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HIẾN PHÁP NƯỚC NGOÀI	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.7-42)
2	CHƯƠNG 2 - HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.75-85)
3	CHƯƠNG 3 - NGUYÊN THỦ QUỐC GIA	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.109-118)
4	CHƯƠNG 4 - NGHỊ VIỆN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.97-105)
5	CHƯƠNG 5 - CHÍNH PHỦ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.125-139)
6	CHƯƠNG 6 - TOÀ ÁN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.	[1] (tr.109-

		Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	118) [2] (tr.58, 89, 119, 134)
--	--	--	-----------------------------------

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 60 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>6) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Ngọc Thảo Phương

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT THANH TRA VÀ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO (1+1)	
- Tên tiếng Anh: THE LAW ON INSPECTION AND COMPLAINT, DENUNCIATION	
- Mã học phần: LU151	
- E-learning: Có	
- E-portfolio: Có	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>
Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	Đề án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)	
+ Số tiết lý thuyết: 15	
+ Số tiết thực hành: 30	
Tự học: 45 tiết	
+ Đọc tài liệu: 30 tiết	
+ Làm bài tập: 15 tiết	
+ Thực hiện project: 0 tiết	
+ Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết	
- Học phần tiên quyết: không	
- Học phần học trước: Luật Hành chính	

2. Mô tả học phần

Học phần Luật thanh tra và khiếu nại, tố cáo giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân; thẩm quyền, thời hạn, thời hiệu, hình thức, quy trình thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân; quản lý nhà nước về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.

3. Mục tiêu học phần

Học phần cung cấp kiến thức của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân. Áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy và đưa ra lập luận về pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân. Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo. Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Võ Tấn Đào (2017), *Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo*, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội.

Tài liệu không bắt buộc:

[2] Trần Thế Vinh (2012), *Bình luận Luật khiếu nại và chỉ dẫn áp dụng pháp luật trong giải quyết khiếu nại*, Nxb Lao động, Hà Nội;

[3] Nguyễn Mạnh Hùng (2015), *Phân định thẩm quyền giải quyết khiếu nại hành chính và thẩm quyền xét xử hành chính ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội;

[4] Nguyễn Tuấn Khanh (2014), *Cơ chế pháp lý bảo đảm thực hiện quyền khiếu nại hành chính của công dân*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Tài nguyên khác:

[5] Luật Thanh tra năm 2010;

[6] Luật Khiếu nại năm 2011;

[7] Luật Tố cáo năm 2011;

[8] Luật Tiếp công dân năm 2013.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 151	Luật thanh tra và khiếu nại, tố cáo	N	N	H	S	S	S	S	H	S	H	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO 1	Tóm tắt được các khái niệm, đặc điểm, vai trò, mục đích của thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.	ELO3
	CELO 2	Giải thích và thảo luận pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.	ELO3
	CELO 3	Phân tích các khái niệm, thuật ngữ pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.	ELO3
Kỹ năng	CELO 4	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy và đưa ra lập luận về pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO 5	Vận dụng giải quyết các tình huống pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.	ELO7 ELO8

Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO 6	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11
--------------------------------	--------	---	------------------------

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường	Tất cả các buổi học	5
Thuyết trình nhóm	Từ chương II đến chương V	Buổi thứ 2, 3, 4, 5, 6	10
Thảo luận nhóm	Từ chương II đến chương VI	Buổi thứ 2, 3, 4, 5, 6, 8	10
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (60 phút)	Từ chương I đến chương V	Buổi thứ 8	25
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận (60 phút)	Nhận định và tình huống liên quan đến học phần	Theo kế hoạch của nhà trường	50

8. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương I. Khái quát chung về thanh tra	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i> , Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Luật Thanh tra năm 2010; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.

2	<p>Chương V. Tố cáo và giải quyết tố cáo</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Luật Tố cáo năm 2011;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>
3	<p>Chương V. Tố cáo và giải quyết tố cáo (tt)</p> <p>Chương VI. Tiếp công dân, giám sát và quản lý công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</p>	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Luật Tố cáo năm 2011;</p> <p>- Luật Tiếp công dân năm 2013;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>

7.2. Kế hoạch thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	<p>Chủ đề: Cơ quan thực hiện chức năng thanh tra và ban thanh tra nhân dân</p>	<p>- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Luật Thanh tra năm 2010;</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>
2	<p>Chủ đề: Hoạt động thanh tra nhà nước</p>	<p>- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i>, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội;</p> <p>- Luật Thanh tra năm 2010;</p>

		- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
3	Chủ đề: Hoạt động thanh tra nhà nước (tt)	- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i> , Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Luật Thanh tra năm 2010; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
4	Chủ đề: Khiếu nại và giải quyết khiếu nại	- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i> , Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Luật Khiếu nại năm 2011; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
5	Chủ đề: Khiếu nại và giải quyết khiếu nại	- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i> , Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Trần Thế Vinh (2012), <i>Bình luận Luật khiếu nại và chỉ dẫn áp dụng pháp luật trong giải quyết khiếu nại</i> , Nxb Lao động, Hà Nội; - Nguyễn Mạnh Hùng (2015), <i>Phân định thẩm quyền giải quyết khiếu nại hành chính và thẩm quyền xét xử hành chính ở Việt Nam</i> , Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội; - Nguyễn Tuấn Khanh (2014), <i>Cơ chế pháp lý bảo đảm thực hiện quyền khiếu nại hành chính của công dân</i> , Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội; - Luật Khiếu nại năm 2011; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.
6	Chủ đề: Tiếp công dân, giám sát và quản lý công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (tt) Kiểm tra giữa học phần.	- Võ Tấn Đào (2017), <i>Tập bài giảng pháp luật thanh tra, khiếu nại và tố cáo</i> , Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội; - Luật Thanh tra năm 2010; - Luật Khiếu nại năm 2011; - Luật Tố cáo năm 2011; - Luật Tiếp công dân năm 2013; - Các Nghị định, Thông tư có liên quan.

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + Thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Thanh Phúc

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ (1+1)			
- Tên tiếng Anh: PROCEDURES FOR RESOLVING CIVIL MATTERS			
- Mã học phần: LU192			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện project: 0			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Luật TTDS			

2. Mô tả học phần

Học phần gồm 4 chương: Những vấn đề chung về thủ tục giải quyết việc dân sự; Chủ thể quan hệ việc dân sự trong tố tụng dân sự; Thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân, lệ phí trong tố tụng dân sự và Thủ tục giải quyết các việc dân sự cụ thể

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học kiến thức pháp luật

Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc tự chủ, khoa học và sáng tạo. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, (2018), Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam, NXB. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam.

[2] Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015

Tài liệu không bắt buộc:

[1] Nguyễn Thị Hồng Nhung, (2016), Giáo trình luật tố tụng dân sự, NXB. Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

[2] Trần Văn Biên, (2016), Những điểm mới của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, NXB Lao động.

[2] Đặng Thanh Hoa, (2014), Bộ luật tố tụng dân sự: văn bản hướng dẫn thi hành và bài tập tình huống, NXB. Hồng Đức, Tp Hồ Chí Minh.

Tài nguyên khác:

Các tạp chí:

- Tạp chí Tòa án nhân dân của TANDTC.
- Tạp chí Kiểm sát của VKSNDTC.
- Tạp chí Dân chủ và pháp luật của Bộ Tư pháp.
- Tạp chí Luật học của Trường Đại học Luật Hà Nội.
- Tạp chí Khoa học pháp lý của Trường Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh.
- Tạp chí Nhà nước và pháp luật của Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật thuộc Viện khoa học xã hội Việt Nam.
- Tạp chí Nghiên cứu lập pháp của Văn phòng Quốc hội.

Các website:

- www.toaan.gov.vn
- www.tapchikiemsat.org.vn
- www.nclp.org.vn
- www.hcmulaw.edu.vn
- www.luatvietnam.vn
- www.congbobanan.com

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO1 0	ELO1 1
LU192	Thủ tục giải quyết việc dân sự	ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO1 0	ELO1 1
		N	N	H	S	S	S	H	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các quy định về pháp luật TTDS liên quan đến trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự	ELO3
	CELO2	Phân tích nguyên tắc giải quyết việc dân sự, các giai đoạn giải quyết việc dân sự	ELO3
	CELO3	Luyện tập được kỹ năng tư duy, lập luận khoa học và sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và luyện tập được kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện	ELO4 ELO5 ELO6
Kỹ	CELO4	Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các tình huống xảy	ELO7

năng		ra trong quá trình giải quyết các việc dân sự	ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	<p>Thể hiện có ý thức chấp hành nội quy của trường, pháp luật về việc dân sự.</p> <p>Thể hiện có thái độ khách quan và khoa học trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề pháp luật về việc dân sự đã được học</p> <p>Tuyên truyền, phổ biến những vấn đề về pháp luật việc dân sự đã được học cho cộng đồng.</p>	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
C. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Không vắng quá 20% tổng số buổi lên lớp, thái độ nghiêm túc, đúng mực	Mỗi buổi học	5%
Thuyết trình nhóm	Chương 4. Thủ tục giải quyết các việc dân sự cụ thể	Buổi 4 đến buổi 9	20%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Nhận định đúng/sai? Giải thích tại sao bài tập tình huống về một số nội dung nổi bật trong các nội dung sau: các chủ thể quan hệ việc dân sự; thẩm quyền của TAND trong giải quyết việc dân sự; lệ phí trong tố tụng dân sự; thủ tục chung giải quyết việc dân sự và thủ tục giải quyết các việc dân sự cụ thể.	Buổi học cuối của học phần	
D. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Nhận định đúng/sai? Giải thích tại sao và bài tập tình huống về một số nội dung nổi bật trong các nội dung sau: các chủ thể quan hệ việc dân sự; thẩm quyền của TAND trong giải quyết việc dân sự; lệ phí trong tố tụng dân sự; thủ tục chung giải quyết việc dân sự và thủ tục giải quyết các việc dân sự cụ thể	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

KẾT HOẠCH LÝ THUYẾT

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Những vấn đề chung về thủ tục giải quyết việc dân sự	<p><u>Hoạt động dạy:</u> Thuyết giảng, trình chiếu, đặt câu hỏi thảo luận và đưa ra bài tập</p> <p><u>Hoạt động học:</u> Thảo luận các vấn đề giảng viên đưa ra và làm bài tập tại lớp; Đọc tài liệu liên quan</p> <p><u>Hoạt động đánh giá:</u> kết quả thảo luận của sinh viên và làm bài tập tại lớp của sinh viên</p>	[1], trang 487 đến 493, trang 504 đến 525 [2]
2	Chương 2: Chủ thể quan hệ việc dân sự trong tố tụng dân sự	<p><u>Hoạt động dạy:</u> Thuyết giảng, trình chiếu, đặt câu hỏi thảo luận và đưa ra bài tập</p> <p><u>Hoạt động học:</u> Thảo luận các vấn đề giảng viên đưa ra và làm bài tập tại lớp; Đọc tài liệu liên quan</p> <p><u>Hoạt động đánh giá:</u> kết quả thảo luận của sinh viên và làm bài tập tại lớp của sinh viên</p>	[1], trang 54 đến 107. [2]
3	Chương 3: Thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân và Lệ phí trong tố tụng dân sự	<p><u>Hoạt động dạy:</u> Thuyết giảng, trình chiếu, đặt câu hỏi thảo luận và đưa ra bài tập</p> <p><u>Hoạt động học:</u> Thảo luận các vấn đề giảng viên đưa ra và làm bài tập tại lớp; Đọc tài liệu liên quan</p> <p><u>Hoạt động đánh giá:</u> kết quả thảo luận của sinh viên và làm bài tập tại lớp của sinh viên</p>	[1], trang 108 đến 110, trang 131 đến 147, trang 150 đến 153, trang 157 đến 159, trang 162 đến 174, trang 493 đến 504. [2]

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
------	----------	--------------------

1	Thuyết trình nhóm về: Chương 4. Thủ tục giải quyết việc dân sự cụ thể	- [1], trang 525 đến 530. - [2] - [3]
2	Thuyết trình nhóm về: Chương 4. Thủ tục giải quyết việc dân sự cụ thể (tt)	- [1], trang 530 đến 534. - [2] - [3]
3	Thuyết trình nhóm về: Chương 4. Thủ tục giải quyết việc dân sự cụ thể (tt)	- [1], trang 535 đến 539. - [2] - [3]
4	Thuyết trình nhóm về: Chương 4. Thủ tục giải quyết việc dân sự cụ thể (tt)	- [1], trang 539 đến 546. - [2] - [3]
5	Thuyết trình nhóm về: Chương 4. Thủ tục giải quyết việc dân sự cụ thể (tt)	- [1], trang 546 đến 559. - [2]
6	Thuyết trình nhóm về: Chương 4. Thủ tục giải quyết việc dân sự cụ thể (tt)	- [1], trang 560 đến 566. - [2]

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Chu Thị Hương
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (1+1)
- Tên tiếng Anh: CIVIL ENFORCEMENT
- Mã học phần: LU052
- E-learning: có
- E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 15 tiết + Làm bài tập: 30 tiết + Thực hiện project: tiết + Hoạt động khác (nếu có): tiết
- Học phần tiên quyết:
- Học phần trước: Luật tố tụng dân sự

2. Mô tả học phần

Học phần Thi hành án dân sự cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản như: Khái niệm chung về LTHADS; hời hiệu, thẩm quyền và các nguyên tắc cơ bản của LTHADS; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức THADS, chấp hành viên và thủ trưởng cơ quan thi hành án; quyền, nghĩa vụ của đương sự và các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác trong thi hành án; trình tự, thủ tục THADS; các biện pháp bảo đảm và cưỡng chế THADS; miễn giảm, hỗ trợ tài chính trong THADS, phí và chi phí cưỡng chế THADS; khiếu nại, tố cáo, kháng nghị và xử lý vi phạm trong THADS.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc cơ bản trong thi hành án dân sự; xác định thời hạn yêu cầu thi hành án dân sự. Chủ thể của quan hệ pháp luật tố tụng dân sự. Qua phân tích, nghiên cứu tìm hiểu sinh viên hiểu rõ được những quy định của pháp luật về cơ quan quản lý thi hành án, cơ quan thi hành án, nhiệm vụ quyền hạn của thủ trưởng cơ quan thi hành án, của chấp hành viên. Nhận thức được các giai đoạn trong thi hành án dân sự, trình tự thủ tục liên quan đến yêu cầu thi hành án, quyết định thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án, tự nguyện, cưỡng chế thi hành án và kết thúc thi hành án.

Từ đó hình thành năng lực, khả năng tư duy, phân tích của sinh viên về những vấn đề liên quan có khả năng vận dụng những quy định của pháp luật vào việc giải quyết những tình huống thực tế về quyền yêu cầu thi hành án, những trường hợp chủ động ra quyết định thi hành án. Phân tích lựa chọn áp dụng những quy định vào việc đưa ra những quyết định phù hợp trong thi hành án.

Xây dựng cho người học những kỹ năng cần thiết trong việc thực hiện mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn. Hình thành kỹ năng giải quyết tình huống thực tế một cách khoa học và hiệu quả. Phát huy kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phân tích, đánh giá vấn đề. Từ đó, nhận diện và giải quyết hiệu quả những vấn đề liên quan trong thi hành án dân sự. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc

[1] Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung 2014.

[2] Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình luật thi hành án dân sự Việt Nam, Nxb. CAND, Hà Nội, 2010

[3] Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự.

Tài liệu không bắt buộc

[1] Thông tư số 116/2009/TT-BTC ngày 18/08/2009 hướng dẫn xử lý một số tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước và tài sản được xác lập quyền sở hữu Nhà nước.

[2] Thông tư 20/2014/TTLT-BTP-BTC-BLĐT BXH-NHNNVN ngày 14/1/2014 hướng dẫn cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án và việc thực hiện phong tỏa, khấu trừ để thi hành án.

[3] Thông tư 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 hướng dẫn miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với những khoản thu nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Thông tư liên tịch 11/2016/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC quy định về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự.

[5] Thông tư 07/2016/TTLT-BTP-BTC hướng dẫn bảo đảm tài chính từ ngân sách nhà nước để thi hành án

[6] Thông tư 07/2018/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC quy định về việc phối hợp trong thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản.

[7] Thông tư 216/2016/TTLT-BTP-BTC quy định về chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.

[8] Thông tư 200/2016/TTLT-BTP-BTC quy định về chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.

[9] Thông tư 200/2016/TTLT-BTP-BTC quy định về lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự.

Tài nguyên khác

[1] Tạp chí TAND của TANDTC

[2] Tạp chí VKSND của VKSNDTC

[3] Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Bộ tư pháp

[4] Tạp chí Khoa học pháp lý của trường Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh.

[5] www.toaan.gov.vn

[6] www.tapchikiemsat.org.vn

[7] www.hcmulaw.edu.vn

[8] www.luatvietnam.vn

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU052	THADS	N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được các quy định chung về pháp luật thi hành án về chủ thể, thời hạn, trình tự, điều kiện thi hành án, các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế, tạm đình chỉ, đình chỉ chi phí, khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự.	ELO3
	CELO2	Giải thích được, áp dụng được các quy định chung về pháp luật thi hành án về chủ thể, thời hạn, trình tự, điều kiện thi hành án, các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế, tạm đình chỉ, đình chỉ chi phí, khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự.	ELO3
	CELO3	Phân tích các quy định chung về pháp luật thi hành án về chủ thể, thời hạn, trình tự, điều kiện thi hành án, các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế, tạm đình chỉ, đình chỉ chi phí, khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng quy định Thi hành án dân sự trong việc tư vấn giải quyết về thi hành án, hướng dẫn áp dụng về trình tự thủ tục trong giải quyết thi hành án dân sự.	ELO7 ELO8
	CELO5	Luyện tập được kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến pháp luật. Áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6

Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật thi hành án dân sự. Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật thi hành án dân sự. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật thi hành án dân sự cho cộng đồng.	ELO9 ELO10 ELO11
--------------------------------	-------	---	------------------------

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
E. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Không vắng quá 20% tổng số buổi lên lớp, thái độ nghiêm túc, đúng mực	Tất cả các buổi học	5%
Thuyết trình nhóm (45 phút)	Các chủ đề trong môn học: - Chủ thể trong thi hành án dân sự (cơ quan thi hành án, người thi hành án, đương sự) - Trình tự, thủ tục thi hành án - Các biện pháp đảm bảo thi hành án - Các biện pháp cưỡng chế thi hành án	Buổi 6 đến buổi 9	20%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (60 phút)	Các vấn đề từ chương 1 đến chương 6	Buổi học cuối của học phần	25%
F. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận: 60 phút	Giải thích được các quy định về thời hiệu, chủ thể yêu cầu thi hành án dân sự. Giải thích được các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế trong thi hành án. Áp dụng được quy định pháp luật thi hành án để tính các loại phí, chi phí trong thi hành án dân sự. Phân tích được các quy định về thời hiệu, chủ thể yêu cầu thi hành án dân sự. Phân tích được quyền, nghĩa vụ, vai trò, nhiệm vụ của từng chủ thể trong thi hành án dân sự. Phân tích được trình tự thủ tục thi hành án.	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần KẾ HOẠCH LÝ THUYẾT

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Những vấn đề chung về thi hành án dân sự	Hoạt động dạy: Thuyết giảng Hoạt động học: Đọc trước Giáo trình và văn bản quy phạm pháp luật Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự.
2	Chương 2: Chủ thể thi hành án dân sự	Hoạt động dạy: Thuyết giảng Hoạt động học: Đọc trước Giáo trình và văn bản quy phạm pháp luật Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự.
3	Chương 3: THỦ TỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Hoạt động dạy: Thuyết giảng Hoạt động học: Đọc trước Giáo trình và văn bản quy phạm pháp luật Hoạt động đánh giá: Kiểm tra việc tự học của sv bằng việc cho và nhận phản hồi, tương tác và thảo luận	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự.

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Chủ đề: Điều kiện, trình tự, thủ tục thẩm quyền, thời hạn áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự. 3/ Thông tư 20/2014/TTLT-BTP-BTC-BLĐT BXH-NHNNVN ngày 14/1/2014 hướng dẫn cung cấp thông tin

		về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án và việc thực hiện phong tỏa, khấu trừ để thi hành án.
2	Chủ đề: Điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn áp dụng các biện pháp cưỡng chế trong thi hành án dân sự	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự. 3/ Thông tư 20/2014/TTLT-BTP-BTC-BLĐT BXH-NHNNVN ngày 14/1/2014 hướng dẫn cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án và việc thực hiện phong tỏa, khấu trừ để thi hành án.
3	Chủ đề: Phí và chi phí trong thi hành án dân sự	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự. 3/ Thông tư 20/2014/TTLT-BTP-BTC-BLĐT BXH-NHNNVN ngày 14/1/2014 hướng dẫn cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án và việc thực hiện phong tỏa, khấu trừ để thi hành án.
4	Chủ đề: Những trường hợp bảo đảm tài chính từ ngân sách nhà nước để thi hành án Miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước. Bảo đảm tài chính từ ngân sách Nhà nước	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự. 3/ Thông tư 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 hướng dẫn miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với những khoản thu nộp ngân sách nhà nước.
5	Chủ đề: Khiếu nại trong thi hành án dân sự	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014. 2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự. 3/ Thông tư 216/2016/TTBTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thi, nộp, quản lý và sử dụng thi hành án dân sự. 4. Thông tư 200/2016/TTBTC ngày 09/11/2016 quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự.
6	Chủ đề: Tố cáo trong	1/ Luật Thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014.

	thi hành án dân sự	<p>2/ Nghị định 62/2015 ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi hành án dân sự.</p> <p>3/ Thông tư 216/2016/TTBTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thi, nộp, quản lý và sử dụng thi hành án dân sự.</p> <p>4. Thông tư 200/2016/TTBTC ngày 09/11/2016 quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự.</p>
--	--------------------	---

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:
 - + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
 - + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm
 - + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20%(>9) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Mai Thị Mị
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT****ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin tổng quát**

- Tên học phần: THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ(1+1)
- Tên tiếng Anh: LAW OF CRIMINAL ENFORCEMENT
- Mã học phần: LU046
- E-learning: có
- E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1 + 1)
+ Số tiết lý thuyết: 15
+ Số tiết thực hành: 30
-Tự học: 45 +Đọc tài liệu: 30 +Làm bài tập: 15 + Thực hiện project: 0 +Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật TTTHS

2. Mô tả học phần

Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội kiến thức của những nội dung chính về các nguyên tắc cơ bản của Luật Thi hành án hình sự Việt Nam; trình tự, thủ tục thi hành án, cơ quan thi hành án hình sự và địa vị pháp lý của người bị kết án, người chấp hành án; thi hành các loại hình phạt và cơ chế kiểm tra giám sát việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

3. Mục tiêu học phần

Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của luật Thi hành án hình sự Việt Nam; trình tự, thủ tục thi hành án, cơ quan thi hành án hình sự và người bị kết án, người chấp hành án sau khi có bản án và quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

Từ đó hình thành năng lực, khả năng tư duy, phân tích của sinh viên về những vấn đề liên quan có khả năng vận dụng những quy định của pháp luật vào việc giải quyết những tình huống thực tế về thi hành án, những trường hợp chủ động ra quyết định thi hành án. Phân tích lựa chọn áp dụng những quy định vào việc đưa ra những quyết định phù hợp trong thi hành án.

Xây dựng cho người học những kỹ năng cần thiết trong việc thực hiện mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn. Hình thành kỹ năng giải quyết tình huống thực tế một cách khoa học và hiệu quả. Phát huy kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phân tích, đánh giá vấn đề. Từ đó, nhận diện và giải quyết hiệu quả những vấn đề liên quan trong thi hành án dân sự. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc

- Luật Thi hành án hình sự 2010.

Tài liệu không bắt buộc

- Các văn bản hướng dẫn Luật Thi hành án hình sự;

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N: Không đóng góp/ không liên quan

S: Có đóng góp/ có liên quan nhưng không nhiều

H: Đóng góp nhiều/ liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 046	Thi hành án hình sự	S	S	H	S	S	S	H	H	S	H	S

Chi tiết chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích những nội dung chính về khái niệm, nguyên tắc cơ bản của luật thi hành án hình sự Việt Nam, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thi hành án hình sự; thi hành các loại hình phạt.	ELO3
	CELO2	Phân tích các quy định của pháp luật về nguyên tắc, cơ cấu tổ chức cơ quan, thi hành các loại hình phạt.	
Kỹ năng	CELO3	Luyện tập được kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến pháp luật. Áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO4	Vận dụng quy định Thi hành án hình sự trong việc tư vấn giải quyết về thi hành án, hướng dẫn áp dụng về trình tự thủ tục trong giải quyết thi hành án hình sự.	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật thi hành án hình sự. Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật thi hành án hình sự. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật thi hành án hình sự cho cộng đồng.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
G. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Đủ 80% số tiết trở lên theo quy định	Tất cả các buổi học	12,5
Thuyết trình nhóm (45 phút)	Các chủ đề trong môn học: – Chủ thể trong thi hành án hình sự – Trình tự, thủ tục thi hành án – Các biện pháp đảm bảo thi hành án	Buổi 6 đến buổi 9	12,5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản của pháp luật thi hành án hình sự Việt Nam; Cơ quan thi hành án hình sự Việt Nam.	Buổi thứ 9	
H. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản của pháp luật thi hành án hình sự Việt Nam; Cơ quan thi hành án hình sự Việt Nam.	Theo lịch PĐBCL	

8. Nội dung chi tiết học phần

KẾ HOẠCH LÝ THUYẾT/ THUYẾT GIẢNG

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Khái niệm, nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản của pháp luật thi hành án hình sự Việt Nam	Hoạt động dạy: Thuyết giảng, cho ví dụ minh họa đối với những vấn đề nêu ra; Thảo luận một số vấn đề phát sinh trong một số vụ án thực tế Hoạt động học: Nghe giảng và trao đổi Hoạt động đánh giá: cho và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
2	Cơ quan thi hành án hình sự	Hoạt động dạy: Thuyết giảng, cho ví dụ minh họa đối với những vấn đề nêu ra; Thảo luận một số vấn đề phát sinh trong một số vụ án thực tế Hoạt động học: Nghe giảng và trao đổi Hoạt động đánh giá: cho và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3	Thi hành các loại hình phạt	<p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng, cho ví dụ minh họa đối với những vấn đề nêu ra; Thảo luận một số vấn đề phát sinh trong một số vụ án thực tế</p> <p>Hoạt động học: Nghe giảng và trao đổi</p> <p>Hoạt động đánh giá: cho và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận</p>	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
---	------------------------------------	--	--

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Thi hành các loại hình phạt	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
2	Thi hành các loại hình phạt	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
3	1/ Thuyết trình nhóm: các chủ đề GV giao.	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
4	1/ Thuyết trình nhóm: các chủ đề GV giao.	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
5	1/ Thuyết trình nhóm: các chủ đề GV giao.	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
6	1/ Làm bài tập tình huống 2/ Ôn tập 3/ Kiểm tra giữa kì	Luật Thi hành án hình sự 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/tín chỉ lý thuyết + thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên:
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: PHÁP LUẬT VỀ THỪA PHÁT LẠI (1+1)			
- Tên tiếng Anh: LAW ON BAILIFF			
- Mã học phần: LU188			
- E-learning: có			
-E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45			
+ Đọc tài liệu:30			
+ Làm bài tập:15			
+ Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có):0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Thi hành án dân sự			

2. Mô tả học phần

Học phần gồm 3 chương: Chương 1: Khái quát về thừa phát lại; Chương 2: Thừa phát lại, tổ chức hành nghề Thừa phát lại và quản lý nhà nước về Thừa phát lại ở Việt Nam; Chương 3: Quy định của pháp luật về hoạt động của Thừa phát lại.

3. Mục tiêu học phần

Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy, lập luận, phản biện. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- [1] TS. Nguyễn Đức Chính (2006), *Tổ chức Thừa phát lại*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
- [2] Hiến pháp năm 2013
- [3] Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
- [4] Luật thi hành án dân sự năm 2014
- [5] Các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành.

Tài liệu không bắt buộc:

Học viện tư pháp (2016), *Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ để bổ nhiệm thừa phát lại*

Tài nguyên khác:

- [1] <https://thads.moj.gov.vn/>
 [2] <https://moj.gov.vn/>
 [3] <https://toaan.gov.vn/>
 [4] <https://tapchikiemsat.org.vn/>
 [6] <https://luatvietnam.vn>

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU188	Pháp luật về Thừa phát lại											
		N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau :

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được khái niệm và đặc điểm của Thừa phát lại, tổ chức hành nghề Thừa phát lại, tiêu chuẩn Thừa phát lại; hình thức và các Nguyên tắc hành nghề Thừa phát lại, giá trị pháp lý của văn bản do Thừa phát hành ban hành và vai trò Thừa phát lại đối với xã hội và hoạt động hỗ trợ tư pháp	ELO3
	CELO2	Giải thích được Quyền và nghĩa vụ của Thừa phát lại, thẩm quyền và nội dung quản lý nhà nước về hoạt động Thừa phát lại, tổng đạt văn bản, vi bằng và lập vi bằng, trực tiếp tổ chức thi hành bản án, quyết định của Thừa phát lại	ELO3
	CELO3	So sánh được giá trị pháp lý của vi bằng và văn bản được công chứng/ chứng thực; tổ chức thi hành án của thừa phát lại và cơ quan thi hành án; Hoạt động tổng đạt của thừa phát lại với các cơ quan Nhà nước.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Rèn luyện kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến pháp luật Thừa phát lại, luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận.	ELO4; ELO5; ELO6;
	CELO5	Áp dụng kiến thức pháp luật để xử lí các vấn đề chung về pháp luật Thừa phát lại.	ELO7; ELO8
Năng lực tự	CELO6	Thể hiện ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật về thừa phát lại.	ELO9 ELO10

chủ và trách nhiệm	Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật thừa phát lại. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật thừa phát lại cho cộng đồng.	ELO11
--------------------	---	-------

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50
A.1.Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Tham gia đầy đủ các tiết học, thái độ nghiêm túc, đúng mực, tích cực đóng góp xây dựng nội dung bài học	Mỗi buổi	12.5
Thuyết trình nhóm	Thuyết trình nhóm, bình luận bản án liên quan đến hoạt động của Thừa phát lại	Theo thời khóa biểu	12.5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận (sử dụng VB. QPPL)	Chương 1-2	Buổi thứ 5 (60 phút)	
B. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận (sử dụng VB. QPPL)	Giải thích được: Được Quyền và nghĩa vụ của Thừa phát lại, thẩm quyền và nội dung quản lý nhà nước về hoạt động Thừa phát lại, tổng đạt văn bản, vi bằng và lập vi bằng, trực tiếp tổ chức thi hành bản án, quyết định của Thừa phát lại Áp dụng kiến thức để xử lí các vấn đề chung về pháp luật Thừa phát lại.	Kết thúc môn	

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương I. Khái quát về Thừa phát lại	Hoạt động dạy: Trình chiếu, thuyết giảng, đặt câu hỏi thảo luận Hoạt động tự học: Đọc tài liệu, liên hệ bài giảng với thực tế Hoạt động đánh giá: Điểm danh, kiểm tra kết quả thảo luận nhóm	[1] TS. Nguyễn Đức Chính (2006), Tổ chức Thừa phát lại, Nxb Tư pháp, Hà Nội. [2] Hiến pháp năm 2013 [3] Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 [4] Luật thi hành án dân sự năm 2014 [5] Các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành....

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
2	Chương II. Thừa phát lại, tổ chức hành nghề Thừa phát lại và quản lý nhà nước về Thừa phát lại ở Việt Nam	Hoạt động dạy: Trình chiếu, thuyết giảng, đặt câu hỏi thảo luận Hoạt động tự học: Đọc tài liệu, liên hệ bài giảng với thực tế Hoạt động đánh giá: Điểm danh, kiểm tra kết quả thảo luận nhóm	
3	Chương III. Quy định của pháp luật về hoạt động của Thừa phát lại	Hoạt động dạy: Trình chiếu, thuyết giảng, đặt câu hỏi thảo luận Hoạt động tự học: Đọc tài liệu, liên hệ bài giảng với thực tế Hoạt động đánh giá: Điểm danh, kiểm tra kết quả thảo luận nhóm	

7.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1-2	Thuyết trình nhóm Chương I. khái quát về Thừa phát lại	[1] Nguyễn Đức Chính (2006), Tổ chức Thừa phát lại, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
3-4	Thuyết trình nhóm Chương II. Thừa phát lại, tổ chức hành nghề Thừa phát lại và quản lý nhà nước về Thừa phát lại ở Việt Nam	[2] Hiến pháp năm 2013 [3] Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 [4] Luật thi hành án dân sự năm 2014 [5] Các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành....
5-6	Thuyết trình nhóm Chương III. Quy định của pháp luật về hoạt động của Thừa phát lại.	

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần ..., ngày .../...../.....

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: LUẬT- Khoa: Khoa học quản lý

- Giảng viên:

- Địa chỉ và email liên hệ: luatkhoa@tdmu.edu.vn

- Điện thoại:

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT NHÀ Ở (1+1)
- Tên tiếng Anh: HOUSING LAW
- Mã học phần: LU174
- E-learning: có
- E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)
+ Số tiết lý thuyết/số buổi: 15
+ Số tiết thực hành/số buổi: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 15 tiết + Làm bài tập: 30 tiết + Thực hiện Project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết:
- Học phần học trước: Luật Hợp đồng

2. Mô tả học phần

Môn học sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật tổng quan về nhà ở, quyền sở hữu nhà ở; các giao dịch dân sự về nhà ở: tặng cho nhà ở, cho thuê cho nhà ở, thừa kế cho nhà ở, cho mượn nhà ở, cho ở nhờ nhà ở, ủy quyền quản lý nhà ở, thuê mua nhà ở xã hội, thế chấp nhà ở, góp vốn bằng nhà ở và những quy định về giao dịch về nhà ở được xác lập trước ngày 01/ 07/ 1991 cũng như đường lối giải quyết các tranh chấp phát sinh từ giao dịch dân sự về nhà ở trước và sau 01/ 07/ 1991.

3. Mục tiêu học phần

Môn học sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật tổng quan về nhà ở, quyền sở hữu nhà ở, các giao dịch dân sự về nhà ở, ...

Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phản biện. Bên cạnh đó, môn học còn trang bị cho người học kỹ năng của một chuyên gia pháp luật trong việc vận dụng các kiến thức pháp luật nhà ở để giải quyết các vấn đề có liên quan.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- Nguyễn Minh Oanh, *Bình luận Luật nhà ở năm 2014*, NXB. Lao động, 2018

- Văn bản pháp luật:
 - + Bộ luật dân sự năm 2015
 - + Luật nhà ở năm 2014
 - + Luật kinh doanh bất động sản năm 2014
 - + Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở và Luật kinh doanh bất động sản

Tài liệu không bắt buộc:

- Đỗ Văn Đại, *Luật hợp đồng Việt Nam- bản án và bình luận bản án tập 1*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014;
- Đỗ Văn Đại, *Luật hợp đồng Việt Nam- bản án và bình luận bản án tập 2*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014;
- Đỗ Văn Đại, *Luật nghĩa vụ dân sự và bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự Việt Nam- bản án và bình luận bản án tập 1*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014;
- Đỗ Văn Đại, *Luật nghĩa vụ dân sự và bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự Việt Nam- bản án và bình luận bản án tập 2*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014;

Tài nguyên khác: không có

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO9	ELO 10	ELO1 1
LU1 74	Luật nhà ở	N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Tóm tắt được khái niệm về nhà ở và phân loại nhà ở; quyền có nhà ở và quyền sở hữu nhà ở; nội dung về quản lý nhà ở theo Luật Nhà ở 2014; khái niệm nhà ở thương mại, quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại.	ELO3
	CELO2	Giải thích được các nội dung có liên quan đến các giao dịch về nhà ở nói chung; các giao dịch cụ thể về nhà ở: hợp đồng mua bán nhà ở, chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở; hợp đồng tặng cho nhà ở, đổi nhà ở, thừa kế nhà ở; hợp đồng cho thuê nhà ở, thuê mua nhà ở xã hội; hợp đồng cho mượn nhà ở, cho ở nhờ nhà ở, ủy quyền quản lý nhà ở; hợp đồng thế chấp nhà ở, góp vốn bằng nhà ở	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Luyện tập được kỹ năng nghiên cứu, phân tích vấn đề, tư duy phản biện, làm việc nhóm	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO4	Áp dụng pháp luật về nhà ở để giải quyết các vấn đề liên	ELO7

		quan	ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật dân sự. Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật dân sự. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật dân sự cho cộng đồng.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
I. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Không vắng quá 20% tổng số buổi lên lớp, có thái độ tích cực xây dựng nội dung bài học.	Mỗi buổi học	10
Thuyết trình nhóm	Tham gia thuyết trình nhóm về nội dung: Hợp đồng mua bán nhà ở; Hợp đồng cho thuê nhà ở; Hợp đồng tặng cho nhà ở; Hợp đồng thế chấp nhà ở; Hợp đồng ủy quyền quản lý nhà ở; Đường lối giải quyết đối với các giao dịch về nhà ở xác lập trước ngày 1/7/1991.	Buổi 4 đến buổi 9	15
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	Chương 1 đến chương 3	Buổi thứ 9	25
J. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Giải thích được các nội dung có liên quan đến các giao dịch về nhà ở nói chung. Giải thích được các nội dung có liên quan đến các giao dịch cụ thể về nhà ở: hợp đồng mua bán nhà ở, chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở; hợp đồng tặng cho nhà ở, đổi nhà ở, thừa kế nhà ở; hợp đồng cho thuê nhà ở, thuê mua nhà ở xã hội; hợp đồng cho mượn nhà ở, cho ở nhờ nhà ở, ủy quyền quản lý nhà ở; hợp đồng thế chấp nhà ở, góp vốn bằng nhà ở. Áp dụng các quy định pháp luật liên quan.	Theo Lịch Trường	50

7. Nội dung chi tiết học phần

7.1. KẾ HOẠCH LÝ THUYẾT

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
------	----------	--------------------------------	--------------------

1	Chương 1: NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở	Hoạt động dạy: GV thuyết giảng Giảng viên đưa slide bài giảng lên hệ thống Elearning	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở
		Hoạt động tự học: SV đọc trước các văn bản pháp luật ở nhà	
		Hoạt động đánh giá: GV đặt các câu hỏi thảo luận nhóm trực tiếp trên lớp, SV tham gia trả lời	
2	Chương 2. NHÀ Ở THƯƠNG MẠI	Hoạt động dạy: GV thuyết giảng	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở
		Hoạt động tự học: SV đọc trước các văn bản pháp luật ở nhà	
		Hoạt động đánh giá: GV đặt các câu hỏi thảo luận nhóm trực tiếp trên lớp, SV tham gia trả lời	
3	Chương 3. GIAO DỊCH NHÀ Ở	Hoạt động dạy: GV thuyết giảng	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở
		Hoạt động tự học: SV đọc trước các văn bản pháp luật ở nhà	
		Hoạt động đánh giá: GV đặt các câu hỏi thảo luận nhóm trực tiếp trên lớp, SV tham gia trả lời	

7.2. KẾ HOẠCH THỰC HÀNH (5 tiết/buổi)

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
4	Chương 3. GIAO DỊCH NHÀ Ở (TT)	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở

5	Chương 3. GIAO DỊCH NHÀ Ở (TT) 3.4. Hợp đồng giao dịch nhà ở	Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở
6	Chương 3. GIAO DỊCH NHÀ Ở (TT)	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở
7	Chương 3. GIAO DỊCH NHÀ Ở (TT)	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở.
8	Chương 3. GIAO DỊCH NHÀ Ở (TT)	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở
9	Chương 4. Đường lối giải quyết về nhà ở trước ngày 01/ 07/ 1991	TS. Nguyễn Minh Oanh, Bình luận Luật nhà ở 2014, NXB. Lao động, 2018 Luật nhà ở 2014 Luật kinh doanh bất động sản 2014 Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhà ở

--	--	--

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Thị Hoàng Yên

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HIẾN PHÁP NƯỚC NGOÀI (2+0)
- Tên tiếng Anh: THE FOREIGN CONSTITUTION LAW
- Mã học phần: LU176
E-learning: Có
E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:
Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>
Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2
+ Số tiết lý thuyết: 30
+ Số tiết thực hành: 0
- Tự học: 60 tiết
+ Đọc tài liệu: 30 tiết
+ Làm bài tập: 0 tiết
+ Thực hiện Project: 0
+ Hoạt động khác (nếu có):
Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm: 30 tiết
- Học phần tiên quyết: không

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về lịch sử lập hiến; những chế định cơ bản của luật Hiến pháp như hình thức nhà nước, đảng chính trị, chế độ bầu cử, Nguyên thủ quốc gia, Nghị viện, Chính phủ, Tòa án trên thế giới.

3. Mục tiêu học phần

Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức được trang bị để phân tích, giải thích, đánh giá các sự kiện và các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá giáo dục,... mang tính thời sự, làm rõ sự tương đồng và khác biệt giữa các chế định của Hiến pháp Việt Nam và nền tảng tri thức Luật Hiến pháp được thừa nhận chung trên thế giới. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Mạnh Hùng, Xây dựng và bảo vệ Hiến pháp – Kinh nghiệm thế giới và Việt Nam, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, 2014.

Tài liệu không bắt buộc:

[2] Tô, Văn Hòa, *Nghiên cứu so sánh hiến pháp các quốc gia ASEAN*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[3] Nguyễn, Cảnh Bình, *Hiến pháp Mỹ được làm ra như thế nào?: Bản rút gọn*, Thế giới; Công ty Sách Alpha, Tp. HCM, 2018.

Tài nguyên khác: không có

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU176	Luật Hiến	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11

	pháp nước ngoài	N	N	H	S	S	S	N	S	S	S	S
--	-----------------------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài	ELO3
	CELO2	Phân tích được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Vận dụng quy định của Hiến pháp nước ngoài trong việc giải quyết các vấn đề liên quan	ELO8
	CELO4	Rèn luyện kỹ năng chung của người làm nghề luật.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
C. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường		25%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Thuyết trình nhóm: 50	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Mỗi buổi	

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
phút			
D. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận: 60 phút	Giải quyết được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài.	Theo lịch của Trường	

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	CHƯƠNG 1 - LÝ LUẬN VỀ HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HIẾN PHÁP NƯỚC NGOÀI	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.7-42)
2	CHƯƠNG 2 - HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.75-85)
3	CHƯƠNG 3 - NGUYÊN THỦ QUỐC GIA	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.	[1] (tr.109- 118)

		Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	
4	CHƯƠNG 4 - NGHỊ VIỆN	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	[1] (tr.97- 105)
5	CHƯƠNG 5 - CHÍNH PHỦ	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	[1] (tr.125- 139)
6	CHƯƠNG 6 - TOÀ ÁN	<p>Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên.</p> <p>Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.</p>	<p>[1] (tr.109- 118)</p> <p>[2] (tr.58, 89, 119, 134)</p>

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 60 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>6) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Ngọc Thảo Phương

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: TỘI PHẠM HỌC (2+0)
- Tên tiếng Anh: CRIMINOLOGY
- Mã học phần: LU177
- E-learning: có
- E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (2+0)
+ Số tiết lý thuyết: 30
+ Số tiết thực hành: 0
Tự học: 60 tiết + Đọc tài liệu: 60 tiết + Làm bài tập: 0 tiết + Thực hiện project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Phần các tội phạm

2. Mô tả học phần

Cung cấp những vấn đề lý luận cơ bản về khái niệm tội phạm học, tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm, nhân thân người phạm tội, và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học kiến thức về: lịch sử các học thuyết của tội phạm học; tình hình tội phạm; nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm; nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm cụ thể; phòng ngừa tình hình tội phạm; dự báo tình hình hình tội phạm.

Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc tự chủ, khoa học và sáng tạo... Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc

[1] TS Võ Thị Kim Oanh (2013). *Giáo trình Tội phạm học*. Nơi XB: Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;

[2] TS. Dương Tuyết Miên (2010). *Giáo trình Tội phạm học dùng trong các trường Đại học chuyên ngành Luật, An Ninh, Công an*. Nhà xuất bản Công An nhân dân Hà Nội;

Tài liệu không bắt buộc

[1] ThS. Lý, Văn Quyền (2009), *giáo trình Tội phạm học*, Nhà xuất bản ThS. Lý, Văn Quyền;

[2] TS Lê Thị Sơn (2015), *tội phạm học so sánh*, Nhà xuất bản tư pháp

[3] TS Dương Tuyết Miên (2013), *Tội phạm học đương đại : Dùng cho sinh viên ngành luật hệ đại học và sau đại học*, Nhà xuất bản chính trị hành chính.

Tài nguyên khác:

[1] Văn bản quy phạm pháp luật về chương trình đấu tranh phòng chống tội phạm;

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 177	Tội phạm học	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần		CĐR của CTĐT (ELO _x)	
Kiến thức	CELO1	<p>Tóm tắt được khái niệm sau: tội phạm học, tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể, nhân thân người phạm tội, phòng ngừa tội phạm</p> <p>Tóm tắt được lịch sử phát triển của các học thuyết tội phạm học trên thế giới; nội dung các học thuyết tội phạm học cụ thể trên thế giới; trình bày và giải thích được nội dung: các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm; nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể, nhân thân người phạm tội, các nguyên tắc phòng ngừa tội phạm; nội dung dự báo tình hình tội phạm và kế hoạch hóa phòng ngừa tội phạm.</p>	ELO3

	CELO2	Phân biệt được khoa học tội phạm học với các ngành khoa học khác có liên quan; phân biệt được vấn đề nghiên cứu của các học thuyết tội phạm học cụ thể Phân tích được những nội dung của tình hình tội phạm dựa vào số liệu thống kê cụ thể hoặc tài liệu về tội phạm thu thập được.	ELO3
	CELO3	Đánh giá được tình hình tội phạm ở Việt Nam hiện nay, đánh giá được hiệu quả phòng ngừa tội phạm Dự báo được tình hình tội phạm dựa trên những nội dung nắm được thông qua tài liệu Đề xuất được các biện pháp phòng ngừa tội phạm	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp, diễn giải, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc nhóm khi làm bài tập nhóm, tranh luận, thảo luận và đưa ra các quan điểm cá nhân.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Vận dụng các kỹ năng tư duy, lập luận, làm việc độc lập, tự chủ, khoa học, sáng tạo và kiến thức đã học để xây dựng được kế hoạch phòng ngừa tội phạm cụ thể...	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Thể hiện ý thức chấp hành nội quy của trường. Thể hiện thái độ khách quan và khoa học trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về tội phạm học. Tuyên truyền, phổ biến về phòng ngừa tội phạm cho cộng đồng.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
K. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Vắng không quá 20% tổng số buổi lên lớp và có ý thức tích cực đóng góp xây dựng nội dung bài học.	Mỗi buổi học	10%
Thảo luận nhóm	Bài tập nhóm về một số kiến thức trọng tâm trong các nội dung sau: - Tội phạm học và vị trí của tội phạm học trong hệ thống các khoa học; - Lịch sử các học thuyết tội phạm học trên thế giới; - Tình hình tội phạm; - Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm; - Nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể; - Nhân thân người phạm tội;	Sau mỗi chương từ chương 2-6	15%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	- Nhận định đúng sai và giải thích tại	Buổi	

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
	sao về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể; dự báo và phòng ngừa tội phạm... - Câu hỏi tự luận về phân tích đặc điểm tình hình tội phạm, các thông số của tình hình tội phạm	cuối cùng	
L. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	- Nhận định đúng sai và giải thích tại sao về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể; dự báo và phòng ngừa tội phạm... - Câu hỏi tự luận về phân tích đặc điểm tình hình tội phạm, các thông số của tình hình tội phạm	Theo lịch phòng ĐBCL	

7. Nội dung chi tiết học phần

Lý thuyết

Tuần/ Buổi học	Nội dung	Hoạt động dạy, học, đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương I Khái niệm tội phạm học và vị trí của tội phạm học trong hệ thống các khoa học Chương II: Lịch sử các học thuyết tội phạm học trên thế giới	Hoạt động dạy: Thuyết giảng và cho vấn đề trao đổi Hoạt động tự học: Nghe giảng và trao đổi Thảo luận vấn đề cụ thể giảng viên nêu ra Hoạt động đánh giá: Kiểm tra mức độ tiếp thu của sinh viên bằng việc cho câu hỏi và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận	TS Võ Thị Kim Oanh (2013). <i>Giáo trình Tội phạm học</i> , Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam.
2	Chương III: Tình hình tội phạm Chương IV: Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm	Hoạt động dạy: Thuyết giảng và cho vấn đề trao đổi Hoạt động tự học: Nghe giảng và trao đổi Thảo luận vấn đề cụ thể giảng viên nêu ra Hoạt động đánh giá: Kiểm tra mức độ tiếp thu của sinh viên bằng việc cho câu hỏi và nhận	

		phản hồi, tương tác, thảo luận	
3	Chương V: Nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể	<p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng và cho vấn đề trao đổi</p> <p>Hoạt động tự học: Nghe giảng và trao đổi Thảo luận vấn đề cụ thể giảng viên nêu ra</p> <p>Hoạt động đánh giá: Kiểm tra mức độ tiếp thu của sinh viên bằng việc cho câu hỏi và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận</p>	TS Võ Thị Kim Oanh (2013). <i>Giáo trình Tội phạm học</i> , Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam;
Buổi 4	Chương VI. Nhân thân người phạm tội	<p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng và cho vấn đề trao đổi</p> <p>Hoạt động tự học: Nghe giảng và trao đổi Thảo luận vấn đề cụ thể giảng viên nêu ra</p> <p>Hoạt động đánh giá: Kiểm tra mức độ tiếp thu của sinh viên bằng việc cho câu hỏi và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận</p>	TS Võ Thị Kim Oanh (2013). <i>Giáo trình Tội phạm học</i> , Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam, TS. Duong Tuyết Miên (2010). <i>Giáo trình Tội phạm học dùng trong các trường Đại học chuyên ngành Luật, An Ninh, Công an</i> . Nhà xuất bản Công An nhân dân Hà Nội;
Buổi 5	Chương VII. Phòng ngừa tội phạm	<p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng và cho vấn đề trao đổi</p> <p>Hoạt động tự học: Nghe giảng và trao đổi Thảo luận vấn đề cụ thể giảng viên nêu ra</p> <p>Hoạt động đánh giá: Kiểm tra mức độ tiếp thu của sinh viên bằng việc cho câu hỏi và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận</p>	TS Võ Thị Kim Oanh (2013). <i>Giáo trình Tội phạm học</i> , Nhà xuất bản Hồng Đức-Hội Luật Gia Việt Nam; TS. Duong Tuyết Miên (2010). <i>Giáo trình Tội phạm học dùng trong các trường Đại học chuyên ngành Luật, An Ninh, Công an</i> . Nhà xuất bản Công An nhân dân Hà Nội;

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT****ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin tổng quát**

- Tên học phần: KHOA HỌC ĐIỀU TRA HÌNH SỰ (1+1)
- Tên tiếng Anh: INVESTIGATE CRIMINAL
- Mã học phần: LU194
- E-learning: có
- E-portfolio: có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (1 + 1)
+ Số tiết lý thuyết: 15 + Số tiết thực hành: 30
- Tự học: 45 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 15 tiết + Thực hiện Project: 0 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật Tố tụng hình sự.

2. Mô tả học phần

Khoa học điều tra hình sự là khoa học nghiên cứu kỹ thuật, chiến thuật và phương pháp điều tra tội phạm. Nội dung bao gồm:

- Lý luận chung của khoa học điều tra hình sự.
- Kỹ thuật hình sự : lý luận về dấu vết hình sự, hệ thống các phương tiện kỹ thuật, phương pháp và thủ thuật để phát hiện, củng cố chứng cứ nhằm bảo đảm tính đáng tin cậy của các thông tin thu được trong quá trình tố tụng hình sự.
- Chiến thuật hình sự: xây dựng hệ thống các quan điểm, thủ thuật, phương pháp lập kế hoạch điều tra, tổ chức điều tra nhằm bảo đảm hoạt động điều tra tuân thủ theo pháp luật đồng thời bảo đảm hiệu quả cao nhất.
- Phương pháp điều tra riêng đối với từng loại tội phạm.

3. Mục tiêu học phần

Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của việc điều tra một vụ án hình sự. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc

- Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của PGS.TS Lê Minh Hùng – NXB Giáo dục VN (2015)

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N: Không đóng góp/ không liên quan

S: Có đóng góp/ có liên quan nhưng không nhiều

H: Đóng góp nhiều/ liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 194	Khoa học điều tra HS	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	N

Chi tiết chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Diễn giải được những vấn đề lý luận chung của khoa học điều tra hình sự; nguyên tắc trong khoa học điều tra HS.	ELO3
	CELO2	Phân tích được dấu vết hình sự, hệ thống các phương tiện kỹ thuật, phương pháp và thủ thuật điều tra.	ELO3
	CELO3	Vận dụng kiến thức lý luận để phát hiện dấu vết hình sự. Vận dụng các kiến thức lý luận để xây dựng hệ thống kế hoạch điều tra, tổ chức điều tra.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng được kỹ thuật hình sự Hình thành kỹ năng tổ chức chiến thuật hình sự	ELO7 ELO8
	CELO5	Luyện tập kỹ năng lập luận, phản biện, tranh luận được các ý kiến liên quan đến khoa học điều tra hình sự. Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật về khoa học điều tra hình sự. Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật khoa học điều tra hình sự.	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
M. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Đủ 80% số tiết trở lên theo quy định, chú ý đóng góp xây dựng bài.	Mỗi buổi học	12,5
Thuyết trình nhóm	Thuyết trình nhóm về Phương pháp phát hiện, thu lượm, ghi nhận một số loại dấu vết HS Thuyết trình nhóm về Bảo vệ hiện	Từ buổi 1 đến buổi 9	12,5

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
	trường và Khám nghiệm hiện trường. Thuyết trình nhóm về Chiến thuật bắt người phạm tội và Chiến thuật bắt trong bác trường hợp cụ thể. Thuyết trình nhóm về Chiến thuật hỏi cung bị can và Chiến thuật hỏi cung bị can trong một số trường hợp cụ thể.		
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	-Lý luận chung của khoa học điều tra hình sự; nguyên tắc trong khoa học điều tra HS. -Dấu vết hình sự, hệ thống các phương tiện kỹ thuật, phương pháp và thủ thuật điều tra.	Buổi thứ 9	
N. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	Lý luận chung của khoa học điều tra hình sự. Kỹ thuật hình sự Chiến thuật hình sự	Theo lịch KTHP (PĐT)	

7. Nội dung chi tiết học phần

KẾ HOẠCH LÝ THUYẾT/ THUYẾT GIẢNG

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Đối tượng, nhiệm vụ và hệ thống của KHDTHS	Hoạt động dạy: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng, cho ví dụ minh họa đối với những vấn đề nêu ra; Thảo luận một số vấn đề phát sinh trong một số vụ án thực tế Hoạt động tự học: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng và trao đổi Hoạt động đánh giá: cho và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận	Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của Trường Đại học Luật Hà Nội Các tài liệu khác do giáo viên cung cấp phù hợp bài giảng
2	Dấu vết hình sự Bắt người phạm	Hoạt động dạy: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng, cho ví dụ minh họa đối với những vấn đề 	Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của Trường Đại học Luật Hà Nội

	tội Công tác điều tra tại hiện trường	nêu ra; • Thảo luận một số vấn đề phát sinh trong một số vụ án thực tế Hoạt động tự học: • Nghe giảng và trao đổi Hoạt động đánh giá: cho và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận	Các tài liệu khác do giáo viên cung cấp phù hợp bài giảng
3	Bắt người phạm tội Hỏi cung bị can Thực nghiệm điều tra	Hoạt động dạy: • Thuyết giảng, cho ví dụ minh họa đối với những vấn đề nêu ra; • Thảo luận một số vấn đề phát sinh trong một số vụ án thực tế Hoạt động tự học: • Nghe giảng và trao đổi Hoạt động đánh giá: cho và nhận phản hồi, tương tác, thảo luận	Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của Trường Đại học Luật Hà Nội Các tài liệu khác do giáo viên cung cấp phù hợp bài giảng

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1-2	1/ Thuyết trình nhóm về Phương pháp phát hiện, thu lượm, ghi nhận một số loại dấu vết HS.	Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của Trường Đại học Luật Hà Nội Các tài liệu khác do giáo viên cung cấp phù hợp bài giảng
3-4	1/ Thuyết trình nhóm về Bảo vệ hiện trường và Khám nghiệm hiện trường.	Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của Trường Đại học Luật Hà Nội Các tài liệu khác do giáo viên cung cấp phù hợp bài giảng
5	1/ Thuyết trình nhóm về Chiến thuật bắt người phạm tội và Chiến thuật bắt	Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của Trường Đại học Luật Hà Nội

	trong các trường hợp cụ thể.	Các tài liệu khác do giáo viên cung cấp phù hợp bài giảng
6	1/ Thuyết trình nhóm về Chiến thuật hỏi cung bị can và Chiến thuật hỏi cung bị can trong một số trường hợp cụ thể.	Giáo trình Khoa học điều tra hình sự của Trường Đại học Luật Hà Nội Các tài liệu khác do giáo viên cung cấp phù hợp bài giảng

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:
- + Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học
- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 2, ngày .../...../2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình: LUẬT- Khoa: Khoa học quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Khánh Hùng
- Địa chỉ và email liên hệ:
- Điện thoại:

Bình Dương, ngày tháng năm 2018
TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT NGÂN HÀNG (2+0)			
- Tên tiếng Anh: BANKING LAW			
- Mã học phần: LU130			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (2+0)			
+ Số tiết lý thuyết/số buổi: 30			
+ Số tiết thực hành/số buổi: 0			
Tự học: 60 tiết			
+ Đọc tài liệu: 45 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0)			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Pháp luật về chủ thể kinh doanh, Luật hợp đồng			

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về pháp luật ngân hàng cũng như các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước về tiền tệ, các quy định của pháp luật về hoạt động ngân hàng. Đồng thời, xác định địa vị pháp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, địa vị pháp lý của các tổ chức tín dụng, tầm quan trọng của hoạt động ngân hàng và pháp luật ngân hàng trong nền kinh tế.

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho người học kiến thức về pháp luật ngân hàng Việt Nam. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện và quan tâm đến đạo đức nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Luật TP HCM, Giáo trình Luật ngân hàng (2017), Nxb Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.

[2] Hệ thống văn bản pháp luật ngân hàng (2014), Nxb Hồng Đức.

[3] Bộ luật Dân sự, Nxb Chính trị Quốc gia, Sự thật năm 2016.

Tài liệu không bắt buộc:

- Các loại sách báo, tạp chí, công trình nghiên cứu chuyên ngành luật
- Các website

Tài nguyên khác: không

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU130	Luật ngân hàng	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các vấn đề về pháp luật ngân hàng.	ELO3
	CELO2	Phân tích được vài vấn đề lý luận cơ bản của pháp luật về quản lý Nhà nước về tiền tệ; Pháp luật về quản lý Nhà nước về ngoại hối và hoạt động ngoại hối.	ELO3
	CELO3	Phân biệt các loại hình tổ chức tín dụng.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Luyện tập được các kỹ năng làm việc nhóm theo các kỹ thuật dạy học tích cực: kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật bể cá, kỹ thuật công đoạn và kỹ thuật chuyên gia. Luyện tập được kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO5	Áp dụng được quy định pháp luật Ngân hàng để giải quyết tình huống thực tế	ELO7 ELO8
Năng lực tự chủ	CELO6	Thể hiện ý thức trách nhiệm và kỷ luật Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cạnh tranh và giải	ELO9 ELO10 ELO11

và trách nhiệm		quyết tranh chấp cho cộng đồng.	
----------------------	--	---------------------------------	--

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
O. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Không vắng quá 20% tổng số buổi lên lớp	Mỗi buổi	12.5
Thảo luận nhóm	- Thực hành kỹ năng viết nhận xét về Bản án trong lĩnh vực ngân hàng và có nộp bài.	Theo lịch của giáo viên hướng dẫn	12.5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận	- Nhận định: Đánh giá về kiến thức theo cách diễn giải và giải thích - Bài tập: Vận dụng pháp luật vào vụ việc thực tế và phân tích.	Buổi thứ 6	25
P. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận	- Nhận định: Đánh giá về kiến thức theo cách diễn giải và giải thích - Bài tập: Vận dụng pháp luật vào vụ việc thực tế và phân tích.	Theo lịch của Trường	50

8. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ NGÂN HÀNG VÀ PHÁP LUẬT NGÂN HÀNG	Hoạt động dạy: đặt câu hỏi, thuyết giảng, hướng dẫn thảo luận Hoạt động học: thảo luận Hoạt động đánh giá: tương tác, thảo luận với người học, trình bày ý kiến	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
2	Chương 2 ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA NGÂN HÀNG	Hoạt động dạy: đặt câu hỏi, thuyết giảng, hướng dẫn thảo luận	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	Hoạt động học: thảo luận Hoạt động đánh giá: tương tác, thảo luận với người học, trình bày ý kiến	
3	Chương 3 ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG	Hoạt động dạy: đặt câu hỏi, thuyết giảng, hướng dẫn thảo luận Hoạt động học: thảo luận Hoạt động đánh giá: tương tác, thảo luận với người học, trình bày ý kiến	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
4	Chương 4 PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIỀN TỆ VÀ NGOẠI HỐI	Hoạt động dạy: đặt câu hỏi, thuyết giảng, hướng dẫn thảo luận Hoạt động học: thảo luận Hoạt động đánh giá: tương tác, thảo luận với người học, trình bày ý kiến	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
5	Chương 5 PHÁP LUẬT VỀ TÍN DỤNG NGÂN HÀNG	Hoạt động dạy: đặt câu hỏi, thuyết giảng, hướng dẫn thảo luận Hoạt động học: thảo luận Hoạt động đánh giá: tương tác, thảo luận với người học, trình bày ý kiến	Tài liệu bắt buộc: [1], [2], [3]
6	Chương 6 PHÁP LUẬT VỀ DỊCH VỤ THANH TOÁN QUA CÁC TỔ CHỨC CUNG ỨNG DỊCH VỤ THANH TOÁN 6.3 Các phương thức thanh toán không	Hoạt động dạy: đặt câu hỏi, thuyết giảng, hướng dẫn thảo luận Hoạt động học: thảo luận Hoạt động đánh giá: tương tác, thảo luận với người học, trình bày ý kiến	Tài liệu bắt buộc: [1], [2]
	Kiểm tra giữa kỳ	Hoạt động dạy: câu hỏi	Toàn bộ danh mục tài liệu tham

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
		Hoạt động học: nghiên cứu và trả lời trên bài làm Hoạt động đánh giá: theo đáp án	khảo

8. Hướng dẫn học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 60 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20%(>6) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Phước

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ (1+1)			
- Tên tiếng Anh: LAW OF INTELLECTUAL PROPERTY			
- Mã học phần: LU053			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Cơ bản	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 1+1			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện Project:			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ			

2. Mô tả học phần

Cụ thể, học phần gồm các nội dung chính sau: Giới thiệu về quyền SHTT, quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng, hợp đồng Li-Xăng và chuyển giao công nghệ, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

3. Mục tiêu học phần

Trang bị cho sinh viên kiến thức về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, về quyền liên quan. Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan, về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng, hợp đồng Li-Xăng, chuyển giao công nghệ, các biện pháp bảo vệ quyền SHTT.

Đồng thời xây dựng cho người học ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, luyện tập kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện, kỹ năng hành nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

Giáo trình:

Trường Đại học Luật TP.HCM, *Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2013.

Văn bản quy phạm pháp luật:

1. Luật sở hữu trí tuệ 2005 (sđbs 2009)
2. Văn bản hướng dẫn

Tài liệu không bắt buộc:

1. Nguyễn Hồ Bích Hằng, *sách tình huống luật sở hữu trí tuệ Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2017.
2. Phạm Tuấn Anh, *Quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ*, Khoa học và Kỹ thuật
3. Đại học Quốc gia Hà Nội, *Giáo trình pháp luật sở hữu trí tuệ*, Nxb. ĐH Quốc gia Hà Nội, 2012

Tài nguyên khác:

- Tạp chí Luật học
- Tạp chí Nhà nước và pháp luật
- Tạp chí Dân chủ và pháp luật
- Tạp chí nghiên cứu lập pháp (www.nclp.org.vn)
- Tạp chí Tổ chức nhà nước
- Tạp chí Khoa học pháp lý
- Tạp chí Tòa án nhân dân
- Báo Pháp luật Việt Nam
- Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU053	Luật SHTT	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	H

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các vấn đề liên quan đến pháp luật về sở hữu trí tuệ	ELO3
	CELO2	Phân tích, phân biệt các quy định của pháp luật liên quan đến sở hữu trí tuệ.	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Vận dụng các quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ để giải quyết các tình huống thực tế	ELO7 ELO8
	CELO4	Luyện tập kỹ năng làm việc nhóm, tư duy, lập luận, phản biện	ELO4 ELO5 ELO6

Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	<p>Thể hiện ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật sở hữu trí tuệ.</p> <p>Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật sở hữu trí tuệ.</p> <p>Tuyên truyền, phổ biến pháp luật sở hữu trí tuệ cho cộng đồng.</p>	ELO09 ELO10 ELO11
--------------------------------	-------	---	-------------------------

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
A. Đánh giá quá trình			50%
A1. Đánh giá thái độ học tập			
Tham dự lớp	Đủ 80% số tiết trở lên theo quy định, có chú ý, phát biểu	Mỗi buổi học	10%
Thảo luận nhóm	<ul style="list-style-type: none"> + Quyền tác giả và quyền liên quan + Quyền sở hữu công nghiệp + Quyền đối với cây trồng + Hợp đồng Li – Xăng và chuyển giao công nghệ + Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ 	Buổi 3,4,5	15%
Kiểm tra tự luận cá nhân (60 phút) Sử dụng VBQPPL	<p>Phân tích được quy định pháp luật về kiểu dáng công nghiệp</p> <p>Phân biệt được sáng chế với giải pháp hữu ích.</p> <p>Phân tích được chế định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sang chế.</p>	Buổi 6	25%
Kiểm tra cuối kỳ			
Tự luận (60 phút) Sử dụng VBQPPL	<ul style="list-style-type: none"> * Các câu hỏi nhận định đúng hay sai, giải thích tại sao liên quan đến các nội dung: +Quyền tác giả và quyền liên quan + Quyền sở hữu công nghiệp + Quyền đối với cây trồng. * Phần bài tập liên quan đến các nội dung: Kiểu dáng công nghiệp, Phân biệt được sáng chế với giải pháp hữu ích. Phân tích được chế định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sang chế. + Hợp đồng Li – Xăng và chuyển giao công nghệ, Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. 	Theo lịch của PĐBCL	50%

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	<p>Chương 1 – giới thiệu về quyền SHTT</p> <p>Chương 2 – Quyền tác giả và quyền liên quan</p>	<p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng trực tiếp tại lớp học</p> <p>Hoạt động tự học: Đọc và nghiên cứu trước tài liệu tại nhà</p> <p>Hoạt động đánh giá: Đánh giá hoạt động đóng góp ý kiến cá nhân vào các vấn đề được giảng viên nêu ra trong quá trình giảng dạy tại lớp học/Làm bài kiểm tra hoặc tiểu luận giữa kì</p> <p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng trực tiếp tại lớp học</p> <p>Hoạt động tự học: Đọc và nghiên cứu trước tài liệu tại nhà</p> <p>Hoạt động đánh giá: Thảo luận về việc Việt Nam nên bảo hộ quyền SHTT ở mức độ nào. Giải quyết các câu hỏi nhận định. Soạn thảo hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả, quyền liên quan.</p>	<p>Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i>, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014.</p>
2	<p>Chương 3- Quyền Sở hữu công nghiệp</p> <p>Chương 4: Quyền đối với giống cây trồng</p>	<p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng trực tiếp tại lớp học</p> <p>Hoạt động tự học: Đọc và nghiên cứu trước tài liệu tại nhà</p> <p>Hoạt động đánh giá: Thảo luận chế định pháp luật về bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế. Giải quyết bài tập tình huống và các câu hỏi nhận định</p> <p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng trực tiếp tại lớp học</p> <p>Hoạt động tự học: Đọc và nghiên cứu trước tài liệu tại nhà</p> <p>Hoạt động đánh giá: Đánh giá hoạt động đóng góp ý kiến cá nhân vào các vấn đề được giảng viên nêu ra trong quá trình giảng dạy tại lớp học/Làm bài kiểm tra hoặc tiểu luận giữa kì</p>	<p>Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i>, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014.</p>
3	<p>Chương 5 : Hợp đồng Li – Xăng và chuyển giao công nghệ</p> <p>Chương 6 – Bảo vệ quyền sở</p>	<p>Hoạt động dạy: Thuyết giảng trực tiếp tại lớp học</p> <p>Hoạt động tự học: Đọc và nghiên cứu trước tài liệu tại nhà</p> <p>Hoạt động đánh giá: Đánh giá hoạt động đóng góp ý kiến cá nhân vào các vấn đề được giảng viên nêu ra trong quá trình giảng dạy tại lớp học/Làm bài kiểm tra hoặc tiểu luận giữa kì</p> <p>Hoạt động dạy:</p>	<p>Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i>, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014.</p>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	hữu trí tuệ	Thuyết giảng trực tiếp tại lớp học Hoạt động tự học: Đọc và nghiên cứu trước tài liệu tại nhà Hoạt động đánh giá: Bình luận về quyền và nghĩa vụ của các bên, vấn đề cân bằng lợi ích của các bên đối với một hợp đồng cụ thể. Giải quyết các câu hỏi nhận định	

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	<p>Bài tập 1:</p> <p>Sinh viên Nguyễn Văn A tham gia nghiên cứu khoa học do trường đại học tổ chức, giảng viên Nguyễn Văn B là người hướng dẫn đề tài nghiên cứu khoa học của sinh A. Kết quả, sinh viên A đoạt giải nhất cuộc thi do trường tổ chức với đề tài nghiên cứu của mình.</p> <p>Sau đó, giảng viên Nguyễn Văn B – người hướng dẫn khoa học của sinh viên A - sử dụng đề tài của sinh viên B để in thành sách chuyên khảo và đề tên sách chuyên khảo có đồng tác giả là Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn B trên bìa sách.</p> <p>Biết rõ vụ việc, Sinh viên Nguyễn Văn A gửi đơn khiếu nại đến lãnh đạo nhà trường về việc giảng viên Nguyễn Văn B vi phạm quyền tác giả.</p> <p>Anh (chị) hãy trình bày hiểu biết của mình về quyền tác giả?</p> <p>Hãy dự thảo một công văn đề tham mưu cho lãnh đạo nhà trường trả lời đơn khiếu nại của sinh viên Nguyễn Văn A.</p>	Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i> , Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014.
2	<p>Trình bày quan điểm của bạn về hai câu hỏi sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Những dấu hiệu có thể nghĩ được, nghe được, nhưng không thể nhìn được thì có thể đăng ký bảo hộ dưới dạng nhãn hiệu không? Ý kiến của bạn về vấn đề này? Một phát minh có thể được pháp luật bảo hộ dưới 	Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i> , Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014

	dạng sáng chế không? Tại sao?	
3	<p>Những nhận định sau đây đúng hay sai? Tại sao? (3 điểm)</p> <p>a. Chỉ có chủ sở hữu sáng chế mới có quyền sử dụng sáng chế.</p> <p>b. Khi hết thời hạn bảo hộ, quyền tác giả thuộc về công chúng.</p> <p>c. Các bên trong hợp đồng có quyền tự do thỏa thuận về việc chuyển nhượng quyền đối với nhãn hiệu.</p>	<p>Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i>, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014</p>
4	<p>Nội dung làm trả lời các câu hỏi đúng, hay sai và là bài tập tình huống liên quan đến Quyền sở hữu công nghiệp: Các nội dung liên quan đó là Nhãn hiệu; Tên thương mại; Chỉ dẫn địa lý; Bí mật kinh doanh; Sáng chế và giải pháp hữu ích; Kiểu dáng công nghiệp</p>	<p>Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i>, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014</p>
5	<p>Nội dung làm trả lời các câu hỏi đúng, hay sai và là bài tập tình huống liên quan đến: Hợp đồng Li – Xăng và chuyển giao công nghệ; Phê duyệt và đăng ký Hợp đồng chuyển giao công nghệ; Đối tượng của Hợp đồng chuyển giao công nghệ và Hợp đồng Li – xăng; Đàm phán, ký kết Hợp đồng chuyển giao công nghệ và Hợp đồng Li – xăng; Nội dung hợp đồng Li-xăng và chuyển giao công nghệ</p>	<p>Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i>, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014</p>
6	<p>Nội dung làm trả lời các câu hỏi đúng, hay sai và là bài tập tình huống liên quan đến bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ: Biện pháp tự bảo vệ; Biện pháp dân sự; Biện pháp hành chính; Biện pháp hình sự; Biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại biên giới</p>	<p>Trường Đại học Luật TP.HCM, <i>Giáo trình luật Sở hữu trí tuệ</i>, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2014</p>

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm ...

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (>9 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ không có lý do sẽ nhận 0 điểm

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày.....tháng.....năm 2018

10. Phụ trách học phần

Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Võ Trung Hậu

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày

tháng năm 2018

TRƯỜNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT ĐẦU TƯ (1+1)			
- Tên tiếng Anh: LAW ON INVESTMENT			
- Mã học phần: LU041			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đề án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết/số buổi: 15			
+ Số tiết thực hành/số buổi: 30			
Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện Project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Pháp luật về chủ thể kinh doanh			

2. Mô tả học phần

Học phần Luật Đầu tư bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư tại Việt Nam;
- Quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài;
- Chính sách ưu đãi, hỗ trợ, bảo đảm đầu tư;
- Hoạt động quản lý nhà nước về đầu tư.

3. Mục tiêu học phần

Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về đầu tư. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

1. Bùi Ngọc Cường (chủ biên) (2011), *Giáo trình Luật Đầu tư*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

2. Trịnh Hải Yên (2017), *Giáo trình Luật Đầu tư quốc tế*, NXB Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
3. Luật Đầu tư 2014 (sửa đổi, bổ sung 2016) và các văn bản hướng dẫn thi hành

Tài liệu không bắt buộc: sách chuyên khảo, bài báo chuyên ngành liên quan đến pháp luật đầu tư.

Tài nguyên khác: không

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU04 1	Luật Đầu tư	N	N	H	S	S	S	S	H	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được các quy định pháp luật về đầu tư	ELO3
	CELO2	Đánh giá được tính hợp lý và tính khả thi của các quy định pháp luật về đầu tư	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Luyện tập kỹ năng tư vấn pháp luật về đầu tư	ELO7 ELO8
	CELO4	Luyện tập kỹ năng nghiên cứu khoa học, làm việc nhóm, phân biện, tư duy, lập luận.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật đầu tư. Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật đầu tư. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đầu tư cho cộng đồng.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Q. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Tham dự lớp	≥ 80% số tiết trở lên theo quy định	Mỗi buổi	12,5
Thảo luận nhóm	Thực hành kỹ năng tư vấn pháp luật về đầu tư	Từ buổi 1 đến buổi 9	12,5
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Kiểm tra tự luận	- Phân biệt được các hình thức đầu tư; - Giải thích được các quy định pháp luật về đầu tư; - Đánh giá được tính hợp lý, tính khả thi của các quy định pháp luật về đầu tư.	Buổi cuối	25
R. Đánh giá kết thúc học phần			50
Kiểm tra tự luận	- Giải thích được các quy định pháp luật về đầu tư; - Vận dụng quy định pháp luật về đầu tư để giải quyết tình huống về đầu tư trong nước; đầu tư ra nước ngoài; ưu đãi, bảo đảm đầu tư.	Kiểm tra KTHP (PĐT)	

8. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ PHÁP LUẬT ĐẦU TƯ Chương 2: HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM	Hoạt động dạy: thuyết giảng, thảo luận Hoạt động học: đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận Hoạt động đánh giá: tiếp nhận và đánh giá phản hồi từ người học	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]
2	Chương 3: HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI	Hoạt động dạy: thuyết giảng, thảo luận Hoạt động học: đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
		Hoạt động đánh giá: tiếp nhận và đánh giá phản hồi từ người học	
3	Chương 4: ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ VÀ BẢO ĐẢM ĐẦU TƯ Chương 5: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ	Hoạt động dạy: thuyết giảng, thảo luận Hoạt động học: đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận Hoạt động đánh giá: tiếp nhận và đánh giá phản hồi từ người học	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]

THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Giải quyết tình huống pháp luật về đầu tư thành lập tổ chức kinh tế	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]
2	Giải quyết tình huống pháp luật về đầu tư theo hình thức PPP	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]
3	Giải quyết tình huống pháp luật về đầu tư theo hình thức BCC	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]
4	Giải quyết tình huống pháp luật về đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp trong tổ chức kinh tế	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]
5	Giải quyết tình huống pháp luật về đầu tư ra nước ngoài	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]
6	Giải quyết tình huống pháp luật về ưu đãi, bảo đảm đầu tư, quản lý nhà nước về đầu tư	Tài liệu bắt buộc [1], [2], [3]

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết + thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

- + Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm
- + Hoàn tất nhật ký việc tự học.
- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9 tiết) số tiết sẽ không được dự thi.
- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.
- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.
- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Cao Thị Thùy Như
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: **0274.3822518 (số nội bộ 3-107)**

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT AN SINH XÃ HỘI (1+1)			
- Tên tiếng Anh: SOCIAL SECURITY LAW			
- Mã học phần: LU178			
- E-learning:			
- E-portfolio:			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đề án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 02 (1+1)			
+ Số tiết lý thuyết: 15			
+ Số tiết thực hành: 30			
- Tự học: 45 tiết			
+ Đọc tài liệu: 30 tiết			
+ Làm bài tập: 15 tiết			
+ Thực hiện project: 0 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: Luật Lao động			

2. Mô tả học phần

Luật An sinh xã hội là học phần nghiên cứu về các vấn đề lí luận và thực tiễn trong việc xây dựng, ban hành, thực thi các quy định về An sinh xã hội. Các nội dung pháp luật

được nghiên cứu chủ yếu bao gồm: các loại hình Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ưu đãi xã hội, trợ giúp xã hội (bảo trợ xã hội), giải quyết tranh chấp an sinh xã hội.

3. Mục tiêu học phần

Học phần hướng đến mục tiêu giúp cho sinh viên nắm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn về hệ thống pháp luật An sinh xã hội tại Việt Nam. Nắm rõ các quy định liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo trợ xã hội...nhằm áp dụng vào thực tiễn công việc cũng như bảo vệ quyền lợi cho chính mình.

Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện. Thể hiện tinh thần ham học hỏi, tìm kiếm các giải pháp pháp lý đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

* Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật an sinh xã hội*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.

Tài liệu không bắt buộc:

TS. Nguyễn Hiền Phương, *Pháp luật an sinh xã hội – Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2010.

**** Tài nguyên khác:***

- Luật bảo hiểm xã hội năm 2014
- Luật bảo hiểm y tế năm 2015
- Pháp lệnh về ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005
- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012.
- Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng
- Các Nghị định, Thông tư hướng dẫn các luật nêu trên

5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
LU 178	Luật an sinh xã hội	N	N	H	S	S	S	H	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích các quy định pháp luật liên quan đến BHXH, bảo hiểm y tế, ưu đãi xã hội và cứu trợ (bảo trợ) xã hội.	ELO3
	CELO2	Phân tích các loại bảo hiểm xã hội cụ thể: Chế độ bảo hiểm ốm đau, Chế độ bảo hiểm thai sản, chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chế độ bảo hiểm hưu trí, chế độ tử tuất, bảo hiểm thất nghiệp.	ELO3
	CELO3	Phân tích chế độ ưu đãi xã hội; chế độ trợ giúp xã hội và giải quyết tranh chấp về an sinh xã hội	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Áp dụng các quy định Luật An sinh xã hội trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến các chế độ bảo hiểm xã hội và ưu đãi xã hội, trợ giúp xã hội.	ELO7 ELO8
	CELO5	Luyện tập kỹ năng tư duy, lập luận khoa học và sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và luyện tập được kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	<p>Thể hiện được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật về an sinh xã hội.</p> <p>Thể hiện được thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật an sinh xã hội.</p> <p>Tuyên truyền, phổ biến pháp luật an sinh xã hội cho cộng đồng.</p>	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
C. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Không vắng quá 20% tổng số buổi lên lớp và chú ý tích cực đóng góp xây dựng bài.	Các buổi học theo TKB	5
Thuyết trình nhóm	<p>Các nguyên tắc cơ bản của luật ASXH Việt Nam; đặc điểm của quan hệ pháp luật ASXH.</p> <p>Chủ thể, nội dung của các quan hệ pháp luật ASXH: quan hệ pháp luật BHXH, quan hệ pháp luật bảo hiểm y tế, quan hệ pháp luật ưu đãi xã hội và quan hệ pháp luật cứu trợ (bảo trợ) xã hội.</p> <p>Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế; phân tích các loại bảo hiểm xã hội cụ thể: Chế độ bảo hiểm ốm đau, Chế độ bảo hiểm thai sản, chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chế độ bảo hiểm hưu trí, chế độ tử tuất, bảo hiểm thất nghiệp.</p> <p>Chế độ ưu đãi xã hội; chế độ trợ giúp xã hội và giải quyết tranh chấp về an sinh xã hội</p>	Các buổi học theo TKB	20
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Tự luận, 60 phút sử dụng Văn bản pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định đúng, sai, giải thích tại sao? - Bài tập về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế 	Buổi học thứ 8	
D. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận, 60 phút sử dụng	<p>Quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc và tự nguyện)</p> <p>Pháp luật về bảo hiểm y tế và áp dụng vào</p>	Theo lịch của PĐBCL	

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Văn bản pháp luật	<p>giải quyết các trường hợp thực tiễn.</p> <p>Quy định pháp luật về trợ giúp xã hội.</p> <p>quy định pháp luật về ưu đãi xã hội.</p> <p>Những yêu cầu cơ bản đối với việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật an sinh xã hội hiện nay</p> <p>Xây dựng và hoàn thiện khung pháp luật an sinh xã hội Việt Nam</p>		

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1. Những vấn đề chung về Luật an sinh xã hội trong hệ thống pháp luật Việt Nam	<p>Hoạt động dạy:</p> <p>Trình chiếu, thuyết giảng, đặt câu hỏi thảo luận</p> <p>Hoạt động tự học:</p> <p>Đọc tài liệu, liên hệ bài giảng với thực tế</p> <p>Hoạt động đánh giá:</p> <p>Kiểm tra bài làm nhóm</p>	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.
2	Chương 2. Quan hệ pháp luật an sinh xã hội	<p>Hoạt động dạy:</p> <p>Trình chiếu, thuyết giảng, đặt câu hỏi thảo luận</p> <p>Hoạt động tự học:</p> <p>Đọc tài liệu, liên hệ bài giảng với thực tế</p> <p>Hoạt động đánh giá:</p> <p>Kiểm tra bài làm nhóm</p>	<p>1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.</p> <p>2/ Luật Bảo hiểm xã hội 2014</p>

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
3	Chương 3. Bảo hiểm xã hội	Hoạt động dạy: Trình chiếu, thuyết giảng, đặt câu hỏi thảo luận Hoạt động tự học: Đọc tài liệu, liên hệ bài giảng với thực tế Hoạt động đánh giá: Kiểm tra bài làm nhóm	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012. 2/ Luật Bảo hiểm xã hội 2014

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo
1	Nhóm được phân công thuyết trình về bảo hiểm y tế	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012. 2/ Luật Bảo hiểm Y tế 2015
2	Nhóm được phân công thuyết trình về chế độ ưu đãi xã hội	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.
3	Nhóm được phân công thuyết trình về chế độ trợ giúp xã hội	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.
4	Nhóm được phân công thuyết trình về giải quyết tranh chấp về an sinh xã hội	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.

5	Lớp làm bài tập về cách tính chế độ ốm đau, thai sai, chế độ hưu trí, tử tuất trong bảo hiểm xã hội	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.
6	Lớp làm bài tập về cách tính chế độ liên quan trong bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp	1/Giáo trình luật an sinh xã hội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2012.

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 45 tự học/ tín chỉ lý thuyết và thực hành như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>9 tiết) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Huỳnh Minh Quân

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA
(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: LUẬT HIẾN PHÁP NƯỚC NGOÀI (2+0)
- Tên tiếng Anh: THE FOREIGN CONSTITUTION LAW
- Mã học phần: LU176
E-learning: Có
E-portfolio: Có
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2
+ Số tiết lý thuyết: 30
+ Số tiết thực hành: 0
- Tự học: 60 tiết + Đọc tài liệu: 30 tiết + Làm bài tập: 0 tiết + Thực hiện Project: 0 + Hoạt động khác (nếu có): Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm: 30 tiết
- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Luật Hiến pháp

2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về lịch sử lập hiến; những chế định cơ bản của luật Hiến pháp như hình thức nhà nước, đảng chính trị, chế độ bầu cử, Nguyên thủ quốc gia, Nghị viện, Chính phủ, Tòa án trên thế giới.

3. Mục tiêu học phần

Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức được trang bị để phân tích, giải thích, đánh giá các sự kiện và các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá giáo dục,... mang tính thời sự, làm rõ sự tương đồng và khác biệt giữa các chế định của Hiến pháp Việt Nam và nền tảng tri thức Luật Hiến pháp được thừa nhận chung trên thế giới. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Mạnh Hùng, Xây dựng và bảo vệ Hiến pháp – Kinh nghiệm thế giới và Việt Nam, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, 2014.

Tài liệu không bắt buộc:

[2] Tô, Văn Hòa, *Nghiên cứu so sánh hiến pháp các quốc gia ASEAN*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[3] Nguyễn, Cảnh Bình, *Hiến pháp Mỹ được làm ra như thế nào?: Bản rút gọn*, Thế giới; Công ty Sách Alpha, Tp. HCM, 2018.

Tài nguyên khác: không có

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU176	Luật Hiến pháp nước ngoài	N	N	H	S	S	S	N	S	S	S	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Giải thích được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài	ELO3
	CELO2	Phân tích được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Vận dụng quy định của Hiến pháp nước ngoài trong việc giải quyết các vấn đề liên quan	ELO8
	CELO4	Rèn luyện kỹ năng chung của người làm nghề luật.	ELO4 ELO5 ELO6
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Xây dựng được ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật; thái độ ham học hỏi.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
E. Đánh giá quá trình			50
A.1 Đánh giá thái độ học tập			25
Tham dự lớp	Theo quy định đào tạo của trường		25%
A.2 Kiểm tra giữa kỳ			25
Thuyết trình nhóm: 50 phút	Các chủ đề trong môn học theo sự phân công của giảng viên.	Mỗi buổi	
F. Đánh giá kết thúc học phần			50
Tự luận: 60 phút	Giải quyết được những vấn đề về Luật Hiến pháp nước ngoài.	Theo lịch của Trường	

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	CHƯƠNG 1 - LÝ LUẬN VỀ HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HIẾN PHÁP NƯỚC NGOÀI	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.7-42)
2	CHƯƠNG 2 - HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.75-85)
3	CHƯƠNG 3 - NGUYÊN THỦ QUỐC GIA	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.109- 118)
4	CHƯƠNG 4 - NGHỊ VIỆN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và	[1] (tr.97- 105)

		thảo luận tại lớp.	
5	CHƯƠNG 5 - CHÍNH PHỦ	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.125- 139)
6	CHƯƠNG 6 - TOÀ ÁN	Giảng viên thuyết giảng, đánh giá việc tự học của sinh viên. Sinh viên tự học tại nhà theo hướng dẫn của giảng viên và thảo luận tại lớp.	[1] (tr.109- 118) [2] (tr.58, 89, 119, 134)

8. Quy định của học phần

8.1. Đối với sinh viên

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 60 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% (>6) số tiết sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

8.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị giáo án, bài tập nhóm củng cố bài.

- Cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, kiểm tra đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý

- Giảng viên: Nguyễn Ngọc Thảo Phương

- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: **0274.3822518** (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: THỰC TẬP 1 (0+2)			
- Tên tiếng Anh: JOB PRACTICE			
- Mã học phần: LU170			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2			
+ Số tiết lý thuyết: 0			
+ Số tiết thực hành: 60			
- Tự học: 30 tiết			
+ Đọc tài liệu: 0 tiết			
+ Làm bài tập: 0 tiết			
+ Thực hiện project: 30 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: không			

2. Mô tả học phần

Sinh viên đi thực tập để tiếp cận thực tiễn thực hiện pháp luật và viết báo cáo về:

- + Tổ chức, quản lý của đơn vị thực tập;
- + Thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thực tập;
- + Quan sát một công việc liên quan đến pháp luật tại đơn vị thực tập (ví dụ: hoạt động chứng thực, hòa giải, xét xử,...)

3. Mục tiêu học phần

Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về thực tiễn áp dụng pháp luật bằng cách quan sát quy trình làm việc của đơn vị thực tập. Luyện tập cho sinh viên các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- Tài liệu đơn vị thực tập cung cấp;
- Văn bản quy phạm pháp luật.

Tài liệu không bắt buộc:

- Giáo trình, tạp chí chuyên ngành luật, khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án có liên quan.

- Tài liệu trực tuyến.

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
LU170	Thực tập 1											
		S	S	S	S	H	H	S	N	S	H	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Xây dựng được chuyên đề báo cáo liên quan đến pháp luật.	ELO1
	CELO2	Đối chiếu được giữa lý thuyết và thực tế thực hiện pháp luật.	ELO3
Kỹ năng	CELO3	Áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng trình bày báo cáo.	ELO4 ELO5 ELO6
	CELO4	Quan sát được công việc liên quan đến pháp luật trên thực tế.	ELO7
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO5	Thực hiện đủ và tốt các công việc được giao Đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho mọi người. Tuân thủ nội quy cơ quan/Điều lệ công ty và sự phân công của lãnh đạo.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Đánh giá của Giảng viên hướng dẫn			100
Báo cáo	Hình thức trình bày Kết quả đợt thực tập Tính thực tiễn	Buổi 12	

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1-3	Sinh viên thực tập tại địa điểm đăng ký thực tập;	Sinh viên gửi đề cương báo cáo thực tập cho Giảng viên hướng dẫn. Giảng viên xem, góp ý đề cương chi tiết.	Đơn vị thực tập cung cấp; sinh viên tự tìm sao
Từ 4-	Sinh viên thực tập tại địa	Trong thời gian thực tập, sinh viên liên	

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
11	điểm đăng ký thực tập; Sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để báo cáo tình hình thực tập và tiến độ viết báo cáo thực tập	hệ Giảng viên hướng dẫn để báo cáo tình hình thực tập mỗi buổi; gửi báo cáo từng phần cho Giảng viên hướng dẫn để được hướng dẫn chỉnh sửa.	cho phù hợp với nội dung thực tập và chuyên đề báo cáo.
Buổi 12	Hoàn tất hồ sơ thực tập	Sinh viên hoàn tất nội dung của chuyên đề báo cáo thực tập. Sau đó, sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để được xác nhận theo quy định.	

8. Hướng dẫn học phần

Chấp hành Nội quy; sự phân công công việc của cơ quan và cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập.

Không được tự ý thay đổi địa điểm thực tập khi chưa có sự đồng ý của Khoa và đơn vị tiếp nhận thực tập. Sinh viên vắng thực tập phải có sự đồng ý của Khoa và đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập bằng văn bản. *(Nếu nghỉ quá 20% thời gian thực tập, sinh viên bị điểm 0 (không) cho học phần thực tập tốt nghiệp).*

Trong thời gian thực tập, sinh viên chịu sự chỉ đạo của Khoa, đơn vị thực tập và sự quản lý của giảng viên hướng dẫn, tuân thủ đúng kế hoạch thực tập. Nếu có khó khăn về thời gian, tiến độ, nội dung hoặc giảng viên hướng dẫn,...sinh viên phải báo cáo với Khoa để Khoa xử lý kịp thời.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Trang
- Địa chỉ và email: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

- Giáo trình, tạp chí chuyên ngành luật, khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án có liên quan.

- Tài liệu trực tuyến.

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
		ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO11
LU1 91	Thực tập 2	N	H	S	S	S	S	S	S	H	H	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CDR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Áp dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn tại địa điểm thực tập	ELO2
	CELO2	Xây dựng chuyên đề báo cáo sáng tạo, có giá trị thực tiễn.	ELO2
	CELO3	Phân tích được lý luận và thực tiễn pháp luật liên quan đến đề tài.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Đề xuất được một số giải pháp hữu ích để pháp luật phù hợp hơn với thực tiễn.	ELO3
	CELO5	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, áp dụng được kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng trình bày báo cáo	ELO4 ELO5 ELO6 ELO7
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Thực hiện đủ và tốt các công việc được giao Đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho mọi người. Tuân thủ nội quy cơ quan/Điều lệ công ty và sự phân công của lãnh đạo.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Đánh giá của người hướng dẫn tại nơi thực tập			50
Phiếu nhận xét	Tham gia đầy đủ các buổi thực tập Tuân thủ nội quy đơn vị thực tập Chủ động giao tiếp, kết quả thực hiện công việc được giao	Buổi 1 -23	
Đánh giá của giảng viên hướng dẫn			50
Báo cáo	Hình thức trình bày báo cáo Nội dung báo cáo	Buổi 24	

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1-3	Sinh viên thực tập tại địa điểm đăng ký thực tập; Sinh viên gửi đề cương đề tài cho Giảng viên hướng dẫn	Sinh viên thực tập dưới sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực tập; Sinh viên gửi đề cương đề tài cho Giảng viên hướng dẫn	Đơn vị thực tập cung cấp; sinh viên tự tìm sao cho phù hợp với nội dung thực tập và chuyên đề báo cáo.
Từ 4-23	Sinh viên thực tập tại địa điểm đăng ký thực tập; Sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để báo cáo tình hình thực tập và tiến độ viết báo cáo thực tập	Sinh viên thực tập dưới sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực tập tại nơi đăng kí thực tập; Trong thời gian thực tập, sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để báo cáo tình hình thực tập mỗi buổi; gửi báo cáo từng phần cho Giảng viên hướng dẫn để được hướng dẫn chỉnh sửa.	
Buổi 24	Hoàn tất hồ sơ thực tập	Sinh viên liên hệ nơi thực tập để hoàn tất những giấy tờ xác nhận có liên quan, đồng thời hoàn tất nội dung của chuyên đề báo cáo thực tập. Sau đó, sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để được xác nhận theo quy định.	

8. Quy định của học phần

Chấp hành Nội quy; sự phân công công việc của cơ quan và cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập.

Không được tự ý thay đổi địa điểm thực tập khi chưa có sự đồng ý của Khoa và đơn vị tiếp nhận thực tập. Sinh viên vắng thực tập phải có sự đồng ý của Khoa và đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập bằng văn bản. *(Nếu nghỉ quá 20% thời gian thực tập, sinh viên bị điểm 0 (không) cho học phần thực tập tốt nghiệp).*

Trong thời gian thực tập, sinh viên chịu sự chỉ đạo của Khoa, đơn vị thực tập và sự quản lý của giảng viên hướng dẫn, tuân thủ đúng kế hoạch thực tập. Nếu có khó khăn về thời gian, tiến độ, nội dung hoặc giảng viên hướng dẫn,...sinh viên phải báo cáo với Khoa để Khoa xử lý kịp thời.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Trang
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP (0+8)			
- Tên tiếng Anh: GRADUATION INTERNSHIP			
- Mã học phần: LU164			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input checked="" type="checkbox"/>	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	<input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 8			
+ Số tiết lý thuyết: 0			
+ Số tiết thực hành: 240			
- Tự học: 120 tiết			
+ Đọc tài liệu: 0 tiết			
+ Làm bài tập: 0 tiết			
+ Thực hiện Project: 120 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: thực tập 2			

2. Mô tả học phần

Sinh viên đi thực tập để tiếp cận những vấn đề thực tiễn, khảo sát việc áp dụng pháp luật, sinh viên thực hiện được công việc của người làm luật tại đơn vị thực tập. Sinh viên lựa chọn và viết báo cáo về đề tài mang tính chuyên môn luật.

3. Mục tiêu học phần

Học phần giúp sinh viên áp dụng được kiến thức tổng hợp của ngành nghề để làm được việc tại đơn vị thực tập. Luyện tập cho sinh viên các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức, thái độ của người làm nghề luật để có thể nhanh chóng thích nghi với công việc sau khi tốt nghiệp.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

Tài liệu đơn vị thực tập cung cấp;
Văn bản quy phạm pháp luật.

Tài liệu không bắt buộc:

- Giáo trình, Sách chuyên khảo, tạp chí chuyên ngành luật, khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án có liên quan.
- Tài liệu trực tuyến.

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp										
LU 164	Thực tập tốt nghiệp	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
		S	H	H	S	S	H	H	H	H	H	S

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Áp dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn tại địa điểm thực tập.	ELO2 ELO3
	CELO2	Xây dựng chuyên đề báo cáo sáng tạo, có giá trị thực tiễn.	ELO1 ELO2 ELO3
	CELO3	Phân tích được lý luận và thực tiễn pháp luật liên quan đến đề tài.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Đề xuất được một số giải pháp hữu ích để pháp luật phù hợp hơn với thực tiễn.	ELO7 ELO8
	CELO5	Luyện tập được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng trình bày báo cáo.	ELO4 ELO5 ELO6 ELO7
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Thực hiện đủ và tốt các công việc được giao Đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho mọi người. Tuân thủ nội quy cơ quan/Điều lệ công ty và sự phân công của lãnh đạo.	ELO9 ELO10 ELO11

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Đánh giá của người hướng dẫn tại nơi thực tập			50
Phiếu nhận xét	Tham gia đầy đủ các buổi thực tập. Tuân thủ nội quy đơn vị thực tập Chủ động giao tiếp, kết quả thực hiện công việc được giao.	Buổi 1 -47	
Đánh giá của giảng viên hướng dẫn			50
Báo cáo	Hình thức trình bày báo cáo. Nội dung báo cáo	Buổi 48	

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Tài liệu tham khảo
------	----------	----------------------	--------------------

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Tài liệu tham khảo
1-3	Sinh viên thực tập tại địa điểm đăng ký thực tập; Sinh viên gửi đề cương đề tài cho Giảng viên hướng dẫn	Sinh viên thực tập dưới sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực tập; Sinh viên gửi đề cương đề tài cho Giảng viên hướng dẫn	
Từ 4-47	Sinh viên thực tập tại địa điểm đăng ký thực tập; Sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để báo cáo tình hình thực tập và tiến độ viết báo cáo thực tập	Sinh viên thực tập dưới sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực tập tại nơi đăng kí thực tập; Trong thời gian thực tập, sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để báo cáo tình hình thực tập mỗi buổi; gửi báo cáo từng phần cho Giảng viên hướng dẫn để được hướng dẫn chỉnh sửa.	Đơn vị thực tập cung cấp; sinh viên tự tìm sao cho phù hợp với nội dung thực tập và chuyên đề báo cáo.
Buổi 48	Hoàn tất hồ sơ thực tập	Sinh viên liên hệ nơi thực tập để hoàn tất những giấy tờ xác nhận có liên quan, đồng thời hoàn tất nội dung của chuyên đề báo cáo thực tập. Sau đó, sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để được xác nhận theo quy định.	

8. Quy định của học phần

Chấp hành Nội quy; sự phân công công việc của cơ quan và cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập.

Không được tự ý thay đổi địa điểm thực tập khi chưa có sự đồng ý của Khoa và đơn vị tiếp nhận thực tập. Sinh viên vắng thực tập phải có sự đồng ý của Khoa và đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập bằng văn bản. *(Nếu nghỉ quá 20% thời gian thực tập, sinh viên bị điểm 0 (không) cho học phần thực tập tốt nghiệp).*

Trong thời gian thực tập, sinh viên chịu sự chỉ đạo của Khoa, đơn vị thực tập và sự quản lý của giảng viên hướng dẫn, tuân thủ đúng kế hoạch thực tập. Nếu có khó khăn về

thời gian, tiến độ, nội dung hoặc giảng viên hướng dẫn,...sinh viên phải báo cáo với Khoa để Khoa xử lý kịp thời.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Trang
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
 NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: BÁO CÁO TỐT NGHIỆP (0+5)			
- Tên tiếng Anh: GRADUATION REPORT			
- Mã học phần: LU189			
- E-learning: có			
- E-portfolio: có			
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:			
Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành	<input type="checkbox"/>
Chuyên ngành	<input type="checkbox"/>	Đề án/Khóa luận tốt nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 5			
+ Số tiết lý thuyết: 0			
+ Số tiết thực hành: 150			
- Tự học: 150 tiết			
+ Đọc tài liệu: 0 tiết			
+ Làm bài tập: 0 tiết			
- Project: 150 tiết			
+ Hoạt động khác (nếu có): 0			
- Học phần tiên quyết: không			
- Học phần học trước: thực tập tốt nghiệp			

2. Mô tả học phần

Sinh viên viết báo cáo chuyên môn từ lý luận đến thực tiễn và đề xuất được các giải pháp mang tính pháp lý, có tính khả thi.

3. Mục tiêu học phần

Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Luật.

Luyện tập cho người học các kỹ năng như: tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.

4. Nguồn học liệu

Tài liệu bắt buộc:

- Tài liệu đơn vị cung cấp;
- Văn bản quy phạm pháp luật.

Tài liệu không bắt buộc:

- Giáo trình, Sách chuyên khảo, tạp chí chuyên ngành luật, khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án có liên quan.
- Tài liệu trực tuyến.

5. Chuẩn đầu ra học học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

- N** : Không đóng góp/không liên quan
- S** : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều
- H** : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã	Tên	Mức độ đóng góp
----	-----	-----------------

HP	HP											
LU 189	Báo cáo tốt nghiệp	ELO 1	ELO 2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO 10	ELO 11
		H	H	H	N	N	N	H	H	H	H	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

Chuẩn đầu ra học phần			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Xây dựng chuyên đề báo cáo về pháp luật sáng tạo, có tính mới, có giá trị thực tiễn.	ELO1 ELO2 ELO3
	CELO2	Phân tích quy định của pháp luật liên quan đến đề tài.	ELO3
	CELO3	Đánh giá được quy định của pháp luật liên quan đến đề tài.	ELO3
Kỹ năng	CELO4	Áp dụng những kiến thức pháp luật chuyên môn để làm rõ nội dung đề tài. Đề xuất được một số giải pháp hữu ích để pháp luật phù hợp hơn với thực tiễn	ELO7 ELO8
	CELO5	Áp dụng được kỹ năng tư duy, lập luận trong soạn thảo văn bản, trình bày báo cáo.	ELO7
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và chính trị, thái độ ham học hỏi, thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghiên cứu.	ELO9 ELO10

6. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Tỉ lệ (%)
Đánh giá của Hội đồng chấm báo cáo			100
Báo cáo tốt nghiệp	Cấu trúc Trích dẫn và trình bày Ngôn ngữ Đặt vấn đề Nội dung nghiên cứu Phương pháp nghiên cứu	Theo kế hoạch báo cáo tốt nghiệp	0.5
			0.5
			1.0
			1.0
			2.0
			3.0
			1.0
			1.0

7. Nội dung chi tiết học phần

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
1-3	Sinh viên gửi đề cương đề tài	Giảng viên: góp ý đề cương	Sinh viên tự

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Tài liệu tham khảo
	cho Giảng viên hướng dẫn	Sinh viên gửi đề cương đề tài cho Giảng viên hướng dẫn Đánh giá sơ bộ đề cương chi tiết.	tìm sao cho phù hợp với nội dung báo cáo.
4-14	Sinh viên viết báo cáo Sinh viên báo cáo giảng viên hướng dẫn về tiến độ viết báo cáo	Sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để báo cáo Sinh viên gửi báo cáo từng phần cho Giảng viên hướng dẫn để được hướng dẫn chỉnh sửa.	
15	Hoàn tất hồ sơ báo cáo	Sinh viên liên hệ Giảng viên hướng dẫn để được xác nhận theo quy định. Sinh viên nộp báo cáo cho Chương trình	

8. Quy định của học phần

Trong thời gian viết báo cáo, sinh viên chịu sự chỉ đạo của Khoa và sự quản lý của giảng viên hướng dẫn, tuân thủ đúng kế hoạch báo cáo. Nếu có khó khăn về thời gian, tiến độ, nội dung hoặc giảng viên hướng dẫn,...sinh viên phải báo cáo với Khoa để Khoa xử lý kịp thời.

9. Phiên bản chỉnh sửa

Lần 02, ngày ...tháng năm 2018

10. Phụ trách học phần

- Chương trình Luật - Khoa Khoa học Quản lý
- Giảng viên: Nguyễn Thị Hồng Trang
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaluat@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: 0274.3822518 (số nội bộ 3-107)

Bình Dương, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)